

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3737 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 02 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn thành phố Biên Hòa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3 và điểm a khoản 5 Điều 1 Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động gặp khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo quy định tại khoản 12 Mục II Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND thành phố Biên Hòa tại Tờ trình số 17818/TTr-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 777/TTr-LĐTBXH ngày 30 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động bị mất việc làm do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2021, Quyết định số 3689/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh trên địa bàn các phường: Thống Nhất, Tân Tiến, Tam Hiệp của thành phố Biên Hòa gồm 1.576 người lao động với chi phí hỗ trợ là 2.364.000.000 đồng (hai tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định)

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND thành phố Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Biên Hòa và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG KHÔNG CÓ GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG BỊ MẤT VIỆC LÀM
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG THỐNG NHẤT, TÂN TIẾN VÀ TAM HIỆP (ĐỢT 26)
(Ban hành kèm theo Quyết định số. 3737 /QĐ-UBND ngày 02 / 10 /2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
I. Phường Thống Nhất										
1	Bạch Văn Tiên	30/04/1960	270859973	195, TỎ 1, KP4	phụ hồ, vét cống	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
2	Bảo An	27/07/1984	271767455	R170, KP7	phụ buôn bán nhỏ lẻ	chợ biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
3	Bảo Cường	14/04/1992	271767456	R171, KP7	phụ buôn bán nhỏ lẻ	chợ biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
4	Bùi Đình Trinh	04/09/1976	271767457	05/B1 TỎ 4, KP4	may gia công	05/b1 tổ 4, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Hải Sơn	20/01/1983	271767458	41/3A KP1	sửa chữa lắp ráp bàn bida	sửa chữa bida thanh linh khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Phan Minh An	05/01/2000	271767459	31, KP7	phụ bếp	quán ăn bảy quang kp4 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Sơn Lộc	16/02/1958	271767460	211 A, KP4	sửa chữa điện gia dụng	211a kp4. p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Thanh	05/05/1964	271767461	99 KP3	may mui nệm xe máy	số 99 kp3 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
9	Bùi Thanh Hùng	02/04/1971	271767462	313 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
10	Bùi Thị Anh Nguyệt	19/09/1978	271767463	49/4D KP 4	bán nước trái cây dạo	khu vực hóa an phường hóa an	01/05/2021	0	1,500,000	
11	Bùi Thị Hà	04/09/1976	271767464	2/16, TỎ 4, KP7	làm đẹp-gội đầu	197 đ.phan đình phùng	01/05/2021	0	1,500,000	
12	Bùi Thị Lê	10/05/1965	271767465	10/24, KP5	phụ hồ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
13	Bùi Thị Lợi	12/07/1968	271767466	44/3 KP4	buôn bán nước giải khát	quán nước đối diện gà đôi-phường tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
14	Bùi Thị Ngọc Anh	07/10/1986	271767467	1559/10 KP3	phụ bán chè	quán chè chợ 57 kp3 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
15	Bùi Thị Ngọc Dung	24/01/1982	271767468	10/16, KP5	phụ bán quán cơm	số 1 nguyên văn hoa khu phố 4	01/05/2021	0	1,500,000	
16	Bùi Thị Phương Thảo	01/12/1991	271767469	TỎ 7, KP4	nhân viên tiếp thị không hdlđ	siêu thị big c-tân hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
17	Bùi Thị Thu Lan	29/08/1971	271767470	F8, TỎ 10, KP7	nhân viên	footmassage tấn tài d5 kp7 p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
18	Bùi Thụy Huệ Loan	22/04/1981	271767471	211A TỎ 1, KP4	giúp việc nhà	711b chung cư quang vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
19	Bùi Văn Minh	18/11/1959	271767472	PHÒNG TRỢ, TỎ 5, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
20	Bùi Văn Minh	11/02/1955	271767473	285, HUỖNH VĂN HÓN	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
21	Bùi Văn Sáng	09/02/1973	271767474	04, TỎ 10, KP7	phụ hàn và hàn xây dựng	phường trảng dài và tân phong	01/05/2021	0	1,500,000	
22	Châu Văn Dương	01/01/1960	271767475	47/03 KP5	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
23	Chu Thị Nhung	15/07/1975	271767476	F214, TỎ 10, KP7	bán xe nước mía	2/6 tổ 10, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
24	Chu Văn Thiết	17/05/1969	271767477	363A T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
25	Đại Ái Ngọc	29/10/1969	271767478	52/1 KP4	giúp việc nhà	432, kp5, p tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
26	Đặng Công Minh	14/08/1950	271767479	2/5, TỎ 10, KP7	phụ thợ máy	garage hiện p. bửu long	01/05/2021	0	1,500,000	
27	Đặng Công Sự	3/2/1959	271767480	44/1, TỎ 7, KP7	bảo vệ	bãi xe quỳnh trung	01/05/2021	0	1,500,000	
28	Đặng Đình Huy	06/12/1974	271767481	2/6, TỎ 10, KP7	làm điện lạnh	2/6, tổ 10, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
29	Đặng Đình Tâm	01/01/1973	271767482	307 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
30	Đặng Lê Nhật Trường	15/03/1999	271767483	TỎ 7, KP4	nhân viên phục vụ	mixchill 32.3 kp4. p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
31	Đặng Mỹ Dung	09/01/2001	271767484	TỎ 5, KP4	làm thuê tiệm nail	47. hữu nghị, bình thọ, thú đức	01/05/2021	0	1,500,000	
32	Đặng Phước Trình	08/01/1989	271767485	TỎ 5, KP4	phụ quán ăn	khu vực p tân phong	01/05/2021	0	1,500,000	
33	Đặng Thành Phúc	24/03/1967	271767486	275A KP4	dọn hàng chợ	275a kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
34	Đặng Thanh Thảo	28/07/2003	271767487	6B, KP7	giúp việc nhà	218/1a p. hiệp hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
35	Đặng Thị Hoàng Oanh	27/10/1999	271767488	275A KP4	nhân viên pha chế	40 võ văn tấn quân 3 tpchm	01/05/2021	0	1,500,000	
36	Đào Đức Hiền	22/09/2001	271767489	42/20, KP7	phụ quán cà phê	cà phê ghita kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
37	Đào Duy Lâm	15/3/2002	271767490	11B3 KP4	phục vụ	quán ăn shin n l phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
38	Đào Hữu Anh	12/12/1969	271767491	143 KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
39	Đào Hữu Tâm	12/10/1963	271767492	143 KP4	thợ hồ	cty TNHH bá lộc không có hđld	01/05/2021	0	1,500,000	
40	Đào Nhiều	21/11/1994	271767493	73, TỐ 6, KP7	thợ xây tự do	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
41	Đào Thanh Sang	04/09/2000	271767494	349 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
42	Đào Thị Thơm	07/02/1968	271767495	31/3/21 KP4	tạp vụ không có hđld	ctcp khách sạn cetrepert - 1089/1 p. tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
43	Đào Thị Thảo Quyên	03/05/1982	271767496	35/61 TỐ 5, KP4	làm nail	35/61 tổ 5, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
44	Đào Văn Chánh	02/06/1972	271767497	42/20, KP7	cưa cây thuê	làm vừa cưa cây ở kp6	01/05/2021	0	1,500,000	
45	Đào Văn Gần	01/01/1962	271767498	349 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
46	Đào Xuân Thủy	05/05/1970	271767499	143 A KP4	điện lạnh xe	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
47	Diệp Cẩm Mai	15/11/1983	271767500	F214, TỎ 10, KP7	phụ bán com	trước nhà f212, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
48	Đình Đức Thịnh	08/01/1988	271767501	90/1 A KP4	xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
49	Đình Thị Phương Dung	05/06/1987	271767502	R69, KP7	cắt tóc	lorio hair salon	01/05/2021	0	1,500,000	
50	Đình Thị Thanh Thủy	25/2/2001	271767503	R69, KP7	cắt tóc	salon dưỡng liro kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
51	Đình Thị Vân	01/01/1978	271767504	275A KP4	dọn hàng chợ	275a kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
52	Đình Văn Thủy	26/02/1974	271767505	19/20 KP 1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
53	Đỗ Hữu Trí	09/02/1979	271767506	483 T3 KP4	phụ hồ	khu vực phường thống nhất biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
54	Đỗ Tấn Lợi	14/04/1987	271767507	10/24, KP5	phụ hồ	84 đường nguyễn văn hoa	01/05/2021	0	1,500,000	
55	Đỗ Thành Nhân	12/08/1980	271767508	F2, TỎ 10, KP7	hớt tóc	f2, tổ 10, kp7 kp7 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
56	Đỗ Thị Thanh	06/06/1966	271767509	101/1 KP4	thợ may tại nhà	101/1 kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
57	Đỗ Thị Xuân	05/02/1986	271767510	TỎ 7, KP4	làm tóc	tổ 7, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
58	Đoàn Chí Hùng	02/04/1976	271767511	19/1 KP 1	buôn bán café giải khát	19/1 kp1, p thống nhất, biên hòa, đồng	01/05/2021	0	1,500,000	
59	Đoàn Hùng Thuận	10/10/1994	271767512	TỎ 7, KP4	nhân viên quản lý	quán lạc cảnh d2 kp6 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
60	Đoàn Lưu Phương Uyên	18/11/2001	271767513	257, KP1	làm thuê cơ sở làm đẹp	spa hà my 257, kp1 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
61	Đoàn Mạnh Quyền	08/06/2003	271767514	36/3 KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
62	Đoàn Ngọc Dương	01/01/1970	271767515	52/1B, KP7	buôn bán nhỏ lẻ	52/1b, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
63	Đoàn Phước Ái Phương	14/06/1970	271767516	36/3 KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
64	Đoàn Quang Huy	07/08/1999	271767517	36/3 KP4	giao hàng, nguyên liệu trà sữa	cửa hàng nguyên liệu sữa cầu sẵn máu	01/05/2021	0	1,500,000	
65	Đoàn Văn Thanh	25/06/1976	271767518	TỔ 4, KP5	thợ hồ tư nhân	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
66	Đoàn Vũ Đông Xuyên	19/0/1977	271767519	52/3C KP4, P THỐNG NHẤT	bán đồ ăn sáng	52/3c kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
67	Dương Kim Long	15/05/1974	271767520	185 TỔ 5, KP 4	bốc vác	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
68	Dương Phụng Loan	01/03/1991	271767522	27/2 KP4	làm thuê, phụ việc làm các mặt hàng gia công	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
69	Dương Thị Hiệp	17/07/1968	271767523	27/02 KP4	thợ may,	tại nhà 27/02 kp4 khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
70	Dương Thị Phụng	26/08/1971	271767524	31/3/25 T2, KP4	buôn bán nước giải khát	đường võ thị sáu, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
71	Dương Tuấn Hải	07/11/1982	271767525	145/9 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
72	Dương Văn Sang	8/9/1976	271767527	65/3, TỎ 3, KP7	lái xe tự do	địch vụ du lịch thanh niên	01/05/2021	0	1,500,000	
73	Giang Thanh Quan	09/07/1973	271767528	189/5B KP3	phụ hồ	khu vực thành phố biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
74	Giang Trọng Khanh	23/08/1980	271767529	427 TỎ 1, KP 4	bốc vác thời vụ không hđđ	cty ajinomoto- ken an bình	01/05/2021	0	1,500,000	
75	Hồ Anh Vũ	23/10/1993	271767531	211 KP 3	nv phục vụ quán q treo	đường 5 vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
76	Hồ Nam Thanh Châu	02/07/1971	271767533	T6 KP4	thợ xây	khu vực P. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
77	Hồ Nghi	28/11/1981	271767534	219 TỎ 1, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
78	Hồ Quốc Cường	25/2/1983	271767535	36/1KP3	lái xe tải thuê	chở hàng khu vực biên hòa, sài gòn	01/05/2021	0	1,500,000	
79	Hồ Quốc Năng	10/09/1983	271767536	TỎ 1, KP4. P THỐNG NHẤT	bán quán cơm	tỏ 1, kp4. p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
80	Hồ Thị Hiền	29/12/1966	271767537	T4 KP4	thợ may	kp3. p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
81	Hồ Thị Mỹ Duyên	16/06/1965	271767538	91/31A T3, KP4	giúp việc nhà theo giờ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
82	Hồ Thị Ngọc Tuyền	27/08/1990	271767539	F166, KP7	thợ trang diêm	f166, tỏ 10, kp7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
83	Hoa Thị Nhi	01/01/1980	271767542	27/05 TỎ 1, KP7	buôn bán ví hè	d7 - vô thị sáu kp 7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
84	Hoàng Long Quang	12/07/1985	271767543	8 TỔ 1, KP4	bán quán cơm	8 tổ 1, kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
85	Hoàng Thị Hào	14/09/1959	271767544	8/3 T1 KP7	phụ quán vịt quay	vịt quay bồi ký phường quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
86	Hoàng Thị Mỹ Thêu	17/10/1982	271767545	8 TỔ 1, KP4	bán quán cơm	8 tổ 1, kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
87	Hồng Kế Ánh	24/09/1988	271767546	TỔ 1, KP 1	lao động giúp việc nhà	292 b, kp3, p thống nhất, biên hòa, đồng	01/05/2021	0	1,500,000	
88	Hứa Thị Ngọc Từ	24/11/1980	271767547	N147, KP7	bán cà phê giải khát	82, kp7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
89	Huỳnh Bảo Thanh	24/03/1972	271767548	148 KP5	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
90	Huỳnh Gia Triều	23/07/2003	271767549	423/3 T3, KP4	nhân viên nhà hàng dookki	237/6a trường đình, p tân mai.	01/05/2021	0	1,500,000	
91	Huỳnh Hoàng Huy	01/11/2000	271767550	12/3 KP4	lái xe công nghệ giao hàng xe 2 bánh	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
92	Huỳnh Hồng Anh	12/10/1991	271767551	150 KP4	bán tinh dầu dao	khu vực biên hòa.	01/05/2021	0	1,500,000	
93	Huỳnh Huy Hoàng	14/06/1995	271767552	6/1 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
94	Huỳnh Kim Ngân	10/06/1989	271767553	39/3 TỔ 5, KP1	pha chế cà phê	cà phê arobi rovis kp3 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
95	Huỳnh Ngọc Anh Thư	12/06/1995	271767554	143B KP4	buôn bán nhỏ tại nhà	143b kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
96	Huỳnh Phước Lộc	19/04/1990	271767555	21/01 KP1	thợ xây, dân đá hoa cương	xã thanh phú, huyện vĩnh cửu, đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
97	Huỳnh Phước Minh	22/09/1988	271767556	23, TỔ 2, KP1	lái xe khách thuê	6/45, kp 5, phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
98	Huỳnh Phương Ngọc	02/02/1969	271767557	148, T2, KP4	buôn bán nhỏ thức ăn chay vỉa hè	khu vực kp4 thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
99	Huỳnh Quang Hiên	10/11/1974	271767558	10/22, KP5	bóc vắc vận chuyển gỗ, vận ép xây dựng	bắc sơn h trắng bom	01/05/2021	0	1,500,000	
100	Huỳnh Quang Huy	24/10/2001	271767559	10/22, KP5	bóc vắc vận chuyển đồ nội thất	ấp cây xoài tân an h vĩnh cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
101	Huỳnh Thanh Tùng	19/08/1973	271767561	P79, KP7	thợ sơn tại nhà	p79, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
102	Huỳnh Thị Hồng Loan	25/02/1988	271767562	341 A KP4	giúp việc nhà theo giờ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
103	Huỳnh Thị Kim Hồng	04/03/1994	271767563	T6 KP4	bán xôi dạo	khu vực đường vô thị sâu phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
104	Huỳnh Thị Minh Thư	09/12/2003	271767565	44/3 KP4	phụ quán	quán ốc trang-đường vô thị sâu	01/05/2021	0	1,500,000	
105	Huỳnh Thị Ngọc Nga	11/06/1977	271767566	TỔ 11, KP1	bán nhỏ lẻ rau cải	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

H
ĐỒNG

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
106	Huỳnh Thị Thu Hiền	03/01/1999	271767567	T6 KP4	rửa chén	nhà hàng mongcoc d10 kp 7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
107	Huỳnh Thị Thùy Trang	16/3/1972	271767568	P163, KP7	giúp việc	tư nhân	01/05/2021	0	1,500,000	
108	Huỳnh Thị Yến Nhi	27/07/1996	271767570	27/05 PK7	điều dưỡng	phòng khám thu nhân chuyên khoa thẩm mỹ	01/05/2021	0	1,500,000	
109	Huỳnh Thúy Bích	13/01/1980	271767571	A56 , KP7	phụ quán cơm đường d7	quán cơm đầu đường d7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
110	Huỳnh Thúy Phượng	26/07/1962	271767572	A56 , KP7	bán cơm vỉ hè d7	quán cơm đầu đường d7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
111	Huỳnh Tiến Sang	26/03/1978	271767573	295 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
112	Huỳnh Văn Hơn	20/02/1974	271767575	6/1 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
113	Huỳnh Văn Khôi	03/04/1983	271767576	6/1 KP4	phụ hồ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
114	Huỳnh Văn Thành	15/07/1975	271767579	423/3 T3, KP4	may tại nhà	423/3 T3, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
115	Kheo Quốc Khánh	27/04/1973	271767580	155 TỔ 1, KP2	chợ hàng hóa	cửa hàng sơn minh nhật- 260b kp2, tân mai	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
116	Lâm Thanh Triều	18/12/1975	271767581	101, KP7	xe ôm- buôn bán nhỏ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
117	Lâm Thị Bạch Hoa	12/02/1983	271767582	F2, TỎ 10, KP7	làm móng	F2, tỏ 10, kp7 kp7 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
118	Lâm Thị Mật	08/10/1971	271767583	TỎ 6, KP4	may tại nhà	tỏ 6, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
119	Lâm Thị Ngọc Anh	17/10/1985	271767584	6/1 KP1	buôn bán cá	6/1 kp1 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
120	Lâm Tiến Dũng	25/10/1962	271767585	29/9 TỎ 4, KP1	lái xe tải chở hàng	xe tư nhân- đường hoàng văn bốn- p tân biên	01/05/2021	0	1,500,000	
121	Lê Công Anh	03/11/1972	271767586	TỎ 7, KP4	công nhân thời vụ thi công cầu đường	đang làm công thoát nước ở phường bửu long	01/05/2021	0	1,500,000	
122	Lê Duy Hưng	26/08/1994	271767587	P129, KP7	nhân viên thiết kế	cty kiến trúc trẻ	01/05/2021	0	1,500,000	
123	Lê Hoàng Nam	22/08/1977	271767589	7/3A, KP7	xe ôm	chợ ngay chân cầu hiệp hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
124	Lê Hoàng Thành	22/05/1981	271767590	26/03 KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
125	Lê Hoàng Tuấn	02/02/2001	271767591	103, TỎ 7, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hdlđ	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
126	Lê Hồng Linh	09/08/1971	271767592	29 T6 KP4	phụ hồ	kv p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
127	Lê Hữu Sơn	10/01/1976	271767593	55, TỎ 3, KP7	thợ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
128	Lê Hữu Thu	16/09/1972	271767594	49/9 KP1	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
129	Lê Hữu Thuận	22/02/2002	271767595	41/4 KP4	phụ quán	ốc thủy phan đình phùng bh	01/05/2021	0	1,500,000	
130	Lê Huynh Đức Long	29/05/1992	271767596	29/7 KP1	lái xe dịch vụ chờ khách	chạy xe tự do nhiều nhà xe	01/05/2021	0	1,500,000	
131	Lê Ngọc Tâm	07/04/1969	271767597	243/2 KP1	lao động giúp việc	j1-j2 d11 kp7. p thống nhất, biên hòa, đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
132	Lê Nguyễn Hoàng Vương	25/11/2003	271767598	2/37 KP 7	phụ bàn	hủ tiêu minh phước	01/05/2021	0	1,500,000	
133	Lê Phát Thành	30/04/1957	271767599	6A, KP7	thợ sửa chữa điện cơ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
134	Lê Quốc Phong	18/03/1998	271767600	89, KP4	bốc vác	tbs logistisc-tân vận, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
135	Lê Quý Dương	17/04/1981	271767601	96/23 KP1	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
136	Lê Tấn Thành	11/11/1978	271767602	26/16/KP6	nhân viên bán hàng quán cà phê ghita	quán cà phê ghita h55 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
137	Lê Thành Tráng	02/05/1964	271767603	TỔ 5, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
138	Lê Thị Ánh Vân	22/12/1993	271767605	2B/B5 KP1	buôn bán thức ăn nhanh	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
139	Lê Thị Cúc	05/10/1979	271767606	18/1A TỎ 5, KP4	thợ may gia đình	18/1a tổ 5, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
140	Lê Thị Gai	20/06/1976	271767607	10, KP7	bán vé số	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
141	Lê Thị Hồng Đào	01/06/1958	271767609	63/3B, TỎ 3, KP7	bán hàng rong	khu vực chợ phúc hải p. tân phong	01/05/2021	0	1,500,000	
142	Lê Thị Hương	01/07/1965	271767610	10, TỎ 3, KP7	buôn bán nhỏ lẻ	không cố định - biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
143	Lê Thị Hương	14/02/1952	271767611	391, T2, KP4	giúp việc nhà	313 t3, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
144	Lê Thị Kim Chi	30/7/1972	271767612	E138, KP7	buôn bán	30 đường cách mạng tháng 8	01/05/2021	0	1,500,000	
145	Lê Thị Lan Hương	11/07/2000	271767614	N13, D11, KP7	phục vụ	nướng kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
146	Lê Thị Mỹ Chi	23/08/1970	271767615	F12, KP7	bán bánh mì	2/7, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
147	Lê Thị Mỹ Dung	21/04/1966	271767616	F12, KP7	giúp việc nhà	127, đường n10, võ thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
148	Lê Thị Mỹ Huệ	17/04/1974	271767617	F12, TỎ 10, KP7	giúp việc nhà	64/13, phường quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
149	Lê Thị Mỹ Linh	21/09/1971	271767618	F12, KP7	bán phở	2/7, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
150	Lê Thị Nga	29/05/1968	271767619	B3, TỎ 3, KP7	phụ quán	lầu gà lá é 1102	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
151	Lê Thị Ngọc Giàu	27/03/2000	271767620	103, TỎ 7, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hđld	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
152	Lê Thị Ngọc Hồng	20/06/1970	271767621	148, KP5	phụ quán cơm tân phong	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
153	Lê Thị Ngọc Nền	20/08/1984	271767622	103, TỎ 7, KP4	bán nước mía	kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
154	Lê Thị Phương Dung	26/10/1972	271767623	190/09, KP7	bán hàng rong	biên hòa khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
155	Lê Thị Thu Vân	10/01/1972	271767624	40/1, KP7	buôn bán nhỏ lẻ	trên đường vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
156	Lê Thị Tố Loan	09/10/1977	271767625	7/22 KP5	phụ bán hủ tít	tại số 192 trương định tân mai	01/05/2021	0	1,500,000	
157	Lê Thủy Phượng	25/02/1981	271767626	355 KP4	may gia công tại	355 kp4 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
158	Lê Tuấn Minh	18/05/1972	271767627	108/5 KP3	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
159	Lê Văn Chiến	13/04/1974	271767628	6/1 KP1	buôn bán cá	tại nhà 6/1 kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
160	Lê Văn Giáo	24/10/1961	271767630	P215, KP7	xe ôm, bán cơm tại nhà	p215, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
161	Lê Văn Minh	01/01/1959	271767631	55/4 TỎ 5, KP4	xây dựng	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
162	Lê Văn Ngộ	05/05/1956	271767632	174, TỎ 7, KP4	hớt tóc	174 kp4. p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
163	Lê Văn Tuấn	30/11/1993	271767633	TỎ 5, KP4	thợ điện lưu động các công trình	238. p trung dũng, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
164	Lô Đức Thành	29/04/1961	271767634	TỎ 6, KP4	may tại nhà	tổ 6, kp 4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
165	Lữ Triển Chiêu	24/11/1999	271767635	6/1, KP7	bán nước uống vỉa hè	tuyến vô thị sáu đối diện quán đồng quê	01/05/2021	0	1,500,000	
166	Lư Văn Hùm	28/06/1970	271767636	TỎ 5, KP 4	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
167	Lương Quý Tấn	15/04/1969	271767637	4/7 KP5	thợ hồ tư nhân	đường vô thị sáu, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
168	Lương Văn Lộc	12/04/1997	271767638	4/7, KP4	phụ hồ tư nhân	đường vô thị sáu, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
169	Lương Văn Trí	05/09/1966	271767639	13B KP1	tài xế xe khách	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
170	Lưu Hoàng Tú	09/04/1999	271767640	347 A, KP4	buôn bán thịt heo lẻ đường	nguyên văn hoa p thống nhất biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
171	Lưu Vĩnh Lợi	09/11/1965	271767641	P163, KP7	thợ điện cơ	tư nhân	01/05/2021	0	1,500,000	
172	Lưu Xuân Thành	07/08/1990	271767642	334/5/12 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
173	Lý Ngọc Huy	21/08/1979	271767643	TỎ 7, KP4	thợ sơn gara không có hđlđ	gara oto trí công	01/05/2021	0	1,500,000	
174	Lý Thu Hằng	09/08/1995	271767644	TỎ 7, KP4	nhân viên phục vụ	nhà hàng hoàng lộc kp7 p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
175	Mai Cao Phương	6/2/1988	271767645	F111,KP7	buôn bán thịt, gạo	f11,d7,p7 thành phố hồ chí minh	01/05/2021	0	1,500,000	
176	Mai Hùng Cường	06/04/1972	271767646	9/2B KP4	phụ việc cửa hàng	cửa hàng mộc mạnh trí- p. tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
177	Mai Ngọc Mạnh Tuấn	19/5/1978	271767648	18/4,TỔ 10, KP7	thợ xây	nhà dân đ.phan đình phùng	01/05/2021	0	1,500,000	
178	Mai Ngọc Phụng	29/07/1964	271767649	A1/ 4, KP 1	phụ bán com	p. hóa an khu vực công cty bonchen	01/05/2021	0	1,500,000	
179	Mai Thanh Thuận	06/12/1983	271767650	22/1 KP4	phụ hồ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
180	Mai Thị Dung	02/12/1969	271767651	1/2 TỔ 5, KP4	buôn bán	chợ a42, p trung dũng (chợ tự phát)	01/05/2021	0	1,500,000	
181	Mai Thị Thanh Loan	07/07/1996	271767652	TỔ 7, KP4	nhân viên phục vụ	nhà hàng hoàng lộc kp7 p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
182	Mai Thương	01/01/1966	271767653	12,TỔ 3,KP7	xe ôm	ga biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
183	Mai Văn Hoàng	27/12/1962	271767654	P182,KP7	phụ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
184	Nghiêm Quốc Chính	06/11/1973	271767655	334/13/12 TỔ 2, KP1	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
185	Ngô Đình Thuận	30/12/1974	271767656	35/61 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
186	Ngô Thị Kiều Chi	13/08/1976	271767657	F3,D13,KP7	buôn bán nhỏ lẻ ăn uống	f3,kp7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
187	Ngô Thị Tố Trinh	10/12/1981	271767658	l/30 T3, KP4	thợ may tại nhà	l/30 t3, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
188	Ngô Văn Ba	10/01/1968	271767659	223A, TỎ 1, KP4	sửa xe tại nhà	223a, tổ 1, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
189	Nguyễn Anh Bình Minh	27/07/1963	271767660	305 T2, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
190	Nguyễn Ánh Hồng	13/3/1983	271767661	36/1 KP3	bán nước vỉa hè giải khát	đường phạm văn thuận p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
191	Nguyễn Anh Hùng	05/08/1998	271767662	391A KP4	thợ sơn	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
192	Nguyễn Anh Hùng	10/04/1968	271767663	331,KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
193	Nguyễn Anh Tú	08/09/1998	271767664	N13,D11,KP7	phục vụ	quán phố nước kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
194	Nguyễn Anh Vũ	27/11/1981	271767665	9B1 TỎ 4, KP4	shipper	t&t express-khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
195	Nguyễn Bá Công	27/1/1964	271767666	51/2,TỎ 3,KP7	phụ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
196	Nguyễn Bá Cường	14/05/1981	271767667	l7/2A KP4	phụ hồ	đường vô thị sáu, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
197	Nguyễn Bá Phú	16/04/1972	271767668	l/30 T3, KP4	thợ may tại nhà	l/30 t3, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
198	Nguyễn Bảo Thanh Trúc	25/09/2001	271767669	427, KP4	phụ bán quần áo	shop quần áo 117 store khu phố 3 p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
199	Nguyễn Cảnh Thề	29/10/1995	271767670	R69,KP7	thợ làm tóc	r69, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
200	Nguyễn Châu Long	26/07/1965	271767671	39,KP7	thợ sắt	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
201	Nguyễn Chí Duẩn	27/07/1983	271767672	206/3 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
202	Nguyễn Chí Thanh	19/01/1968	271767673	145 TỔ 9, KP1	thợ hàn tự do	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
203	Nguyễn Công Toàn	24/04/1990	271767674	2/6,KP7	phụ bán hàng	cửa hàng anh khoa kp2 p.trảng dài	01/05/2021	0	1,500,000	
204	Nguyễn Đình Lộc	21/01/1987	271767675	49/4A KP 4	buôn bán quần áo	khu vực bình thắng, bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
205	Nguyễn Đức Minh Thái	15/07/1983	271767676	31/38 TỔ 2, KP4	lái xe chờ hàng hóa	cty tư nhân- tân uyên- bình dương không có hdlđ	01/05/2021	0	1,500,000	
206	Nguyễn Gia Bảo	31/01/1993	271767677	427 KP4	phụ quán	hủ tiếu minh phước phường trung dũng	01/05/2021	0	1,500,000	
207	Nguyễn Giao Hòa	9/12/2004	271767678	105,KP7	phục vụ	cà phê ghita p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
208	Nguyễn Hoàng Khang	29/07/2001	271767679	103 , TỔ 7, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hdlđ	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
209	Nguyễn Hoàng Minh	10/01/1997	271767680	113/15, KP6	giao hàng thuê bảng xe hai bánh	khu vực phường tân tiến biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Hoàng Phụng	01/01/1975	271767682	105, KP7	phụ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
211	Nguyễn Hoàng Phương	23/01/1966	271767683	10/1 KP1	làm thuê trong lĩnh vực nông nghiệp	phụ bán cửa hàng máy bơm ấp thanh hóa, hồ nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
212	Nguyễn Hoàng Sang	08/08/1996	271767684	2/12A, KP7	sửa xe	tiệm sửa xe aley p. quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
213	Nguyễn Hồng Tuấn	28/6/1993	271767685	P172, KP7	đầu bếp	quán ăn phố bụi viện đ9 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
214	Nguyễn Hồng Vĩnh	13/8/2000	271767686	6B2	phục vụ quán ăn	quán lạc tâm biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
215	Nguyễn Hữu Phước	01/02/1969	271767687	204/1 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
216	Nguyễn Hữu Thái	25/09/1985	271767688	A43, TỔ 3, KP7	làm cửa sắt, đồ gia dụng	đường vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
217	Nguyễn Hữu Thọ	18/05/1983	271767689	10/1 KP1	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
218	Nguyễn Hữu Trinh	29/08/1990	271767690	63/69/03 NGUYỄN VĂN HOÀ, KP1	thợ điện lạnh tự do	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
219	Nguyễn Hữu Trường	12/11/1978	271767691	281 KP4	quay vịt thuê	cửa hàng vịt quay hạnh phúc p.thanh bình biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
220	Nguyễn Kiên Cường	10/07/2000	271767692	1B4 KP4	nhân viên phục vụ	café arobi- 17 phan trung	01/05/2021	0	1,500,000	
221	Nguyễn Lan Hương	18/05/1998	271767693	40/1, KP7	buôn bán nhỏ lẻ	trên đường vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
222	Nguyễn Minh Hồ	10/10/1983	271767694	2/30 KP4	buôn bán quán ăn	quán cổ năm miền tây 2	01/05/2021	0	1,500,000	
223	Nguyễn Minh Nghiêm	01/01/1974	271767695	3B4 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
224	Nguyễn Minh Nhứt	01/07/1998	271767696	5/1 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
225	Nguyễn Minh Tâm	05/12/1981	271767697	224 TỔ 1, KP1	thợ cơ khí sắt nhôm	đã nghỉ việc do dịch	01/05/2021	0	1,500,000	
226	Nguyễn Mỹ Phụng	02/12/1987	271767698	192, KP1	may gia công tại nhà	192, kp1 , huỳnh văn hớn, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
227	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	12/08/2000	271767699	20A/1 KP4	nhân viên bán hàng và pha chế	phim work shop	01/05/2021	0	1,500,000	
228	Nguyễn Ngọc Phương	17/03/1978	271767700	82/1 KP1	lái xe tải chở hàng thuê	khu vực bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
229	Nguyễn Ngọc Tâm	02/03/1988	271767701	353 KP5	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
230	Nguyễn Ngọc Tân	12/09/1989	271767702	P215, KP7	buôn bán tại nhà	p215,kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
231	Nguyễn Nhật Trường	11/08/1988	271767704	59, TÔ 5, KP4	bán gà nướng, mang về	52/3a kp4, phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
232	Nguyễn Quốc Đạt	08/06/1990	271767705	491/31 T3, KP4	thợ điện lạnh tự do	491/31 T3, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
233	Nguyễn Quốc Huy	17/09/1986	271767706	1559/10 KP 3	chạy xe ôm	3a vũ hồng phở, kp5, phường an bình	01/05/2021	0	1,500,000	
234	Nguyễn Tài Quân	01/01/1981	271767707	NHÀ TRÒ TÔ 11, KP 1	cơ khí	175, lê hữu thái, kp2, phường đa	01/05/2021	0	1,500,000	
235	Nguyễn Thái Dương	05/05/1974	271767708	307 T2, KP4	tài xế lái xe thuê	trường mầm non abi, 130 Nguyễn ái quốc	01/05/2021	0	1,500,000	
236	Nguyễn Thái Sơn	19/8/1966	271767709	N93 KP7	tạp vụ không có hđld	thương hiệu tabi hona kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
237	Nguyễn Thanh Bình	21/07/1993	271767710	63, ĐƯỜNG N12, KP7	kinh doanh yến sào, văn phòng phẩm	phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
238	Nguyễn Thanh Giang	10/11/1963	271767712	06F, KP7	làm đồng xe 2 bánh	tại nhà 06f, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
239	Nguyễn Thanh Hải	09/06/1969	271767713	11/1 KP1	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
240	Nguyễn Thành Hiếu	01/01/1962	271767714	22 TÔ 1, KP4	thợ may gia đình	22 tổ 1, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
241	Nguyễn Thành Nhân	26/11/1992	271767715	63/69 KP1	giao hàng tự do	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
242	Nguyễn Thanh Phong	03/07/1993	271767716	17/2 KP4	chạy xe ôm chở hàng	khu vực phường trung dũng	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
243	Nguyễn Thanh Sơn	10/10/1979	271767717	206/13 KP1	lái xe ba bánh	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
244	Nguyễn Thanh Thủy	31/12/1992	271767718	52/3A TỐ 5, KP4	làm nail	mi house - 52/3a kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
245	Nguyễn Thanh Tùng	20/04/1969	271767719	36/3, KP5	thợ hàn tự do	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
246	Nguyễn Thanh Tùng	07/03/1973	271767720	145/15 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
247	Nguyễn Thị An	31/10/1953	271767721	96/21 KP 1	giúp việc gia đình	quán ăn gia đình nhật anh	01/05/2021	0	1,500,000	
248	Nguyễn Thị Anh	22/11/1965	271767722	307 T2, KP4	thợ may tại nhà	307 t2, kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
249	Nguyễn Thị Ánh Hồng	08/08/1978	271767723	8/29 KP5	tạp vụ bếp	tại trung tâm tdtv tỉnh đồng nai không hđlđ cửa hàng vịt quay hạn phước p.thanh bình biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
250	Nguyễn Thị Bạch Nga	15/10/1956	271767724	211 KP 3	quay vịt thuê		01/05/2021	0	1,500,000	
251	Nguyễn Thị Bích Phượng	31/10/2001	271767725	13/2A KP4	bán quần áo không cố định	khu vực p. trung dũng	01/05/2021	0	1,500,000	
252	Nguyễn Thị Bích Trâm	14/8/2000	271767726	483 T3 KP4	may đồ thuê tư nhân	tại tổ hợp may trắng dài biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
253	Nguyễn Thị Đông	29/11/1984	271767727	2/37 KP 5	bán hàng vật dụng bếp	vĩa hè các chợ nhỏ	01/05/2021	0	1,500,000	
254	Nguyễn Thị Dũng	20/12/1967	271767728	31/38 T2, KP4	buôn bán nhỏ lẻ	31/38 t2, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
255	Nguyễn Thị Hạnh Uyên	07/11/1981	271767730	341A KP4	phụ lựa ve chai	gần bệnh viện 7b	01/05/2021	0	1,500,000	
256	Nguyễn Thị Hiền	02/09/1974	271767731	13A, KP1	thợ may gia công	13a, kp1. p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
257	Nguyễn Thị Hương	02/08/1982	271767733	55, TỎ 3, KP7	di ve ve chai	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
258	Nguyễn Thị Huỳnh Như	23/09/2004	271767735	R69, KP7	cắt tóc	salon dưỡng lirió kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
259	Nguyễn Thị Lạc	21/9/1963	271767736	423/3T3 KP4	phụ quán cơm	pú gia số 20 Nguyễn văn hoa p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
260	Nguyễn Thị Lành	23/03/1978	271767737	TỎ 6, KP4	may tại nhà bán bánh ướt tại nhà trọ	tỏ 6, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
261	Nguyễn Thị Loan	02/01/1989	271767738	150 T2, KP4		150 t2, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
262	Nguyễn Thị Loan	26/04/1974	271767739	21/5, KP7	tạp vụ	nhà hàng hoàng lộc kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
263	Nguyễn Thị Mai	06/06/1968	271767740	349 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
264	Nguyễn Thị Mến	22/03/1970	271767741	331 KP4	xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
265	Nguyễn Thị Minh Sa	10/10/1966	271767742	20/1A KP4	may tại nhà	20/1a kp4 p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
266	Nguyễn Thị Mỹ	14/7/1949	271767743	51/2, TỎ 3, KP7	bán xôi	ga biên hòa phường quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
267	Nguyễn Thị Mỹ Hồng	17/04/1996	271767744	1, TỎ 10, KP7	quay phim lưu động	nhà tran cem studio	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
268	Nguyễn Thị Mỹ Huyền	7/5/1998	271767745	2/5, TỎ 10, KP7	trợ giảng mầm non không có hdlđ	mn âu cơ	01/05/2021	0	1,500,000	
269	Nguyễn Thị Mỹ Loan	01/01/1973	271767746	70/1 TỎ 1, KP4	thợ may tại nhà	70/1 tổ 1, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
270	Nguyễn Thị Mỹ Loan	12/08/1987	271767747	52/3C KP4, P THỐNG NHẤT	bán đồ ăn sáng	52/3c kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
271	Nguyễn Thị Mỹ Phương	23/09/1981	271767748	1 TỎ 1, KP1	cấp dưỡng không có hdlđ	trường mầm non hi hi	01/05/2021	0	1,500,000	
272	Nguyễn Thị Ngọc Bích	12/08/1997	271767749	483 T3 KP4	may đồ thuê tư nhân	tại tổ hợp may trắng dài biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
273	Nguyễn Thị Ngọc Bích	06/06/1968	271767750	TỎ 2, KP1	giúp việc nhà theo giờ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
274	Nguyễn Thị Ngọc Dung	07/11/1986	271767751	10/24, KP5	lao công	trường tiểu học tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
275	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	20/08/1997	271767753	KP4	làm nail thuê	huỳnh văn lũy, p quang vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
276	Nguyễn Thị Ngọc Hương	06/04/1976	271767755	1559/10 KP 3	phụ phòng gym tam hòa	phòng tập tam hòa- kp 2 tam hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
277	Nguyễn Thị Ngọc Nga	17/10/1975	271767756	55/4 KP4	phụ bếp nhà hàng	nhà hàng golden palace	01/05/2021	0	1,500,000	
278	Nguyễn Thị Ngọc Phương	06/06/1967	271767757	6/1 KP1	giúp việc nhà	gò me- sdt 0908743203	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
279	Nguyễn Thị Ngọc Sương	01/01/1957	271767758	P166,KP7	bán bún thịt nướng thuê	bán thuê cho hộ tiểu minh phước	01/05/2021	0	1,500,000	
280	Nguyễn Thị Ngọc Thành	04/02/1986	271767759	R170,KP7	bán nước nhỏ lẻ	đường d4-n2 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
281	Nguyễn Thị Ngọc Thu	25/12/1970	271767760	KP1 P THỐNG NHẤT	tạp vụ	khách sạn đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
282	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	10/03/1995	271767761	204/1 KP1	giúp việc quán cà phê	quán cà phê	01/05/2021	0	1,500,000	
283	Nguyễn Thị Nhưng	21/06/1979	271767762	TỔ 6, KP 4	may tại nhà	tổ 6, kp4, P thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
284	Nguyễn Thị Phụng	01/01/1953	271767763	TỔ 1, KP 1	lao động thu gom ve chai	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
285	Nguyễn Thị Phuong	01/08/1983	271767764	27/4 TỔ 7, KP4	thợ may gia đình	27/4 tổ 7, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
286	Nguyễn Thị Phuong An	13/09/1966	271767765	421/5A TỔ 3, KP4	giúp việc nhà	kp5, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
287	Nguyễn Thị Phuong Chi	04/05/1989	271767766	295 T2, KP4	phụ bán bánh mì	bánh mì như hệ- 219 đường 30/4, p trung đưng	01/05/2021	0	1,500,000	
288	Nguyễn Thị Sương	16/07/1988	271767767	5/4 KP4	may gia công tại nhà	5/4 kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
289	Nguyễn Thị Tân	05/01/1968	271767768	10/24,KP5	giúp việc nhà theo giờ	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
290	Nguyễn Thị Thanh Hoa	11/08/1971	271767769	44/3 KP4	buôn bán nước giải khát	quán nước dổi điện x98- đường võ thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
291	Nguyễn Thị Thanh Thủy	3/8/1985	271767770	190/3, KP7	bán xe bún riêu	ga biển hòa p quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
292	Nguyễn Thị Thảo Quyên	27/09/1999	271767771	R69, KP7	cắt tóc	salon dũng lirio kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
293	Nguyễn Thị Thu Hiền	03/07/1986	271767773	KP4	buôn bán quán ăn	kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
294	Nguyễn Thị Thu Vân	29/12/1970	271767775	9/2A T6 KP4	phụ bếp	nhà hàng eros p. tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
295	Nguyễn Thị Thương	19/04/1997	271767776	23, KP1	lao động giúp việc nhà	6/40 kp5, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
296	Nguyễn Thị Thương	22/03/1952	271767777	289 T2, KP4	giúp việc nhà theo giờ	khv vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
297	Nguyễn Thị Thùy	09/08/1993	271767778	KP4	thu ngân	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
298	Nguyễn Thị Thùy Linh	28/03/1956	271767780	256, KP 1	buôn bán nhỏ lẻ	256 huỳnh văn hớn, kp 1, p thống nhất, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
299	Nguyễn Thị Thùy My	26/07/1989	271767781	TỔ 5, KP4	nghề uốn tóc	tổ 93, kp 12, p an bình, biên hòa, đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
300	Nguyễn Thị Thùy Trang	23/10/1974	271767782	P157, KP7	bán nước	p157, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
301	Nguyễn Thị Tú Linh	16/07/1997	271767783	TÒ 7, KP4	phục quán bán nước vỉa hè	quán nước bên ngoài coop mart p.tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
302	Nguyễn Thị Tuyết	24/03/1957	271767784	313 T2, KP4	thợ may tại nhà	313 t2, kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
303	Nguyễn Thị Tuyết Hạnh	02/07/1971	271767785	4/7 KP5	bán hàng vỉa hè	lê đường khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
304	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	01/01/1978	271767786	7/3A,KP7	mua bán rau củ	chợ ngay đường ray vô thị sâu	01/05/2021	0	1,500,000	
305	Nguyễn Thủy Tiên	22/08/1981	271767787	313 KP4	buôn bán nón thuê	21/2 p hóa an	01/05/2021	0	1,500,000	
306	Nguyễn Tiến Cường	24/05/1979	271767788	A56, KP7	phụ quán cơm đường d7	quán cơm đầu đường d7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
307	Nguyễn Trí Thúc	19/01/1992	271767789	5/1 KP1	tài xế chở khách	chạy xe tự do nhiều nhà xe	01/05/2021	0	1,500,000	
308	Nguyễn Trọng Ngọc	27/12/1986	271767790	47,KP7	phục vụ	quán út dăng d9 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
309	Nguyễn Trọng Tùng	13/8/1979	271767791	47,KP7	phụ làm sơn tại nhà	47,kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
310	Nguyễn Trung Nhân	03/04/1999	271767792	103, TÒ 7, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hđid	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
311	Nguyễn Trường Hân	26/08/1976	271767793	334/5/23 TỔ 2, KP1	cưa cây, bóc vắc thuê cho ô chủ	cư a cây cho chủ sdt 0918806495 khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
312	Nguyễn Tuấn Đạt	4/2/2003	271767794	2/6,KP7	phụ quán ăn	quán những người bạn	01/05/2021	0	1,500,000	
313	Nguyễn Văn Cư	13/11/1969	271767797	11/1 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
314	Nguyễn Văn Đạo	30/05/1964	271767798	313A KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
315	Nguyễn Văn Dĩ	28/06/1974	271767799	TỔ 5, KP4	vận chuyển vật liệu xây dựng thuê	cửa hàng vật liệu xây dựng minh tiến tâm	01/05/2021	0	1,500,000	
316	Nguyễn Văn Duyên	01/01/1976	271767800	TỔ 10,KP7	phụ hồ	đường hà huy giáp p.quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
317	Nguyễn Văn Hải	01/03/1969	271767801	TỔ 5. KP4	lái xe nâng chở hàng	biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
318	Nguyễn Văn Hạnh	15/04/1958	271767802	9/2 KP4	thợ hồ	khu vực huyện nhơn trạch, đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
319	Nguyễn Văn Hiếu	15/06/1971	271767803	42/03 TỔ 7, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
320	Nguyễn Văn Hòa	17/11/1949	271767804	1559/ 10 TỔ 4, KP 3	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
321	Nguyễn Văn Hoàng	01/08/1964	271767805	41 T3 KP6	bán rau dạo	khu vực quanh chợ dĩ an bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
322	Nguyễn Văn Hùng	10/08/1981	271767806	55,TỔ 3,KP7	làm hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
323	Nguyễn Văn Long	22/12/1969	271767807	491/25 TỎ 3, KP4	lái máy ủi thuê cho chủ không có hđld	ken sóng thần 3, bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
324	Nguyễn Văn Mai	01/01/1977	271767808	TỎ 7, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
325	Nguyễn Văn Mạnh	19/09/1965	271767809	TỎ 6, KP4	lái xe chở khách không hđld	hợp tác xã vận tải hoàng long	01/05/2021	0	1,500,000	
326	Nguyễn Văn Ngọc	30/10/1981	271767810	299 T2, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
327	Nguyễn Văn Nguyễn	23/5/1982	271767811	63/13 KP2	phụ hồ	khu vực phường thống nhất biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
328	Nguyễn Văn Nhi	16/09/1970	271767812	307 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
329	Nguyễn Văn Phiên	24/02/1947	271767813	96/23 KP1	lái xe khách thuê	lái xe chở khách biên hòa-bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
330	Nguyễn Văn Phúc	1/1/1990	271767814	TỎ 6, KP7	phục vụ quán	quán ăn những người bạn phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
331	Nguyễn Văn Phúc	16/11/1969	271767815	4/41 KP5	lái xe dịch vụ chở khách thuê	khu vực thành phố biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
332	Nguyễn Văn Thanh Toàn	23/08/2001	271767816	10/24, KP5	sửa xe máy	10/24, kp5, phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
333	Nguyễn Văn Thọ	10/10/1966	271767817	TỎ 7, KP4	hớt tóc	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
334	Nguyễn Văn Thọ	12/05/1947	271767818	63/51/8 KP1	hớt tóc	63/51/8 kp1, p thống nhất, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
335	Nguyễn Văn Thời	02/03/1970	271767820	161, KP4	sửa chữa điện tử	nhà số 161, kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
336	Nguyễn Văn Triệu	22/09/1960	271767821	351 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
337	Nguyễn Văn Tư	13/08/1972	271767822	158 KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
338	Nguyễn Văn Tứ	15/11/1966	271767823	P174, KP7	thợ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
339	Nguyễn Văn Viên	09/09/1985	271767824	27/4 TỔ 7, KP4	thợ may gia đình	27/4 tổ 7, kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
340	Nguyễn Xuân Hòa	17/02/1970	271767825	45A/4 TỔ 6, KP4	thợ xây tư nhân	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
341	Nguyễn Xuân Trung	13/10/2002	271767826	TỔ 6, KP 4	nhân viên phụ quán	181 trường định, biên hòa chạy xe ôm công sau bonchen biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
342	Ninh Quốc Vinh	05/05/1974	271767827	TỔ 9, KP1	xe ôm		01/05/2021	0	1,500,000	
343	Phạm Công Minh	01/01/1956	271767828	176/5, TỔ 3, KP7	thợ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
344	Phạm Diêu	04/04/1988	271767829	103 , TỔ 7, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hdlđ	cty ngọc hòa phát- kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
345	Phạm Đình Lập	21/10/1993	271767830	17/2 KP4	chạy xe ôm	kv tân vạn	01/05/2021	0	1,500,000	
346	Phạm Đình Nguyễn Vũ	23/10/1980	271767831	103, KP7	thợ phụ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
347	Phạm Gia Hân	09/04/2003	271767832	263 KP1	phục vụ	quán trà sữa	01/05/2021	0	1,500,000	
348	Phạm Lệ Thu	23/02/1983	271767833	P89,KP7	buôn bán nhỏ lẻ vị quay	55.kp4 p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
349	Phạm Minh Đức	11/10/1999	271767834	17/2 KP4	chạy xe giao hàng ở quán ăn	tân vạn, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
350	Phạm Ngọc Đình	23/06/1977	271767835	423/3 TỔ 3, KP4	bốc vác	cửa hàng nhôm, inox thịnh toàn	01/05/2021	0	1,500,000	
351	Phạm Ngọc Quang	31/08/1977	271767836	P166,KP7	xe ôm	chạy ở kp3, phường trung dũng	01/05/2021	0	1,500,000	
352	Phạm Nguyễn Thiện Tâm	25/12/1997	271767837	491/31 T3, KP4	đi phụ gom rác	khv vực phường thổng nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
353	Phạm Quốc Bảo	10/10/1983	271767838	293 KP5	thợ xây	khv vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
354	Phạm Tấn Vũ	19/08/1978	271767839	F111,KP7	phụ hồ	f11,d7,p7 thành phố hồ chí minh	01/05/2021	0	1,500,000	
355	Phạm Thanh Hương	21/11/2004	271767840	P86,TỔ 5,KP7	phục vụ nhà hàng	nhà hàng lotus phường tân tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
356	Phạm Thanh Trình	11/01/1981	271767841	281 KP4	quay vít thuê	cửa hàng vít quay hành phước p.thanh bình biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
357	Phạm Thị Cẩm Vân	02/10/1985	271767842	17B- KP1	giao hàng thuê bằng xe 2 bánh(xà bông)	khv vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
358	Phạm Thị Hà	30/09/1971	271767843	9/19 TỔ 12, KP1	thợ may tự do	tại nhà 9/19 tổ 12, kp1, p, thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
359	Phạm Thị Nga	10/06/1980	271767844	6/1A TỔ 5, KP4	thợ may gia đình	tại nhà 6/1a tổ 5, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
360	Phạm Thị Tuyết	28/03/1974	271767845	63/3, TỔ 3, KP7	may đồ gia công	63/3, tổ 3, kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
361	Phạm Thị Xuân Vinh	11/02/1961	271767846	96/6 KP1	tạp vụ	anh việt mỹ (amy spa) kp2 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
362	Phạm Toàn Thắng	13/02/1994	271767847	10, TỔ 3, KP7	xe ôm	ga biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
363	Phạm Trần Văn Đăng	28/05/1988	271767848	4B3 KP4	phòng trà	khách sạn lyberty	01/05/2021	0	1,500,000	
364	Phạm Trung Hiếu	12/12/1989	271767849	35/61 KP5	phụ hồ	khu vực trồng dài	01/05/2021	0	1,500,000	
365	Phạm Văn Định	21/03/1995	271767850	293, KP4	bốc xếp bánh keo, giao hàng	129, ấp 2, tx thuận anh, bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
366	Phạm Văn Thu	02/05/1964	271767851	293 KP4	chạy xe ôm	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
367	Phạm Văn Trọng	06/10/1974	271767852	9/19 TỔ 12, KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
368	Phạm Xuân Hải	01/01/1971	271767853	TỔ 7, KP4	cơ khí nhôm kiếng	tổ 7, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
369	Phan Đình Cường	29/04/1997	271767854	49/4C KP4	phụ bếp	nhà hàng nakarat k52 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
370	Phan Đình Hải	30/5/1961	271767855	6, TỎ 10, KP7	thợ làm đồng	6, tổ 10, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
371	Phan Duy Khánh	27/09/1980	271767856	190/7A	lái xe chở khách tham quan du	cty du lịch thịnh phát	01/05/2021	0	1,500,000	
372	Phan Hùng Cường	10/5/1961	271767857	79, KP7	máy giầy dép cũ	chợ long bình tân	01/05/2021	0	1,500,000	
373	Phan Hùng Dũng	14/02/1964	271767858	79, KP7	rửa và sửa xe máy	79, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
374	Phan Lê Kim Hồng	02/09/1982	271767859	5/2 TỎ 6, KP4	bán đồ ăn sáng	trước công cty samwoo- đường đồng khởi	01/05/2021	0	1,500,000	
375	Phan Tấn Bình	28/09/1972	271767860	5/16 T3, KP4	làm bếp	quán bông lúa vàng - xã bình hồ, vĩnh cùu	01/05/2021	0	1,500,000	
376	Phan Thạch Ngọc Tân	22/12/1992	271767861	70/10 TỎ 11, KP1	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
377	Phan Thành Nhân	17/01/1997	271767862	TỎ 5, KP4	phân loại phế liệu	bãi trước công trường trung học chu văn an	01/05/2021	0	1,500,000	
378	Phan Thành Nhân	29/01/2000	271767863	N13, D11, KP7	phục vụ	quán phở nướng kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
379	Phan Thành Nhật	02/05/1990	271767864	143 B KP4	phân loại phế liệu	bãi trước công trường trung học chu văn an	01/05/2021	0	1,500,000	
380	Phan Thành Toàn	05/07/1994	271767865	42/12, KP7	bảo vệ	quán ăn nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
381	Phan Thị Dời	27/12/1958	271767866	6/1, KP7	giúp việc nhà	97 đ.lê thánh tôn p.thanh bình	01/05/2021	0	1,500,000	
382	Phan Thị Hà	25/10/1968	271767867	T6 KP4	thợ may tại nhà	tại nhà t6 kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
383	Phan Thị Hương	14/03/1985	271767868	05/B1 TỔ 4, KP4	may gia công	05/b1 tổ 4, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
384	Phan Thị Tuyết Linh	07/11/1966	271767869	427 TỔ 1, KP4	may gia công	427 tổ 1, kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
385	Phan Văn Bảo	08/07/1962	271767870	70/10 TỔ 11, KP1	thợ máy tự do	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
386	Phan Văn Hoàng	14/12/1972	271767871	F214, TỔ 10, KP7	xe ôm	khu vực bệnh viện ito p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
387	Phan Văn Hội	19/06/1970	271767872	P157, KP7	giao hàng thuê tự do bằng xe máy	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
388	Phan Văn Phú Quý	14/10/1959	271767873	P195, KP7	phụ hồ	tư nhân khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
389	Phan Văn Phụng	05/08/1971	271767874	F214, TỔ 10, KP7	thợ điện tại nhà	2/6 tổ 10, kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
390	Quan Minh Đức	24/10/1967	271767875	P165, KP7	thợ xây tư nhân	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
391	Tạ Thùy Anh	17/04/1981	271422088	327 KP4	buôn bán trái cây nhỏ lẻ không có điểm cố định	bán dạo khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
392	Tăng Duy Khánh	25/09/1969	271767877	166/B T2, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
393	Tăng Phạm Yến Nhi	21/11/1991	271767878	357 KP4	làm nail tại nhà	nhà số 357 kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
394	Tăng Thị Tốt	12/3/1961	271767879	176/5, TỎ 3, KP7	lao công	tung tâm anh ngữ let's talk	01/05/2021	0	1,500,000	
395	Thạch Nguyễn Minh Tâm	15/05/1985	271767881	70/10 KP1	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
396	Tôn Ánh Tuyết	13/5/1998	271767882	277A KP4	trường mầm non ige biên	giáo viên trợ giảng không có hdlđ	01/05/2021	0	1,500,000	
397	Tổng Phú Khai	08/03/2003	271767884	185 TỎ 5, KP 4	phụ quán ăn	những người bạn - đường 5 kp4 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
398	Tông Tấn Cảnh	15/06/1997	271767885	49/4C KP4	phụ bếp	nhà hàng nakarat k52 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
399	Trà Minh Hùng	07/12/1972	271767886	55B, TỎ 3, KP7	xe ôm, chó hàng	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
400	Trà Ngọc Thanh Diệu	16/04/2004	271767887	10/6, KP5	phụ quán	phụ bán bánh ướt trước nhà	01/05/2021	0	1,500,000	
401	Trần Anh Kiệt	06/02/1989	271767888	389 T2, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
402	Trần Anh Tuấn	11/08/2002	271767889	T6 KP4	thợ xây	khu vực P. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
403	Trần Châu Kiệt	23/04/1976	271767890	TỎ 6, KP4	chạy xe ôm	khu vực p. bửu hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
404	Trần Chí Hùng	24/05/1905	271767891	491/13 KP4	chạy xe ôm	khu vực cầu mương sao	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
405	Trần Đình Lành	08/12/1998	271767892	T6 KP4	phụ bán cà phê	tại số 192 trường định tân mai	01/05/2021	0	1,500,000	
406	Trần Đình Liêm	04/01/1964	271767893	T6 KP4	lái xe chờ hàng hóa thuê	chờ hàng cho các cơ sở nấu ăn khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
407	Trần Đoàn Lê Vũ	20/10/1976	271767894	TỔ 5, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
408	Trần Đức Duy	01/01/1985	271767895	205B KP5	cơ khí	cơ sở bù thị ngọc- hồ nai 3	01/05/2021	0	1,500,000	
409	Trần Hạ My	13/02/1992	271767896	86, TỔ 1, KP4	nhân viên thu ngân không có hdlđ	phòng khám tnh- số 6, nguyên ái quốc, kp2, tân hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
410	Trần Hữu Phước	24/10/1967	271767897	283/2 (39/1) KP1	bán hàng rong bán rau dáo	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
411	Trần Hữu Tài	30/04/1970	271767898	TỔ 5, KP4	thợ may	may tại nhà tổ 5, kp4, p thống nhất, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
412	Trần Lam Hồng	01/08/1987	271767899	9B3 T4 KP4	làm chậu kiếng	tại 254 ấp 1 phường tân hanh	01/05/2021	0	1,500,000	
413	Trần Ngọc Châu	29/09/1993	271767900	52/2B KP4	giao hàng thành phẩm in	nhà in vận phát- 52/3 d, kp4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
414	Trần Ngọc Cường	29/09/1999	271767901	17/2 KP4	bốc xếp hàng hóa	khu vực amata	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
415	Trần Ngọc Thu Hương	07/05/1997	271767902	319B KP4	pha chế	bánh bao stea, số 1, Nguyễn văn hoa, p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
416	Trần Ngọc Vũ	02/11/1982	271767903	11/11 KP5	chạy xe công nghệ 2 bánh	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
417	Trần Nguyễn Ngọc Oanh	08/12/2001	271767904	267 TỎ 1, KP4	phục vụ	nhà hàng yum yum thái-p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
418	Trần Phi Hùng	17/11/1969	271767905	148, T2, KP4	buôn bán nhỏ thức ăn chay vỉa hè	khu vực kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
419	Trần Quang Liêm	24/01/1971	271767906	7B3, KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
420	Trần Quế Anh	05/03/991	271767907	39/1 KP1	phụ việc quán bida	49/1, kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
421	Trần Quốc Dũng	31/12/1976	271767908	TỎ 5, KP4	may đồ tại nhà	may tại nhà tổ 5, kp4, p thống nhất, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
422	Trần Tấn Nghĩa	04/06/1905	271767909	6/1, KP7	phụ bán hàng ăn uống	cửa hàng anh khoa kp2 p. trảng dài	01/05/2021	0	1,500,000	
423	Trần Thanh Nhựt	15/10/1972	271767910	190/9, KP7	lđ cs giáo dục không hđld	mn song ngữ á châu	01/05/2021	0	1,500,000	
424	Trần Thanh Phong	01/01/1984	271767911	NHÀ TRỢ 161, KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
425	Trần Thị Ánh Huỳnh	2/9/1985	271767912	190/14, KP7	giúp việc nhà	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
426	Trần Thị Cẩm Vân	26/01/1996	271767913	190/9, KP7	bán hàng rong	biên hòa khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
427	Trần Thị Loan	14/11/1954	271767914	96/23 KP1	bán chuối chiên	dọc đường vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
428	Trần Thị Lý	11/12/1954	271767915	285, HUỖNH VĂN HÓN	thợ may tại nhà	tai nhà 285, huỳnh văn hớn, p. thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
429	Trần Thị Minh Thủy	17/01/1997	271767916	TỔ 7, KP4	nhân viên phục vụ	karaoke kim hoàng kim-đường vô thị sáu d11	01/05/2021	0	1,500,000	
430	Trần Thị Mộng Thường	04/09/1998	271767917	TỔ 7, KP4	nhân viên phục vụ	karaoke kim hoàng kim-đường vô thị sáu d11	01/05/2021	0	1,500,000	
431	Trần Thị Mỹ Hạnh	10/03/1971	271767918	143 TỔ 9, KP I	giúp việc nhà	a6, cư xá bạch đằng, p quyết thắng	01/05/2021	0	1,500,000	
432	Trần Thị Ngoan	30/05/1976	271767919	F160,TỔ 10,KP7	thợ may	2/6 tổ 10,kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
433	Trần Thị Ngoãn	30/05/1979	271767920	F160,TỔ 10,KP7	thợ may	2/6 tổ 10,kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
434	Trần Thị Nguyệt	01/01/1959	271767922	NHÀ TRỢ KP4	giúp việc theo giờ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
435	Trần Thị Nhàn	12/04/1956	271767923	63/51/8 KP1	buôn bán nhỏ lẻ đường	miếu bà ngũ hành đường vô thị sáu p.thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
436	Trần Thị Nhạn	02/08/1965	271767924	48/05 TỔ 3, KP I	bán cà phê tại nhà	48/05 vô thị sáu, tổ 3, kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
437	Trần Thị Tài Nhân	18/08/1996	271767925	5/1 TỔ 1, KP1	quản lý	gà tiêm nhà đôi 5- vô thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
438	Trần Thị Thanh	16/04/1972	271767926	5/16 T3, KP4	rập đồ	tiệm may kim phụng - phường quang vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
439	Trần Thị Thu Hà	27/11/1976	271767927	319B KP4	thợ may tại nhà	319b kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
440	Trần Thị Thùy Trang	14/05/1983	271767928	483 T3 KP4	phụ hồ	phường thống nhất biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
441	Trần Thị Tố Hà	11/11/1966	271767929	TỔ 6, KP4	may tại nhà	tổ 6, kp 4, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
442	Trần Thị Ty	27/02/1953	271767930	427 TỎ 1, KP4	may gia công	427 tổ 1, kp4 p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
443	Trần Thu Hương	11/05/1983	271767931	802, CHUNG CƯ AMBER COURT	nhân viên quản lý quán trà sữa	trà sữa pampa n10 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
444	Trần Tiến Tùng	04/01/1992	271767932	423/3 T3, KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
445	Trần Văn Danh	07/07/1967	271767933	TỔ 7, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
446	Trần Văn Tài	23/05/1905	271767934	423/3 T3, KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
447	Trịnh Bá Tình	15/10/1969	271767935	TỔ 5, KP4	thợ hồ	thành phố, vĩnh cửu, đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
448	Trương Công Bình	09/06/1986	271767936	6, TỎ 10, KP7	phụ buôn bán	6, tổ 10, kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
449	Trương Minh Tâm	15/05/1981	271767937	TỔ 8 KP6	sửa quần áo	chợ biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
450	Trương Ngọc Ánh Hồng	21/06/1965	271767938	100/4 KP 1	may đồ gia công	tại nhà 100/4 kp1, p thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
451	Trương Quang Tiến	03/02/1972	271767939	305 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
452	Trương Thị Mỹ Mai	17/01/2003	271767940	1, TỎ 10, KP7	phụ quán	quán mỳ a tỷ	01/05/2021	0	1,500,000	
453	Trương Thị Hồ Thy	8/7/1972	271767942	P172, KP7	buôn bán	chợ đối diện bệnh viện thánh tâm	01/05/2021	0	1,500,000	
454	Trương Văn Đông	01/09/1974	271767943	21/1 KP1	bán vé số	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
455	Trương Văn Thanh	25/12/1968	271767944	94 KP1	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
456	Trương Xuân Phụng	07/01/1965	271767945	305 T2, KP4	giúp việc gia đình	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
457	Tư Thị Kim Phụng	10/05/1971	272646246	353 KP5	bán hàng rong	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
458	Vĩnh Thịnh	11/01/1960	271767947	R171, KP7	buôn bán nhỏ lẻ	chợ biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
459	Võ Hồng Trung Tín	13/03/1988	271767948	KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
460	Võ Long Kiệt	14/06/1969	271767949	F60, TỎ 10, KP7	bán vé số dạo	xung quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
461	Võ Ngọc Linh	06/12/1985	271767950	27/2 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
462	Võ Thành Trung	08/02/1979	271767951	105, KP7	phụ hồ	lưu động quanh biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
463	Võ Trần Duy Thanh	08/08/1982	271767952	F166, KP7	thợ trang điểm	f166, tổ 10, kp7 kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
464	Võ Tuấn Anh	04/03/1986	271767953	147 KP4	bảo vệ	trường đh cn tp.hcm	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
465	Võ Tuấn Khanh	21/09/1981	271767954	17/2A KP4	nv phục vụ karaoke	kim song kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
466	Võ Văn Dê	12/03/1991	271767955	423/3 T3, KP4	sửa chữa điện lạnh không có hdlđ	cty tnht mtr cơ điện lạnh nam hưng thịnh	01/05/2021	0	1,500,000	
467	Vòng Phú Tuấn	23/10/1971	271767956	185 TỔ 4, KP5	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
468	Vũ Ngọc Hoàng	14/03/1969	271767957	10,KP7	bán bánh mì	lò bánh mì 169a d.hưng đạo vương	01/05/2021	0	1,500,000	
469	Vũ Thanh Tuấn	18/06/1997	271767958	353, KP4	thợ bảng hiệu quảng cáo	phúc an khanh-đường cm8, p hòa bình	01/05/2021	0	1,500,000	
470	Vũ Thị Trang Thanh Sáng	20/05/1971	271767960	47/4 TỔ 6, KP4	bán hàng rong	lê đường khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
471	Vũ Văn Tuấn	10/06/1967	271767961	10/24,KP5	xe ôm	khu vực phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
472	Vương Quốc Bảo	23/02/1983	271767962	TỔ 7, KP4	tài xế xe tải thuê tư nhân	phân phối khu vực Xuân lộc	01/05/2021	0	1,500,000	
473	Vương Thanh Hằng	24/04/1996	271767963	8A,TỔ 3,KP7	phục vụ	quán bar kosho kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
474	Trần Ngọc Tuấn	09/08/1992	271767964	N13,D11,KP7	phục vụ	quán phở nướng kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
475	Đặng Thanh Quang	14/02/1986	271767965	N13,D11,KP7	phục vụ	quán phố nướng kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
476	Dương Văn Nghĩa	1969	271767526	88 KP4	phụ hồ	khu vực bình đa biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
477	Hà Minh Công	1973	271767530	313 T2, KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
478	Hồ Hai Hộ	1977	271767532	TÒ 4, KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
479	Hồ Văn Cường	1966	271767540	32/3 TỎ 7, KP4	phụ hồ	khu vực phường tân phong	01/05/2021	0	1,500,000	
480	Huỳnh Tấn Ngà	1988	271767560	150, T2, KP4, P THỐNG NHẤT	buôn bán củt nướng vỉ hè	150, t2, kp4, phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
481	Huỳnh Thị Vân	1957	271767569	2/1A, TỎ 10, KP7	phụ quán ăn	quán ăn trước bv ito kp7 phường thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
482	Huỳnh Văn Hết	1977	271767574	6/1 KP4	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
483	Huỳnh Văn Phước	1954	271767577	2/1A, TỎ 10, KP7	xe ôm	đường võ thị sáu	01/05/2021	0	1,500,000	
484	Huỳnh Văn Rồi	1980	271767578	6/1 KP4	phụ xe	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
485	Lê Hoàng Minh	1961	271767588	491/51A KP4	thợ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
486	Lê Thanh Tùng	1966	271767604	145 KP5	chạy xe ôm	khu vực siêu thị big c	01/05/2021	0	1,500,000	
487	Lê Thị Hận	1985	271767608	6/1, KP7	phụ quán	số 7 đ.nguyễn hiên vương	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
488	Lê Văn Cua	1954	271767629	96/3 KP1	sửa chữa xe ô tô tư nhân không hdlđ	ngọc quý tư nhân- tân vạn	01/05/2021	0	1,500,000	
489	Nguyễn Hoàng Phúc	1984	271767681	26/03 KP4	thợ xây	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
490	Nguyễn Thành Đạt	1960	271767711	tổ 7 KP 3	rửa xe	tiệm vì sao P. quyết thắng cty thiên ân đ. phạm văn đồng không có hdlđ	01/05/2021	0	1,500,000	
491	Nguyễn Thị Hạnh	1976	271767729	6/1, KP7	phụ hồ	quản caserin phường thông nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
492	Nguyễn Thị Ngọc Duyên	1982	271767752	TỔ 10, KP7	phụ quán ăn	quản trà sữa venfy	01/05/2021	0	1,500,000	
493	Nguyễn Thị Thu	1971	271767772	TỔ 6, KP4	phụ bếp	tại nhà 9/2 kp4 phường thông nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
494	Nguyễn Thị Thu Trang	1970	271767774	9/2 KP4	thợ may gia đình	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
495	Nguyễn Thị Thủy Bé	1978	271767779	29/04, TỔ 4, KP1	bán hàng rong xôi, bắp	51/2b kp4, phường thông nhất, biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
496	Nguyễn Văn Chờ	1967	271767795	51/2B KP4	rửa xe tại nhà	2/6 tổ 10, kp7 phường thông nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
497	Nguyễn Văn Cu	1954	271767796	2/6, KP7	buôn bán tại nhà		01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
498	Nguyễn Văn Thoi	1974	271767819	6/1,KP7	phụ hồ	cty thiên ân d.phạm văn đồng không có hữld	01/05/2021	0	1,500,000	
	Tổng I								747,000,000	
	II. Phường Tân Tiến									
1	Trần Minh Phước	23/10/1981	271506817	197/57 KP1	Phụ quán ăn	Chợ đêm P.Trung Dũng	09/07/2021	0	1,500,000	
2	Thạch Sa Quone	03/07/1985	334409794	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
3	Thạch Thị Diễm	07/10/2005	335084021	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
4	Đặng Văn Bạc	28/10/2005	372115569	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
5	Lê Thị Thuý Lìl	01/01/1986	371283061	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
6	Trương Văn Đen	10/10/1964	370650918	1111 KP1	Bảo vệ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
7	Huỳnh Minh Thuận	10/02/2005	372067242	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
8	Thạch Thị Hoa	13/12/2003	335032464	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
9	Lê Thị Kim Y	28/05/2005	372111274	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
10	Huỳnh Thị Mun	01/01/1973	370645737	1111 KP1	Phụ quán ăn	Bò Bít tết Only số 111 PVT KP1	09/07/2021	0	1,500,000	
11	Lê Thanh Phong	01/09/2003	037203000546	38/17 tổ 3 KP2	Pha chế đồ uống	Patawa Coffe 159 KP2 P.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
12	Nguyễn Văn Nghĩa	11/10/1978	271389708	38/187 tổ 1 KP2	vận chuyển hàng hoá (xe 3 gác)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
13	Son Hoàng Minh	30/04/1999	335055659	32/158 tổ 1 KP2	Phụ hồ	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
14	Tổng Mạnh Đức	25/08/1972	901103853	32/158 tổ 1 KP2	Thợ hồ	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
15	Nguyễn Văn Rỡ	15/06/1990	092090006095	238/119 KP2	Sửa điện thoại	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
16	Trần Thị Ngọc	10/10/1998	245303508	238/119 KP2	thợ làm nail	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
17	Lý Minh Đức	18/10/1963	270711313	9/138 tổ 1 KP2	Thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
18	Lê Thị Huệ	03/09/1956	170391432	38/198c tổ 1 KP2	lao động giúp việc gia đình	Công ty Thuận Tuân Lộc KP2 P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
19	Lê Đình Đông	33149	174640955	38/198c tổ 1 KP2	Bốc vác	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
20	Dặng Văn Chúc	12/11/1993	038093008629	30/146 tổ 1 KP2	Vệ sinh máy lạnh	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
21	Huỳnh Kim Hòa	19/10/1996	241658326	238/63 tổ KP2	Nhân viên Kraoke	Quán Trường Son p.Tràng Dài	05/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
22	Phạm Thị Thúy Kiều	25/06/2001	342006380	173/35 tổ 2 KP2	Phụ quán ăn	Quán Bờ sông p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
23	Phạm Thị Thanh Thúy	20/10/1980	271521407	238/39 tổ 2 KP2	lao động giúp việc gia đình (giữ trẻ) tại nhà	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
24	Nguyễn Thị Bích Thúy	25/10/1992	261239138	10/2 tổ 2 KP2	Thu gom rác	305 KP8 P. Long Bình	09/07/2021	0	1,500,000	
25	Bùi Thị Bé	07/05/1987	385398689	10/2 tổ 2 KP2	Nhân viên bán cà phê	Quán Cát Tường P. Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
26	Cao Thị Lệ	27/10/2000	034300006954	173/35 tổ 2 KP2	Làm tạp vụ quán	Buffer SAYAKA Vincom	09/07/2021	0	1,500,000	
27	Hoàng Văn Dũng	06/12/2002	187949273	173/35 tổ 2 KP2	Bốc vác	Chợ biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
28	Nguyễn Nhật Nam	19/12/1992	334776965	173/35 tổ 2 KP2	Phụ bếp	Quán phở Đình p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
29	Nguyễn Thị Tiết Nhân	01/01/1985	365697566	10/2 tổ 2 KP2	Phụ quán karaoke	Karaoke Quỳnh Anh P. Tân Mai	05/05/2021	0	1,500,000	
30	Vũ Thị Hà	01/10/1986	272338782	238/39 tổ 2 KP2	bán hàng rong (bánh mì)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
31	Nguyễn Thu Lợi	11/07/1981	271527237	235/105 Tổ 2 Kp2	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
32	Tạ Thanh Hùng	25/06/1983	271594070	238/39 Tổ 2 Kp2	Phục vụ quán	Quán ốc Ký P Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
33	Tạ Thanh Hải	25/07/1980	271593804	10/5 Kp2	phụ bán hàng ăn	Quán ốc Ký P Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
34	Tạ Thùy Linh	02/04/1972	271395864	10/5 Kp2	phụ bán hàng ăn (bún cá)	Chợ Cây Tràm P quang Vinh	09/07/2021	0	1,500,000	
35	Nguyễn Minh Hậu	16/03/1987	271844570	235/105 Kp2	Xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
36	Trần Thị Thanh Thủy	06/11/1984	272646750	238/51 Tổ 2 Kp2	Bán hàng rong (Quần áo trẻ em)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
37	Nguyễn Quang Hưng	19/03/2000	342030307	49 Dương Tử Giang, Tổ 2 Kp2	Phụ bán hủ tiếu	49 Dương Tử Giang, Tổ 2 Kp2	09/07/2021	0	1,500,000	
38	Nguyễn Thị Tú Trinh	15/08/1987	271940880	49 Dương Tử Giang, Tổ 2 Kp2	Thợ cắt tóc	49 Dương Tử Giang, Tổ 2 Kp2	31/05/2021	0	1,500,000	
39	Hoàng Vĩnh Triều	20/07/1985	271705489	238/39 Tổ 2 Kp2	Nhân viên karaoke	Karaoke Vương Niệm Kp2 P Tân Tiến	05/05/2021	0	1,500,000	
40	Nguyễn Thanh Phương	27/08/1969	270782462	235/53 tổ 2 Kp2	Lái xe thuê chở khách cho tư nhân	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
41	Nguyễn Hồng Phúc	12/02/1971	271103031	29 tổ 2 Kp2	Phụ quán hủ tiếu	29 tổ 2 Kp2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
42	Ngô Thị Lụa	08/12/1981	271459883	29 tổ 2 Kp2	Phụ quán hủ tiếu	29 tổ 2 Kp2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
43	Lê Kim Xuân	03/03/1956	270117015	7/14 tổ 2 Kp2	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
44	Võ Doãn Toàn	10/09/1956	270639603	7/14 tổ 2 Kp2	Chạy xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
45	Nguyễn Vũ Trà My	18/11/1993	272238376	7/2 tổ 2 KP2	Thợ cắt tóc	360 Q10 TP.HCM	31/05/2021	0	1,500,000	
46	Vũ Thị Thúy Nhật	21/02/1971	270914224	7/2 tổ 2 KP2	Thợ cắt tóc	7/2 tổ 2 KP2	09/07/2021	0	1,500,000	
47	Phan Thị Xuân Thu	18/03/1970	270870465	235/95a tổ 2 KP2	xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
48	Trịnh Tùng Cương	05/10/1966	351039635	235/95 tổ 3 KP2	Xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
49	Phạm Văn Hải	10/11/1983	272992233	235/95 tổ 3 KP2	Phụ hồ	p.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
50	Lương Tấn Thịnh Vượng	04/04/1977	271263800	235/71 tổ 3 KP2	Phụ hồ	p.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
51	Nguyễn Thanh Tú	26/04/1983	331520483	235/96 tổ 3 KP2	Phụ hồ	p.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
52	Võ Trí Cường	07/07/1981	341066203	235/96 tổ 3 KP2	Phụ hồ	p.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
53	Nguyễn Hồng Tâm	30/10/1984	271767876	235/79 tổ 3 KP2	Lái xe tải chở hàng thuê (không có hợp đồng lao động)	Công ty vận Tải Thủy Trang P.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
54	Nguyễn Duy Linh	01/05/1997	272689250	24 tổ 3 KP2	Bán hàng rong (bánh mỳ)	Trường Tiểu học Tam Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
55	Nguyễn Thị Thúy An	15/01/1999	272719402	31/154 tổ 3 KP2	Phụ quán Cà phê	Sol cafe Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
56	Bùi Thị Thu Hồng	29/07/1986	271913300	235/45 tổ 3 KP2	Thợ cắt tóc	177/4B KP2 P.Tân Mai	31/05/2021	0	1,500,000	
57	Nguyễn Dũng Thái	24/01/1977	271263003	235/45c tổ 3 KP2	Lái xe thuê (chờ học sinh)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
58	Trần Thị Bé Mưa	22/02/1997	386799427	31/5A tổ 3 KP2	Nhân viên phục vụ	nhà hàng quận 5, Số 87 Võ Thị Sáu P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
59	Bùi Tấn Hoài	16/05/1972	270972955	235/45A tổ 3 KP2	Lái xe khách thuê (chở học sinh)	Biên hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
60	Bùi Văn Trọng	19/08/1974	271293846	235/45 tổ 3 KP2	Lái xe tải thuê chở hàng hoá tư nhân	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
61	Bùi Thị Thu Thảo	23/09/1980	271408101	235/45C tổ 3 Kp2	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
62	Nguyễn Thị Linh Phương	24/11/2001	285726201	10/1/7 tổ 3 KP2	Nhân viên bán quần áo	Shop 135 kp2 p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
63	Nguyễn Thị Thu	27/02/1981	271428458	235/93E tổ 3 KP2	Thợ uốn tóc	Quán Minh Trâm p. Tân Vạn	31/05/2021	0	1,500,000	
64	Lê Gia Huy	21/08/2001	272869889	235/93E tổ 3 KP2	nhân viên bán hàng	Cửa hàng Adam store p. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
65	Nguyễn Thị Thu Hà	01/11/1997	272588675	31/5A tổ 3 KP2	Nhân viên Karaoke	Karaoke Vương Miện KP2 P. Tân Tiến	05/05/2021	0	1,500,000	
66	Nguyễn Vũ Linh	10/03/1993	341743621	31/5A tổ 3 KP2	Thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
67	Trần Đình Bảo	17/02/1996	272473279	31/5A Tổ 3 Kp2	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
68	Ngô Thị Kim Thúy	16/08/2001	372055530	Hẻm 10 Tổ 3 Kp2	Cắt uốn tóc	Số 24 Đường Võ Thị Sáu, P Thống Nhất	31/05/2021	0	1,500,000	
69	Ngô Thị Kim Phượng	28/12/1994	371799492	Hẻm 10 Tổ 3 Kp2	Cắt uốn tóc	Số 5/72 B Kp11 P Hồ Nai	31/05/2021	0	1,500,000	
70	Ngô Thị Kim Thương	25/07/1993	371603267	Hẻm 10 Tổ 3 Kp2	Cắt uốn tóc	Số 5/72 B Kp11 P Hồ Nai	31/05/2021	0	1,500,000	
71	Ngô Văn Thanh Sơn	10/07/2000	372031548	Hẻm 10 Tổ 3 Kp2	Cắt uốn tóc	Đường Võ Thị Sáu, P Thống Nhất	31/05/2021	0	1,500,000	
72	Nguyễn Đào Minh Thư	27/06/2000	272711131	48/4B Tổ 3 Kp2	Phụ bán Quần áo	Shop Trùm Thun mỳ , 32 Dương Tử Giang, P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
73	Lương Nguyễn Thúc Anh	03/07/1999	272559998	48/4B Tổ 3 Kp2	Phụ bán Quần áo	Shop Trùm Thun mỳ , 32 Dương Tử Giang, P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
74	Dương Thị Ngọc Diệp	20/10/1972	273562352	48/4B Tổ 3 Kp2	Bán hàng rong (đồ ăn chay)	Chợ Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
75	Hoàng Thị Kim Chi	16/01/1997	272579782	10/1/18 Tổ 3 Kp2	nhân viên giao hàng (không có hợp đồng lao động)	Công ty CP Giao Hàng tiết kiệm Phường Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
76	Nguyễn Thu Nguyễn	11/04/1960	270083739	235/39 Tổ 3 Kp2	lao động giúp việc gia đình (giữ trẻ) tại nhà	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
77	Nguyễn Thanh Hùng	24/05/1970	271599493	235/72 Tổ 3 Kp2	Phụ quán com	235/72 Tổ 3 Kp2 P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
78	Đỗ Thị Sáng	05/1977	125455523	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
79	Nguyễn Hoàng Khương	26/10/1991	363681922	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
80	Lăng Tuấn Vũ	03/06/1994	341646735	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
81	Võ Văn Phát	20/10/2000	341940094	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
82	Phạm Đức Phú	08/07/2000	036200002507	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
83	Trần Đình Hiếu	09/11/1983	271545437	10/1/5A Dương Từ Giang Kp2	Phụ Quán ốc 10	Tổ 3 KP 2 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
84	Trần Thị Mùi	25/04/1983	212208462	1134/32 Tổ 5, Phạm Văn Thuận	phụ việc quán ăn	Quán ăn Vịt cỏ Vân Đình P.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
85	Đặng Văn Thăng	01/01/1958	270658441	30/150 tổ 1 KP2	bán hàng rong (thịt vịt,gà)	Chợ nhỏ Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
86	Phạm Thị Hóa	17/03/1966	022951213	38/187 tổ 1 KP2	bán hàng rong (rau củ, quả)	Chợ nhỏ Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
87	Tăng Văn Đạt	19/07/2000	342006280	29/142 tổ 1 KP2	Nhân viên karaoke	Karaoke 186 P. Tân Mai	05/05/2021	0	1,500,000	
88	Trần Trung	01/01/1999	341955621	29/142 tổ 1 KP2	Nhân viên karaoke	Karaoke Tuổi Ngọc P. Tân Tiến	05/05/2021	0	1,500,000	
89	Hpong Rơ Je	26/07/1990	241817717	38/187 tổ 1 KP2	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
90	Nguyễn Văn Vui	02/01/1989	284327141	29/142 tổ 1 KP2	Bán bánh chưng, tết	Chợ Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
91	Lê Duy Linh	15/04/1967	275889790	38/187 tổ 1 KP2	Chạy xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
92	Trần Tô Quốc Bảo	04/12/1983	276097970	38/187 tổ 1 KP2	Phụ hồ	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
93	Nguyễn Phúc Trãi	29/10/1987	301275302	38/187 tổ 1 KP2	Trông coi hồ cá thuê	Hồ cá 73/7 KP7 p. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
94	Lê Quốc Khánh	13/08/1989	271919025	38/187 tổ 1 KP2	vận chuyển hàng hoá (xe máy)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
95	Trần Thị Mỹ Trang	19/06/1993	272177131	38/187 tổ 1 KP2	Bán hàng rong (bánh mỳ)	Chợ nhỏ gần Khách sạn 57	09/07/2021	0	1,500,000	
96	Huỳnh Tấn Phúc	14/03/1998	385808493	29/142B tổ 1 KP2	Phụ hồ	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
97	Nguyễn Thị Kim Hoàng	10/12/1983	341159126	29/142B tổ 1 KP2	Bán hàng rong (rau củ)	KP2 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
98	Phan Chấn Đông	19/06/2002	272887757	47 tổ 2 KP2	Phục vụ quán ăn	Bánh canh nằm Lạc Tâm, KP2 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
99	Trần Thị Lạc	01/01/1962	363740762	38/189 tổ 1 KP2	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	133 KP1 p. Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	
100	Phạm Thị Lệ Trinh	04/10/1993	341639624	238/25 tổ 2 KP2	bán hàng rong (rau, củ)	Chợ tạm Ngọc Thành p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
101	Phạm Thị Thanh Hồng	08/07/1973	225031479	238/73 tổ 2 KP2	lao động giúp việc nhà	442/D12 KP8 p. Tân Biên	09/07/2021	0	1,500,000	
102	Lê Văn Tiến Dũng	09/10/1971	270812444	235/80/5 tổ 3 KP2	Thợ hàn	330/23 KP5 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
103	Nguyễn Đức Thịnh	02/10/1997	272619661	235/51 tổ 3 KP2	Xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
104	Huỳnh Ngọc Trung	26/08/1995	241443836	235/51 tổ 3 KP2	Nhân viên sửa chữa điện cơ	29D11 p. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
105	Nguyễn Thị Hồng Yên	18/08/1967	270709614	217/9A tổ 5 KP2	Thợ may gia công	Cơ sở may gia công Hà Chiến	09/07/2021	0	1,500,000	
106	Nguyễn Thanh An	20/09/1990	272010364	238/39 tổ 2 KP2	bán hàng rong (trái cây ngâm đường)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
107	Đổng Khắc Khoa	06/04/1978	172607069	238/39 tổ 2 KP2	bóc vác	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
108	Trần Thị Thảo	24/07/1987	162693283	238/39 tổ 2 KP2	bán hàng rong (trái cây ngâm đường)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
109	Nguyễn Thị Thanh Vân	21/04/1983	271698059	29/142B tổ 1 KP2	Thợ làm tóc	38/187 KP2 p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
110	Nguyễn Trọng Khánh An	23/11/1996	272598810	238/4 tổ 2 KP2	Phục vụ karaoke	Quán Karaoke Cpouth 27 p.Tân Mai	05/05/2021	0	1,500,000	
111	Nguyễn Thị Dường Em	10/04/1996	301554522	238/4 tổ 2 KP2	Bán hàng rong (trái cây)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
112	Trần Hoàng Thạch	22/12/1993	264410267	238/4 tổ 2 KP2	Pha chế nước	cà phê Khánh Vàng P.Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
113	Phan Thị Mai	01/10/1991	365872605	238/4 tổ 2 KP2	Phục vụ quán trà sữa	Quán 288 Phan Trung P.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
114	Đặng Vương Thái Thành	09/04/1996	075096000726	238/4 tổ 2 KP2	Phục vụ karaoke	Karaoke Crown, số 27 p.Tân Tiến	05/05/2021	0	1,500,000	
115	Lê Thị Hà	08/11/1962	270906189	21A/103 tổ 2 KP2	Bán hàng rong (nước giải khát)	235/4 KP2 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
116	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	09/07/1999	381987261	238/04 tổ 2 KP2	Phục vụ quán ăn	Lẩu kim chi Má Sáu đường 4 p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
117	Nguyễn Văn Giàu	01/01/1995	363892488	238/04 tổ 2 KP2	Phục vụ quán ăn	Lẩu Hải sản đường 4 p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
118	Tạ Thành Quang	10/11/2001	212621122	238/04 tổ 2 KP2	Phục vụ karaoke	815 Đồng Khởi p.Tân Phong	05/05/2021	0	1,500,000	
119	Nguyễn Minh Phúc Thọ	19/09/1999	272679606	34/166 tổ 2 KP2	Thợ mộc	19/4B xã Nhị Bình, Hóc Môn	09/07/2021	0	1,500,000	
120	Nguyễn Ngọc Thoa	08/08/1978	075178001707	34/166 tổ 3 KP2	Làm nail	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
121	Nguyễn Ngọc Thanh	25/06/1976	271160263	34/166 tổ 2 KP2	Bán rong hành, tỏi	Các chợ trong Tp. Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
122	Nguyễn Đức Dung	23/12/2001	272958144	238/4 tổ 2 KP2	Phục vụ quán lẩu	Quán lẩu Đình đường 4 p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
123	Tổng Thúc Quân	10/07/1962	270104328	34/166 tổ 2 KP2	Bán rong hành, tỏi	Các chợ trong Tp. Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
124	Ngô Hữu Cường	12/02/1967	025018829	34/166 tổ 3 KP2	Thợ mộc	19/4B xã Nhị Bình, Hóc Môn	09/07/2021	0	1,500,000	
125	Nguyễn Văn Trung	03/10/1985	271688427	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
126	Trần Thanh Hậu	24/08/1992	334859200	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p. Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
127	Trình Văn Tí	01/01/1986	341317429	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p. Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
128	Lê Thị Mỹ	04/05/1969	350878618	238/167 tổ 2 KP2	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
129	Lê Thanh Tùng	08/12/1997	352421079	238/167 tổ 2 KP2	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
130	Nguyễn Văn Tuấn	01/06/1999	092099003854	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
131	Trần Hoàng Long	05/02/2002	272883858	34/166 tổ 2 KP2	Phụ quán trà sữa	số 6 Lê Quý Đôn p. Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
132	Huỳnh Trọng Nghĩa	09/09/2000	245346922	34/166 tổ 2 KP2	Vận chuyển hàng hoá (xe máy)	Các nhà thuốc trong Tp. Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
133	Trình Văn Tiến	16/07/1993	341711456	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p.Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
134	Trần Thị Ngọc Tuyết	28/07/1990	335001899	34/166 tổ 2 KP2	Phụ bán bánh mì	95C KP2 p.Tân Phong, quán Helen	09/07/2021	0	1,500,000	
135	Lâm Hoàng Phương	10/10/1992	365903650	34/166 tổ 2 KP2	Thợ sơn nước	Khu dân cư Lavender huyện Vĩnh Cửu	09/07/2021	0	1,500,000	
136	Vô Thị Tú Trinh	13/09/1988	271870136	34/166 tổ 2 KP2	Phụ quán Karaoke	116/5 KP1 p.Long Bình, quán An Tường	05/05/2021	0	1,500,000	
137	Chu Nhật Tân	02/01/1999	272660303	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p.Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
138	Vô Xuân Thúy	21/11/1996	272840997	34/166 tổ 2 KP2	Phụ quán phở	226 KP2 p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
139	Vô Xuân Tuấn	12/12/1998	272840996	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p.Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
140	Trình Văn Tuấn	12/02/1995	341734361	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p.Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	
141	Phạm Thị Ngọc Hạnh	05/4/1988	241022254	34/166 tổ 2 KP2	Phụ quán Karaoke	116/5 KP1 p.Long Bình, quán An Tường	05/05/2021	0	1,500,000	
142	Trình Văn Hơ	01/01/1990	341666685	34/166 tổ 2 KP2	Phụ hồ	113/37/13 tổ 6 p.Phú Hòa, Bình Dương	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
143	Trần Thị Mỹ Tiên	24/8/1990	084190001344	34/166 tổ 2 KP2	Phụ quán Karaoke	116/5 KP1 p.Long Bình, quán An Tường	05/05/2021	0	1,500,000	
144	Trần Thùy Trang	08/03/1973	271143612	1901 tổ 2 KP3	Phụ bán quần áo	1212 shop Bảo Thi p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
145	Nguyễn Trung Thành	02/04/1959	271583910	1881 KP3	Rửa và xe	62 KP3 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
146	Trần Thị Bích Hằng	14/05/1983	271491053	102 KP3	bán hàng rong (quần áo)	Chợ Lò Bò	09/07/2021	0	1,500,000	
147	Lê Thị Thu Hà	21/04/1961	079161014010	128/6 tổ 4 KP3	lao động giúp việc nhà	148/46 KP7 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
148	Phan Thành An Thới	15/09/1974	025394379	128/2/3 KP3	Xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
149	Phạm Minh	11/07/1993	272410780	76 KP3	bán hàng rong (đồ ăn vặt)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
150	Nguyễn Ngọc Nữ	03/03/1995	272448427	76 KP3	bán hàng mỹ phẩm nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	76 KP3	09/07/2021	0	1,500,000	
151	Lê Quang Hùng	28/07/1988	271870904	90/32 KP3	Sửa chữa điện thoại	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
152	Trần Văn Vương	29/11/1982	276107744	1863 KP3	Phụ bán thuốc diệt côn trùng	cửa hàng Trường Sang 1863 KP3 P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
153	Nguyễn Vũ Thư	14/11/1975	271293681	90/15 KP3	trồng rau sạch thuê (không có hợp đồng lao động)	Công ty Thịnh Thảo Đức Trọng, Lâm Đồng	09/07/2021	0	1,500,000	
154	Nguyễn Hoàng Nhật Nam	04/06/1993	272267407	276/34/45 KP4	phụ việc phòng răng (không có hợp đồng lao động)	P. khám nha khoa Thành Tâm P. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
155	Nguyễn Thanh Phong	03/01/1973	271160994	276/34 KP4	lái xe thuê chở khách tư nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
156	Nguyễn Thị Dung	13/11/1960	270394210	164/22 KP4	Phụ bán bánh cuốn nhỏ lẻ	69/4 Kp3 P. Tân Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
157	Nguyễn Ngọc Diệp	09/09/1972	272144143	276/34/35 KP4	Lái xe thuê chở khách	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
158	Bùi Thanh Hoà	14/01/1961	271183173	1733/6 KP4	giữ xe	Nha khoa Tam Đức P. Trung Dũng	09/07/2021	0	1,500,000	
159	Quách Thị Khê	13/07/1966	270641310	190/9 KP4	bán hàng rong (bán cá)	Chợ Thống nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
160	Nguyễn Thị Tạo	29/08/1950	271936065	152/2/22 tổ 1 KP4	bán hàng rong (bán mít)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
161	Nguyễn Quốc Vinh	21/05/1963	270090902	256 KP4	phụ làm chả lụa đề	256 KP4	09/07/2021	0	1,500,000	
162	Nguyễn Hữu Tài	18/05/1972	271073591	256 KP4	phụ làm chả lụa đề	256 KP4	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
163	Nguyễn Đức Thắng	10/12/1969	270782257	276/34/34 KP4	Lái xe thuê chở khách	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
164	Trần Văn Tạo	10/08/1980	025723214	184/64A KP4	Rửa xe	tỉnh đội P. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
165	Phạm Thị Thu Thủy	03/08/1993	251044680	184/64A KP4	nhân viên bán quần áo	Shop quần áo Quốc Hà KP2. P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
166	Lê Trung Hiếu	13/11/1996	192100180	1709/13 KP4	thợ mộc	KP5 P. Tân Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
167	Nguyễn Hoàng Minh Nhựt	27/05/1999	272689157	276/34 KP4	Phụ việc tiệc cưới	Dịch vụ nấu ăn Ngọc Thu P. Tân Biên	09/07/2021	0	1,500,000	
168	Trần Nguyễn Thanh Thư	25/12/1997	272557547	154/44 KP4	vận chuyển hàng hoá (xe máy)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
169	Đỗ Thị Hương Trang	06/09/1993	272449121	276/34/15 KP4	Rửa chén	phụ quán Thiên Hương (gần bệnh viện Đồng Nai)	09/07/2021	0	1,500,000	
170	Nguyễn Thị Mỹ Hân	03/09/1999	272766186	184/13 KP4	bán hàng rong (ốp lưng điện thoại)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
171	Trần Thị Kim Yến	22/02/1991	272193379	276/34/31 KP4	vận chuyển hàng hoá (xe máy)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
172	Trần Đình Thế	24/08/1961	270090842	276/34/1 KP4	tự làm hành phi bỏ mỗi	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
173	Nguyễn Quỳnh Như	22/08/2001	272916703	330/4 tổ 1 KP5	Phụ quán trà sữa	Quán Sencha KP6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
174	Lênh Tấn Lộc	12/05/2001	272879387	328 tổ 1 KP5	Phụ bán quần áo	Shop Nghĩa p.Trung Dũng	09/07/2021	0	1,500,000	
175	Trần Thị Cẩm Hồng	15/08/1967	272507075	332 tổ 1 KP5	Phụ làm bếp	Quán cươim tâm Minh Xuân số 332 NAQ kp5 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
176	Nguyễn Thị Hồng Ngân	23/12/2000	272687459	332 tổ 1 KP5	Nhân viên phục vụ	Quán cươim tâm Minh Xuân số 332 NAQ kp5 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
177	Đinh Công Thành	17/10/1965	270641644	330/39 tổ 1 KP5	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
178	Ngô Văn Hiếu	30/09/1998	381813535	332 tổ 1 KP5	Nhân viên phục vụ	Quán cươim tâm Minh Xuân số 332 NAQ kp5 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
179	Đỗ Thị Hồng Hạnh	25/12/1995	272486047	296A tổ 1 KP5	Làm nail	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
180	Khru Quang Hậu	15/01/1984	023805895	296A tổ 1 KP5	Làm công cho tiệm áo cưới Hạnh	296A tổ 1 KP5	09/07/2021	0	1,500,000	
181	Nguyễn Thùy Tiên	30/08/2003	276129575	330/4 tổ 1 KP5	Phụ quán ăn vặt vỉa hè	Bánh trắng Thuận Triệu p.Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
182	Khru Phương Thùy Linh	08/02/1998	272623293	306A tổ 1 KP5	Phụ bán shop quần áo	28/49 p.Hố Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
183	Nguyễn Việt Tiến	12/02/1978	271303156	330/4 tổ 1 KP5	thợ sửa điện cơ động	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
184	Nguyễn Như Thảo	24/06/1977	271293804	330/51 tổ 1 KP5	Kinh doanh thực phẩm sữa non	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
185	Huỳnh Kim Huy Dũng	25/04/1967	270695395	348A tổ 1 KP5	Nhân viên bán hàng	Văn phòng phẩm 350 KP5 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
186	Võ Thị Thu Huyền	16/10/2002	272887402	276/15 tổ 1 KP5	Phục vụ ăn uống (không có hợp đồng lao động)	Jollibee Bigc Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
187	Tô Thị Uyên	21/01/1984	271551696	276/15 tổ 1 KP5	Thợ may gia công tại nhà	276/15 tổ 1 KP5	09/07/2021	0	1,500,000	
188	Đặng Trần Trung Huy	25/05/1989	272036593	330/14/14 tổ 1 KP5	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
189	Vũ Tiến Tâm	30/10/1974	271065703	330/51 tổ 1 KP5	Phụ xe tải	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
190	Nguyễn Thúy Kiều	09/06/2001	385894751	340 tổ 1 KP5	Nhân viên phục vụ quán café	cà phê 340 tổ 1 KP5	09/07/2021	0	1,500,000	
191	Nguyễn Thị Mỹ Xuyên	34335	371782711	340 tổ 1 KP5	Nhân viên phục vụ quán café	cà phê 340 tổ 1 KP5	09/07/2021	0	1,500,000	
192	Tổng Phước Thịnh	16/10/1992	272156383	330/14/26 tổ 1 KP5	Huấn luyện dạy võ tự do	Nhà thiếu nhi Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
193	Tổng Phước Hiền	12/12/1967	271119473	330/14/26 tổ 1 KP5	Huấn luyện dạy võ tự do	Nhà thiếu nhi Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
194	Trần Đường Tâm Nhi	22/08/1999	272689761	328 tổ 1 KP5	Phụ bán cháo dinh dưỡng	324 tổ 1 KP5	09/07/2021	0	1,500,000	
195	Võ Thị Kim Châu	03/12/1976	271371961	420/13/14a tổ 3 KP5	Bán hàng rong (trái cây)	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
196	Nguyễn Văn Tý	26/02/1981	271409752	420/13/14 tổ 3 KP5	Lái xe tải chở đồ gốm thuê	Gốm Tân Hạnh	09/07/2021	0	1,500,000	
197	Võ Thị Kim Phụng	01/12/1981	271452629	420/13/14a tổ 3 KP5	Thợ trang điểm cô dâu	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
198	Trần Thiện Quân	01/04/1989	272069984	1407 tổ 3 KP5	Thợ sửa điện tử	Điện tử Văn Hoa số 1407 KP5 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
199	Lê Thị Bích Tuyền	13/04/1984	271698364	420/20/1 tổ 3 KP5	Phụ bán căn tin	Trường cao đẳng Y tế Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
200	Nguyễn Thành Phương	05/04/1969	271344348	420/11/5A tổ 3 KP5	Lái xe tải thuê	8B KP2 p. Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	
201	Nguyễn Ngọc Cần	15/09/1979	023677896	420/11/5b tổ 3 KP5	Thợ hồ	8B KP2 p. Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	
202	Nguyễn Minh Phụng	13/11/1966	270732504	420/13/8 tổ 3 KP5	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
203	Trần Thị Mỹ Anh	17/01/1970	075170001404	420/12 tổ 3 KP5	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
204	Trần Thị Hồng Tuyết	21/04/1985	272845386	420/20/1 tổ 3 KP5	Thợ làm nail	p. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
205	Trương Thị Huỳnh Trúc	10/08/1976	272184785	448/6 tổ 3 KP5	Buôn bán nhỏ lẻ (đồ ăn vặt)	174/19/10 p.Trung Dũng	09/07/2021	0	1,500,000	
206	Nguyễn Trung Chinh	27/07/1984	271691098	416 tổ 3 KP5	Phụ xe tải	p.Tam Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
207	Vũ Thị Nga	15/08/1968	270859497	420/8 tổ 3 KP5	Lao động giúp việc nhà	KP2 p. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
208	Phan Thị Kim Tuyền	02/8/1979	271384434	420/10 tổ 3 KP5	Lao động giúp việc nhà	338/A2 p.Hiệp Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
209	Nguyễn Thị Minh Ngọc	26/07/1956	270092464	421/16 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Ngọc Sơn	07/12/1966	270870744	A9 KP6	trồng cỏ thuê	Thác Giang Điền	09/07/2021	0	1,500,000	
211	Nguyễn Thị Thuý Hồng	06/05/1979	271511638	2C KP6	nhân viên Spa	Massage 2C Đồng Khởi KP6	05/05/2021	0	1,500,000	
212	Nguyễn Hoàng Nhật	16/01/1993	264439177	B25 CXXL KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
213	Phạm Thị Nhung	05/04/1974	201058392	421/46 KP6	phụ bán giày dép via hè	KP2 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
214	Phan Văn Phú	08/06/1991	272112437	421/40 KP6	Lái xe chở khách tư nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
215	Nguyễn Thị Thu Trang	01/01/1983	271506996	Tổ 10 KP6	Thợ may gia đình	Tổ 10 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
216	Nguyễn Thanh Hùng	22/09/1983	271535614	Tổ 10 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
217	Nguyễn Thoại Văn	13/05/2001	191916908	B6 Tổ 10 KP6	Thợ làm tóc	Salon Phúc Sài Gòn P. Tân Mai	31/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
218	Nguyễn Thị Thuỷ	10/01/1978	272687122	1251/5 tổ 2 KP6	bán giải khát	cửa hàng khuôn viên Bệnh viện Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
219	Trần Hữu Hậu	10/06/2000	352542396	120/74/10 tổ 5 KP6	May mũi nệm	120/74/10 tổ 5 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
220	Nguyễn Quang Huy	01/06/1990	272150862	120/74/13A tổ 5 KP6	bán lẻ sim card điện thoại (bỏ mối)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
221	Chẳng Sắt Mũi	09/06/1958	270514212	120/74/9 KP6	Phụ bếp nhà hàng	Nhà hàng Sen Vàng p.Quyết Thắng	09/07/2021	0	1,500,000	
222	Nguyễn Văn Hội	08/10/1983	271657309	120/74/13A tổ 5 KP6	bán lẻ sim card điện thoại (bỏ mối)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
223	Nguyễn Trường Giang	27/07/1994	001094027996	120/74/11C tổ 5 KP6	phụ xe tải	KP4 Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	
224	Liều Vĩnh Trường	16/01/1994	272457452	120/74/9 tổ 9 KP6	bán giải khát vỉa hè	lề đường trường Ngô Quyền	09/07/2021	0	1,500,000	
225	Trần Thị Ánh Nguyệt	22/12/1963	270081992	1241/58/8 KP6	phụ bán rau củ	Chợ Cầu Muối TP HCM	09/07/2021	0	1,500,000	
226	Ngô Hồ Nam Vũ	15/11/1987	271885539	120/74/38 KP6	bán giày dép vỉa hè	Phạm Văn Thuận KP2	09/07/2021	0	1,500,000	
227	Lâm Thanh Tiến	18/03/1999	197440040	142/8/7 KP6	Sửa chữa xe máy	142/8/7 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
228	Hoàng Văn An	24/10/1994	285358723	145/42 tổ 9 KP6	phục vụ quán ăn	Quán khổ qua Rừng P.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
229	Lê Hoàng	06/09/1999	264529700	142/45 KP6	Thợ sơn nước	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
230	Trần Gia Linh	19/12/1999	272779765	188/1 KP6	nhân viên bán quần áo	Shop Vibes KP3 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
231	Vũ Đức Ca	16/02/1992	173845755	1219/5/20/15 KP6	Lái xe chở khách tư nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
232	Nguyễn Duy Tùng	19/11/1986	271854020	142/37 KP6	Sửa chữa xe máy	83-C4 Kp11 P. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
233	Nguyễn Văn Thông	25/08/1979	272682715	KP6	Lái xe chở khách tư nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
234	Đoàn Quang Duy	29/05/1989	04808900022	142/11E KP6	bán cà phê vỉa hè nhỏ lẻ	Quận 2 TP.HCM	09/07/2021	0	1,500,000	
235	Đỗ Văn Thi	27/08/1990	212648533	142/79 KP6	Thợ sửa điện lạnh	1255 p. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
236	Nguyễn Thị Duyên	16/10/1983	233070601	KP6	Phụ bán cà phê	Quán Y Phụng p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
237	Lê Thị Hiền	20/10/1988	245047632	142/11B tổ 9 KP6	Bán hàng rong (kẹo kéo)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
238	Trần Nam Hùng	15/08/1971	272357179	1219/5/1/17 tổ 9 KP6	Lái xe tải thuê chở hàng	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
239	Trần Thanh Sơn	06/09/1963	272229967	142/17B tổ 9 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
240	Nguyễn Phi Long	23/09/1978	272529630	142/45 KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
241	Vũ Ngọc Quang	10/02/1969	171779321	142/35A KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
242	Vũ Văn Thành	18/06/1984	038084017711	142/45 tổ 9 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
243	Ngô Đức Tài	10/12/1999	077099000144	142/8/7 KP6	Thợ sửa xe máy	142/8/7 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
244	Tổng Xuân Thanh	07/7/1973	271317431	142c/11 KP6	Gia công cửa sắt	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
245	Hoàng Phi Hồng	29/10/1971	270962556	120/19 KP6	Thợ hàn tự do	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
246	Tường Duy Quang	10/10/1999	272764307	142/41B tổ 9 KP6	Sửa chữa điện tử	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
247	Lê Thị Hồng Hải	26733	271493418	142/17A KP6	May gia công	Tiệm may Ngọc Anh	09/07/2021	0	1,500,000	
248	Hồ Thật	01/12/19691	270379034	142/41C KP6	Thợ hàn	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
249	Nguyễn Quang Thâm	01/12/1980	271384359	120/64 KP6	Lái xe thuê chở khách tự nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
250	Nguyễn Hữu Tú	11/04/1992	075092025996	120/64 KP6	Thợ hàn tự do	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
251	Đỗ Trâm Anh	23/10/1979	271400504	142/11 KP6	Bán vải nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	Chợ nhỏ Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
252	Hoàng Phi Hùng	08/12/1969	270870663	120/19 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
253	Tổng Xuân Hà	02/12/1976	271303187	142c/11 KP6	Phụ sản bóng đá	P. Hồ Nai 3	09/07/2021	0	1,500,000	
254	Vì Quốc Hồng	22/03/1992	250877154	1219/5/18 tổ 9 KP6	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
255	Nguyễn Thị Thu Loan	05/06/1981	271422397	1219/27/2 KP6	Buôn bán rau nhỏ lẻ	Chợ Điều p.Long Bình	09/07/2021	0	1,500,000	
256	Nao Niên Thi	19/06/1971	272998804	1219/27/2 Kkp6	Phụ bếp	Bếp ăn Sỹ Thủy số 40 p.Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
257	Võ Thị Tuyết Hạnh	25/09/1968	270721619	142/41B tổ 9 KP6	Bán cơm tấm nhỏ lẻ	R241 KP7 P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
258	Phan Thị Ngọc Liễu	22/12/1952	270091176	1219/27/2 KP6	Bán hàng rong (bánh mỳ)	Công bệnh viện Nhi Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
259	Lê Vũ Trọng Hiếu	28/09/1990	272009873	112A KP6	Lái xe tải thuê chở hàng hoá	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
260	Hoàng Trọng Nghĩa	18/11/1997	272615460	120/19 KP6	Rửa xe	148/2/8 KP7 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
261	Trương Thị Kim Mai	07/07/1970	270639336	142/45 tổ 9 KP6	tự làm bánh tráng dẻ bán	5D P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
262	Hoàng Phước Long	24/03/1985	271870122	142/17B KP6	Thợ trang trí nội thất	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
263	Lê Viết Minh Pháp	20/02/1991	191731257	142/35a KP6	Thợ hồ	Tp. Thủ Đức	09/07/2021	0	1,500,000	
264	Phạm Hoàng Thông	02/05/1986	271760580	1219/5/11/7 KP6	Phụ bán hàng cơ khí	Cửa hàng Thạch số 495 p. Hòa Bình	09/07/2021	0	1,500,000	
265	Tô Thị Thanh Loan	23/11/1982	341106190	142/37 KP6	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
266	Lê Thị Thu Lanh	09/01/1997	197400436	1219 KP6	Bán hàng rong (nước giải khát, cà phê)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
267	Phùng Minh Năm	12/06/1997	205966455	tổ 9 KP6	Bán hàng rong (nước giải khát, cà phê)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
268	Trần Thanh Tòng	06/09/1988	272184408	1219/5/20/6 KP6	Phụ xe tải chở hàng	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
269	Huỳnh Văn Hường	01/01/1986	385368437	tổ 9 KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
270	Trần Huỳnh Giang	10/05/1993	261309662	1219 tổ 9 KP6	Bán hàng rong (nước giải khát, cà phê)	Chợ	09/07/2021	0	1,500,000	
271	Bùi Kiến Quốc	20/11/1957	270091095	142/33 KP6	Tự trồng rau để bán	142/33 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
272	Mai Minh Thương	12/01/1969	271385479	142/8B KP6	Thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
273	Nguyễn Linh Trang	18/05/1990	272150829	120/64 KP6	Bán hàng rong (trái cây)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
274	Nguyễn Thị Mai Chi	28/10/2003	038303008993	142/45A KP6	làm cắt chỉ hàng may mặc (không có hợp đồng lao động)	Công ty TNHH Trường Đức Thịnh KP6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
275	Hoàng Văn Sơn	20/11/1982	186357557	142/35a KP6	Thợ sửa máy dệt tự do	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
276	Bùi Trung Thịnh	03/01/1987	271881495	142/33 KP6	Tự trồng rau để bán	142/33 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
277	Phạm Minh Thuận	03/10/1980	271364613	142/35a KP6	Bán hàng rong(cá, cua)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
278	Lê Thị Thu Vân	20/10/1978	362265903	256/1 tổ 9 KP6	Phụ quán	Quán bún bò Cổ Đô P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
279	Phạm Nghĩa Phong	09/09/1992	250862926	tổ 9 KP6	Vận chuyển hàng hoá (xe máy)	Văn phòng Phẩm An Đức Hòa P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
280	Vòng A Hải	06/05/1965	07505009542	tổ 9 KP6	Xe ôm	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
281	Phạm Văn Trung	06/05/1973	271247156	1219/27/2 KP6	Thợ hàn tiện	Ấp 6/7 xã Thiện Tân, Vĩnh Cửu, Đồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
282	Nguyễn Ngọc Chung	01/06/1986	264256415	142/45 tổ 9 KP6	thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
283	Trần Thanh Phong	26/01/1972	270962793	1219/5/20/6 KP6	thợ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
284	Nguyễn Thị Thu Quyên	08/10/1999	206068487	tổ 9, kp 6	bán hàng rong (cả phê, giải khát)	Chợ nhỏ KP6 P Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
285	Bùi Việt Vương	26/08/1980	271506974	142/37, Tổ 9, kp 6	bán hàng rong (trái cây)	Lê đường	09/07/2021	0	1,500,000	
286	Nguyễn Thị Dung	29/01/1964	075164000771	142/39b, tổ 9, kp 6	lao động giúp việc gia đình (giữ trẻ) tại nhà	142/39b, tổ 9, kp 6	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
287	Nguyễn Quốc Khánh	25/09/1967	270727038	142/15, kp 6	Lái xe thuê chở khách chờ khách tư nhân	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
288	Trần Thanh Tân	16/08/1992	272470954	1219/05/20/6, kp 6	Sửa khoá vỉa hè	Gần Bic C Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
289	Nguyễn Thị Lý	12/03/1954	270090934	142/43A, kp 6	Tự trồng rau để bán	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
290	Vũ Thị Tuyền	10/10/1958	270091769	tổ 9, kp 6	Bán hàng rong (bánh mì)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
291	Lý Tiến Thịnh	05/11/1992	025013390	120/56/20,tổ 3,kp 6	Thợ hàn tự do	Kp 6, P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
292	Nguyễn Thị Hoài Linh	01/01/1990	272238151	120/27, tổ 7, kp 6	Bán hàng rong (quần áo)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
293	Đặng Đình Trọng	15/07/1974	271293724	120/40, tổ 3 kp 6	Bán hàng rong (rau củ)	Chợ Biên hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
294	Trần Thị Hương	25/04/1978	272806051	421/44, tổ 10, kp 6	Bán hàng rong (giải khát)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
295	Nguyễn Thị Nờ	22/12/1978	272579203	421/69/7, tổ 11, kp 6	Lao động giúp việc nhà (giữ trẻ) tại nhà	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
296	Nguyễn Đỗ Hiền Lương	31/03/1999	272738172	D8, tổ 11, kp 6	nhân viên phục vụ	Cà phê Highlands P.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
297	Phạm Ngọc Lan	30/12/1993	272247470	A24, CXXLI, tổ 12, kp 6	Bán hàng rong (quần áo)	Via hè	09/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
298	Hoàng Ánh Tuyết	18/02/1954	272122607	1241/76, tổ 5, kp 6	Thợ sửa điện tử	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
299	Nguyễn Thị Cẩm Vân	31/03/1980	271400639	120/74/29c, tổ 5, kp 6	Phụ dọn dẹp nhà bếp	Nhà hàng Thiên Phương KP6 P. Tân	09/07/2021	0	1,500,000	
300	Đỗ Thị Huỳnh Thanh	28/09/1957	270949701	1377, tổ 1, kp 6	Bán nước đóng chai (không có giấy phép kinh doanh)	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
301	Lý Mai Loan	10/09/1975	271117954	12/31b, kp 6	Giữ xe học sinh, bán giải khát nhỏ lẻ	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
302	Trịnh Kim Hiền	13/05/1988	271949769	12/28D, tổ 1, kp 6	Tự bán hàng trái cây nhỏ lẻ tại nhà	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
303	Trịnh Kim Thanh	18/06/1998	272597595	12/28D, tổ 1, kp 6	Lao động giúp việc nhà theo giờ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
304	Nguyễn Thị Nhiên	05/10/1986	168198601	kp 6	Bán giấy tiền vàng bạc nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	Chợ Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
305	Võ Ngọc Thảo	05/05/1981	079181004235	12/28F, tổ 1, kp 6	Bán quần áo trẻ em tại nhà (không có giấy phép kinh doanh)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
306	Ngô Trần Mỹ Kỳ	21/02/2003	272884383	12/9/76A, tổ 5, kp 6	Phụ quán ăn	Quán Út Đăng P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
307	Nguyễn Hữu Thắng	01/01/1975	271186694	120/74/15, tổ 5, kp 6	Bán vỏ ruột xe cũ (không có giấy phép kinh doanh)	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
308	Trần Thị Minh Cúc	27/10/1971	023477926	1241/64/56, tổ 5, kp 6	Lao động giúp việc gia đình	Hải sản Nguyễn Tùng KP6 P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
309	Phạm Thị Phương Nhi	11/05/1994	241499152	1241/64/56, tổ 5, kp 6	nhân viên Lễ Tân	Phòng tập Geld gym P. Bình Đa	05/05/2021	0	1,500,000	
310	Trịnh Thị Tuyết Trinh	07/03/1972	271074150	tổ 5, kp 6	May, sửa quần áo	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
311	Lâm Văn Tính	04/08/1956	272123099	120/19, tổ 6, kp 6	Bán hàng rong (bánh đúc)	Chợ Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
312	Văn Đình Hải	25/03/1971	272973455	A/7, tổ 12, kp 6	Thợ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
313	Trương Thị Hiền	10/03/1966	272682164	A/7, tổ 12, kp 6	Lao động giúp việc nhà	421/40 tổ 10 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
314	Trịnh Thị Ngọc Thu	12/07/1995	273557209	120/64 KP6	Bán mỹ phẩm thuế	Mỹ phẩm Hiền Lê, P. Tân Biên	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
315	Nguyễn Thị Phương Mai	05/04/1989	271935101	1219/5/11/7A KP6	Bỏ mối quần áo (không có giấy phép kinh doanh)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
316	Tổng Thành Vinh	13/08/1987	271789813	1219/5/11/7A KP6	Bỏ mối quần áo (không có giấy phép kinh doanh)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
317	Lê Kim Thị Bằng	10/10/1961	270081815	140E tổ 9 KP6	bán căn tin (không có giấy phép kinh doanh)	Công ty CP Biên Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
318	Từ Đức An	12/10/1958	271539144	140E tổ 9 KP6	bán căn tin (không có giấy phép kinh doanh)	Công ty CP Biên Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
319	Lê Thị Hồng Loan	23/01/1961	270061820	1219/5/20/11 Tổ 9 KP6	bán căn tin (không có giấy phép kinh doanh)	cần tin trường THCS Lê Lợi P. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
320	Trần Thị Lại	16/10/1967	270695207	1219/5/20/13 Tổ 9 KP6	bán tôn xà gỗ lưu động	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
321	Võ Thị Thanh Tâm	17/09/1981	271444753	142/11 KP6	bán hàng đồ ăn vặt tại nhà	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
322	Bùi Thế Hưng	08/02/1984	271730046	142/33 tổ 9 KP6	lái xe tải thuê chở rau cho tư nhân	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

	TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
323		Lê Thị Hải	05/07/1982	272797900	B12 tổ 11 KP6	Bán hàng rong (rau củ)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
324		Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	22/02/1973	075173001302	số 8 tổ 1 KP6	Thợ cắt tóc	số 8 tổ 1 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
325		La Long Hồ	12/10/1985	341310747	1163 tổ 6 KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
326		Nguyễn Văn Lễ	10/06/1966	270720321	120/19 KP6	thợ sửa điện tử	120/19 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
327		Phạm Trung Nhân	08/02/1989	271904668	142/17/3 tổ 9 KP6	Phụ quán phở	Quán Hương Bắc p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
328		Phạm Minh Châu	10/12/1964	271571873	142/17/3 tổ 9 KP6	xe ôm	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
329		Nguyễn Thị Mỹ Hoa	23/02/1972	270982226	120/68/19 tổ 3 KP6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
330		Trần Ngọc Thảo	01/01/1962	270091224	144/11D tổ 9 KP6	Tự trồng rau bán	KP6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
331		Phạm Thị Ánh Hồng	21/10/1968	270889842	144/11D tổ 9 KP6	lao động giúp việc nhà (giữ trẻ) tại nhà	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
332		Nguyễn Thị Sinh	01/04/1976	272530275	120/74/30C KP6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
333		Ngo Văn Cùng	01/11/1957	070057000767	120/74/38 KP6	Tự trồng rau bán	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
334	Nguyễn Thị Minh Trang	04/06/1972	270993314	1241/58/15 tổ 4 KP6	Phục vụ karaoke	21/16E Karaoke Hồng Nhung p.Tam Hiệp	05/05/2021	0	1,500,000	
335	Lê Đăng Phương Thảo	16/04/1976	271788549	1283 tổ 2 KP6	Bán quần áo trẻ em nhỏ lẻ (không có giấy phép KD)	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
336	Kiều Tiến Dũng	24/05/1976	240615809	120/68/7 tổ 4 KP6	Lái xe thuê chở khách tư nhân	Thanh phú-Vĩnh Cù-Dồng Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
337	Nguyễn Thành Nam	20/10/1977	271344537	142/31 tổ 8 KP6	Lái xe thuê chở khách tư nhân	142/31 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
338	Cao Thị Chẽ	08/10/1969	044169000089	122b/68/29 tổ 8 KP6	Thợ may gia đình	122b/68/29 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
339	Nguyễn Hoàng Thanh	19/02/1969	381258369	122b/68/29 tổ 8 KP6	Phụ hồ lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
340	Võ Thị Kim Loan	01/01/1974	271081035	142/22 tổ 8 KP6		p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
341	Nguyễn Thanh Bình	05/12/2000	092200005189	142A/29 tổ 8 KP6	Thợ hồ	p.Tam Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
342	Nguyễn Minh Châu	08/05/1973	271073749	122b/68/29 tổ 8 KP6	Thợ sửa điện tử	122b/68/29 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
343	Hà Văn Quang	01/01/1969	272535121	142A/29 tổ 8 KP6	Tự trồng rau bán	KP10 p.Hố Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
344	Nguyễn Thị May	07/12/1971	272535511	142A/29 tổ 8 KP6	Tự trồng rau bán	KP10 p.Hố Nai	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
345	Phạm Tiến Dũng	01/01/1970	272267464	1219/37 tổ 8 KP6	Lái xe thuê chở khách tư nhân	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
346	Trần Đặng Thị Như Quỳnh	16/05/1984	245123460	142/27 tổ 8 KP6	Bán hàng rong (bánh mỳ)	G3 p.Bừu Long	09/07/2021	0	1,500,000	
347	Nguyễn Hoàng Tú	01/02/1986	3111987751	142/22 tổ 8 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
348	Nguyễn Thị Thu Lan	21/04/1965	270639082	142/23 tổ 8 KP6	Thợ may gia đình	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
349	Đào Văn Năm	25/10/1969	270875777	142/31b tổ 8 KP6	Lái xe thuê chở khách tư nhân	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
350	Đoàn Thanh Tuyền	30/12/1994	225802366	142/12 tổ 8 KP6	Thợ cắt tóc	Tiệm tóc Bìn Anh p.Hiệp Hòa	05/05/2021	0	1,500,000	
351	Nguyễn Phong Lưu	07/01/1988	272203695	120/64A tổ 4 KP6	Phục vụ ăn uống	quán Ốc Lác KP6 P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
352	Nguyễn Quang Hải	17/03/1974	271293675	118 tổ 4 KP6	Thợ may gia đình	118 tổ 4 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
353	Vũ Thị Chuyển	20/10/1968	240923957	142/27 tổ 8 KP6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
354	Phạm Ngọc Thùy Linh	01/02/1994	272407723	1219/47/22 tổ 8 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
355	Nguyễn Hoàng Sơn	18/05/1986	271724874	142/21 tổ 8 KP6	vận chuyển hàng hoá (Lái xe tải thuê)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
356	Nguyễn Thị Huỳnh Nga	11/12/1984	271771028	142/31A tổ 8 KP6	Thợ may gia đình	Chợ Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
357	Nguyễn Hữu Chiến	18/01/1994	272225472	142/27 tổ 8 KP6	Thợ may vận chuyển hàng hoá (Lái xe tải thuê)	3/62 KP10 p.Hố Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
358	Phạm Minh Hoàng	04/02/1983	212222465	122/68/29 tổ 8 KP6	Lái xe thuê chở khách tư nhân	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
359	Phạm Thị Thu Thủy	30/03/1979	271671126	122/68/29 tổ 8 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
360	Bùi Thị Tuyết Mai	27/01/1972	270962798	1219/47/20 tổ 8 KP6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
361	Phùng Thị Bích Hồng	27/05/1973	271103918	142/22 tổ 8 KP6	Bán bún, hủ tiếu (không có giấy phép kinh doanh)	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
362	Nguyễn Văn Khoa	16/04/1969	272500684	142/22 tổ 8 KP6	Phụ bán bún, hủ tiếu	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
363	Lâm Gia Danh Thoại	13/03/2000	272797539	120/56/11 tổ 8 KP6	Phụ hồ	Xóm chài p.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
364	Phùng Minh Hoàng	24/12/1978	075078001331	142/22 tổ 8 KP6	Thợ sửa điện cơ	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
365	Nguyễn Thành Long	14/04/1976	271371314	1221/68/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
366	Nguyễn Văn Kiêm	08/11/1953	075053000216	142/23 tổ 8 KP6	thợ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
367	Nguyễn Văn Thê	16/04/1988	034088009343	142/23 tổ 8 KP6	phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
368	Lý Tấn Ngô	20/04/1987	225250996	142/23 tổ 8 KP6	thợ điện	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
369	Châu Hoàng Duy	22/11/1988	240941032	142/23 tổ 8 KP6	thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
370	Hoàng Đăng Hùng	29/08/1989	191667206	142/22 tổ 8 KP6	bốc vác	Gần KDL Bưu Long	09/07/2021	0	1,500,000	
371	Trần Văn Bình	25/11//1960	270094515	142/23A tổ 8 KP6	xe ôm	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
372	Nguyễn Thị Thủy Lan	25/08/1967	270695188	142/23A tổ 8 KP6	bán vé số	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
373	Nguyễn Anh Tuấn	22/07/1963	271511191	122B/68 tổ 8 KP6	thợ hồ	Không cố định	09/07/2021	0	1,500,000	
374	Phan Đăng Trường	01/01/1985	271598172	142A/22 tổ 8 KP6	thợ điện	142A/22 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
375	Lương Hữu Quyết	06/04/1982	241169722	142 tổ 8 KP6	Phụ hồ	Khu chợ điều	09/07/2021	0	1,500,000	
376	Nguyễn Dur Hoàng	20/07/1988	191629617	142/23 tổ 8 KP6	thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
377	Nguyễn Xuân Thủy	25/06/1988	183564936	142/31B tổ 8 KP6	phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
378	Hoàng Anh Tuấn	20/04/1990	250778725	142/27 tổ 8 KP6	bán hàng rong (cà phê vỉa hè)	P.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
379	Nguyễn Văn Quỳnh	01/08/1982	183525845	142/31B tổ 8 KP6	thợ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
380	Phạm Văn Bảy	12/12/1978	182270642	122C/68/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
381	Nguyễn Phước Công	07/10/1995	197323857	122C/68/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	122C/68/29 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
382	Nguyễn Thị Oanh	01/01/1983	290727216	142A/27 tổ 8 KP6	thợ may gia đình	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
383	Ngô Đoàn Thanh Trúc	02/10/1987	271760731	120/44/28 tổ 8 KP6	bán giày dép (không có giấy phép kinh doanh)	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
384	Võ Minh Đông	06/10/1988	271898962	142/21 tổ 8 KP6	vận chuyển hàng hoá (xe máy)	25 KP2 Bình Đa	09/07/2021	0	1,500,000	
385	Võ An Khang	31/05/1995	272566985	142/21 tổ 8 KP6	vận chuyển hàng hoá (xe máy)	25 KP2 Bình Đa	09/07/2021	0	1,500,000	
386	Phạm Thị Hồng Lê	01/01/1982	385533928	142A/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	p.Tam Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
387	Phạm Văn Trần Quốc Sơn	26/03/2003	040203005345	122C/68/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	p.An Bình	09/07/2021	0	1,500,000	
388	Ngô Thanh Hoàng	03/03/1966	272789959	142/3 tổ 8 KP6	lái xe du lịch chở khách (không có hợp đồng lao động)	cty Thịnh Phát	09/07/2021	0	1,500,000	
389	Đặng Thiên Vũ	15/06/1990	272121519	1219 tổ 8 KP6	bán nước giải khát nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	142A/22 tổ 8 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
390	Nguyễn Chí Nhân	16/06/2001	385851664	142A/29, tổ 8, kp 6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
391	Lê Thành Vĩnh Khanh	09/07/1997	092097003495	142/31, tổ 8, kp 6	Xe ôm	Tp Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
392	Nguyễn Thanh Sơn	18/04/1963	042063002654	120/68/8A, tổ 3, kp 6	Xe ôm	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
393	Trịnh Thị Hồng Loan	04/11/1987	038187017566	1219/35A, tổ 8, kp 6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
394	Nhìn Nhộc Làn	19/02/1976	271242788	120/74/18, tổ 4, kp 6	lao động giúp việc nhà	65/1 P. Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
395	Vũ Xuân Nương	29/09/1977	271336191	1241/58/20, tổ 4, kp 6	Bán hàng bán mì (không có giấy phép kinh doanh)	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
396	Trần Thị Thanh Phương	20/03/1982	271594922	1241/58/20, tổ 4, kp 6	May gia công tại	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
397	Lê Trần Minh Thái	09/05/1984	271760764	120/54, tổ 7, kp 6	Lái xe tải thuê tư nhân	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
398	Lê Trần Minh Tài	29/01/1983	271517129	120/54, tổ 7, kp 6	Lái xe tải thuê tư nhân	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
399	Đoàn Đại Dương	14/05/1966	270641280	120/45/7, tổ 7, kp 6	Xe ôm	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
400	Đồng Văn Thanh	12/05/1976	272207871	12/40, tổ 1, kp 6	Bán thịt gà nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	Chợ tân phong	09/07/2021	0	1,500,000	
401	Lưu Thị Ngọc Hân	25/07/1992	270871695	02, tổ 1, kp 6	Phục vụ quán	Hải sản Cô Từ Mập P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
402	Trương Quang Hiếu	15/05/1988	271795691	1219/35A, tổ 8, kp 6	Thợ sửa máy	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
403	Huỳnh Thị Kim Sa	12/02/1963	270848586	142/31A, tổ 8, kp 6	Rửa chén quán ăn (các quán)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
404	Nguyễn Văn Điện	20/11/1975	181977129	142A/29, tổ 8, kp 6	Làm hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
405	Lê Nguyễn Bằng Trinh	09/12/1992	272119471	142/31, tổ 8, kp 6	Bán hàng rong (cua đồng)	Chợ Tân Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
406	Lê Thị Thê	22/03/1974	197374244	142/31, tổ 8, kp 6	lao động giúp việc nhà	29C1 Đồng khởi p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
407	Lê Thị Niêm	10/06/1981	361831177	142/31/8, tổ 8, kp 6	Thợ may gia đình	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
408	Trần Thị Mộng Huyền	08/08/1996	272615363	120/1, tổ 6, kp 6	Phụ bán vải	Tại chợ tân hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
409	Vũ Minh Khương	28/10/1972	033072000572	Kiot số 4 Bệnh viện 7B KP6	Phụ bán nước giải khát	Kiot số 4 Bệnh viện 7B KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
410	Phạm Đức Trí	11/08/1997	272563359	1135 KP6	phụ bán hàng	Quán Sencha KP6 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
411	Đỗ Minh Hiếu	08/04/1976	142043177	Kiot số 4 Bệnh viện 7B KP6	Phụ bán nước giải khát	Kiot số 4 Bệnh viện 7B KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
412	Nguyễn Thị Thanh Tinh	20/07/1960	272009968	C4 tổ 12 KP6	lao động giúp việc nhà (giữ trẻ)	C4 tổ 12 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
413	Nguyễn Đức Mạnh	25/05/1993	272389693	144 tổ 9 KP6	Lái xe khách 7 chỗ (không có hợp đồng lao động)	D1 KP4 p. Tân phong	09/07/2021	0	1,500,000	
414	Nguyễn Thị Sáu	24/10/1981	271657858	485-487 Đồng khởi KP6	Nhân viên bán hàng	Cửa hàng điện Nhất Linh	09/07/2021	0	1,500,000	
415	Đinh Thị Huyền Trân	09/06/1980	271419213	485-487 Đồng khởi KP6	Nhân viên bán hàng	Cửa hàng điện Nhất Linh	09/07/2021	0	1,500,000	
416	Phạm Thị Mai Cúc	07/03/1972	271073656	485-487 Đồng khởi KP6	Nhân viên bán hàng	Cửa hàng điện Nhất Linh	09/07/2021	0	1,500,000	
417	Cao Phạm Thanh Trúc	31/05/1996	272647994	số 7 lô C KP6	Nhân viên bán hàng	Cửa hàng điện Nhất Linh	09/07/2021	0	1,500,000	
418	Đỗ Lương Xuân Thi	26/06/1998	272623328	41 KP6	Nhân viên lễ tân	Trung tâm SHUBHA YOGA P. Tân Phong	05/05/2021	0	1,500,000	
419	Lưu Nhi Mùi	10/08/1958	270081900	120/74/26 KP6	Phụ bán phở	Đường 5 nối dài cầu gành	09/07/2021	0	1,500,000	
420	Phạm Thị Sâm	10/06/1984	271705712	KP6	Bán thuê cho cửa hàng gỗ xẻ	Cửa hàng gỗ xẻ tại Hồ Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
421	Phạm Mỹ Linh	23/08/1993	272417154	E5 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
422	Lê Thị Phụng	04/06/1969	271754078	120/74/19a tổ 5 KP6	lao động giúp việc nhà	69/30 KP8 p. Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
423	Nguyễn Minh Tuấn	22/12/1971	270892408	120/32 KP6	thợ sửa xe máy	159/1 Xa lộ Hà Nội	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
424	Hoàng Duy Phước	12/07/1973	022650850	120/56/11 KP6	Lái xe khách (không có hợp đồng lao động)	Doanh nghiệp Năm Nghĩa số 254/9C p.Thống nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
425	Lê Thị Ngọc Trinh	15/01/1994	272344348	88 KP6	Nhân viên bán hàng	Ken Shop KP6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
426	Lâu Say Vầy	27/09/1972	270971695	140 KP6	Làm thuê sản xuất chăn gà	C442 tổ 13 p.Long Bình	09/07/2021	0	1,500,000	
427	Nguyễn Thị Vân	16/10/1965	271547418	120/17 KP6	Phụ bán rau cải tại nhà	120/13 KP6	09/07/2021	0	1,500,000	
428	Đổng Quang Vi	07/05/1965	272455503	12/34 tổ 1 KP6	phụ bán trái cây	Chợ Tân Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
429	Phạm Bá Trí	05/03/1981	272717708	182 KP7	Thợ Nail	Star Nail. 182 KP7 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
430	Nguyễn Thị Hân	20/05/1965	171167641	5H tổ 4 KP7	Phụ bán cây cảnh	Cây cảnh Thành Đạt 5H tổ 4 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
431	Mai Văn Duy	04/10/1993	038093011736	5H tổ 4 KP7	Chăm sóc cây cảnh	Cây cảnh Đức Lương 5H tổ 4 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
432	Phan Thành Lập	30/10/2002	272997959	5C KP7	Thợ sửa chữa điện thoại	Tiện điện thoại IPHONE Phong	09/07/2021	0	1,500,000	
433	Mai Thị Sang	10/10/1985	172703187	5H tổ 4 KP7	Phụ bán cây cảnh	Cây cảnh Đức Lương 5H tổ 4 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
434	Hoàng Giang Nam	25/11/1988	271990177	265A tổ 2 K7	Buôn bán quán ăn	Quán Miến Lươn số 265 A tổ 2 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
435	Phạm Thị Thùy Trang	25/07/1993	272201881	265A tổ 2 K7	Phụ quán ăn	Quán Miến Lươn số 265 A tổ 2 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
436	Đoàn Thị Thùy Liên	27/06/1994	352513732	287/A KP7	Phục vụ quán nước	Quán cà phê Milano KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
437	Vày Nhộc Cẩm	27/07/1990	271939712	148/28 tổ 4 KP7	Phụ bán (gel rửa tay)	29D11 KP7 p.Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
438	Phạm Thu Huyền	13/03/1997	272548455	362/7A KP7	Nhân viên bán quần áo	tiệm Hội Vũ 194 Phan Trung KP7 P.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
439	Nguyễn Văn Lợi	16/04/1963	271898704	148/2/55 KP7	Bán Phở (không có giấy phép kinh doanh)	242 Trương Định P.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
440	Nguyễn Thị Tuyền	02/01/1971	271117244	326B/6 KP7	Bán Phở (không có giấy phép kinh doanh)	242 Trương Định P.Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
441	Đinh Quang Thành	01/01/1964	270689719	305/6 KP7	Vận chuyển hàng hoá (nước đóng chai)	Cơ sở Hoàn Lộc 356/7 tổ 1 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
442	Nguyễn Mạnh Tiến	19/02/2001	276071597	301/6 KP7	Thợ sửa chữa điện cơ	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
443	Lê Thị Chai	01/10/1968	121984972	148/38 KP7	Lao động giúp việc nhà	148/38 KP7 nhà ông Hồng	09/07/2021	0	1,500,000	
444	Nguyễn Văn Thắng	03/01/1999	194650270	148/38 KP7	Phụ hồ	p.Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
445	Trần Ngọc Tuyền	28/02/2000	122333242	148/38 KP7	Nhân viên phục vụ	Nhà hàng Thiên Phương KP6 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
446	Nguyễn Phương Duy	26/07/1994	371720318	148/38 KP7	Bốc vác	Cửa hàng VLXD Việt Tâm số 359/7 KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
447	Dương Viết Sơn	13/09/1965	270689548	303B/6 KP7	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
448	Nguyễn Thị Tường Vân	23/01/1965	270674580	303B/6 KP7	Rửa chén quán ăn	Quán Cường Mập p. Trảng Dài	09/07/2021	0	1,500,000	
449	Lai Văn Năm	11/09/1957	270111162	148/2/65 KP7	Thợ hàn	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
450	Ngô Thị Mỹ Hạnh	01/05/1982	271444780	322/6 KP7	Bán hàng rong (quần áo)	Chợ nhỏ Cogido	09/07/2021	0	1,500,000	
451	Trần Gia Bảo	10/04/1991	272172788	148/2/69 tổ 3 KP7	Vận chuyển hàng hoá (xe máy)	102P/10 KP9 p. Tân Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
452	Nguyễn Đức Vĩnh	20/06/1967	334275281	229 tổ 3 KP7	Lái xe tải thuê chở hàng hoá	Tổ 6 Ấp Nhị Hoà, p. Hiệp Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
453	Vũ Văn Đà	19/08/1975	272940267	251/5 tổ 2 KP7	Bán phở (không có giấy phép kinh doanh)	251/5 KP7 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
454	Hoàng Lan Thy	26/07/1996	272464153	50 P Trung tổ 2 KP7	Nhân viên pha chế	Quán Đồ Tea Coffe p. Hiệp Hoà	09/07/2021	0	1,500,000	
455	Nguyễn Thị Khánh Ly	29/10/1999	083199004105	KP7	Nhân viên nhà hàng	Nhà Hàng Hoàng Lộc	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
456	Đỗ Thị Thanh Thúy	28/01/1997	272598244	tổ 1 KP7	Thợ xăm	The South Ink 220 p. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
457	Nguyễn Quốc Linh	13/12/1995	371783027	356/7 KP7	Phụ quán ăn	Quán bún KP8 p. Hồ Nai	09/07/2021	0	1,500,000	
458	Nguyễn Đức Cảnh	17/02/1972	036072003790	tổ 1 KP7	Phụ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
459	Phạm Thị Nguyệt Thanh	17/05/1956	270048988	108 KP7	Rửa chén quán ăn	Quán Lẩu bò Cây xoài KP7 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
460	Phạm Nguyệt Thủy	15/02/1974	271145840	108 KP7	Rửa chén quán ăn	Quán Lẩu bò Cây xoài KP7 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
461	Nguyễn Mai Trinh	18/09/1979	250672761	106 Phan Trung KP7	Rửa chén quán ăn	Quán mì Sabin 106 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
462	Lê Văn Dũng	21/05/1991	272055244	412 KP5	giữ xe	Tiệm X-quang SAMSUN KP5 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
463	Nguyễn Thị Nga	10/06/1974	271414323	412 KP5	lao động giúp việc nhà	Tiệm X-quang SAMSUN KP5 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
464	Biện Thị Ý Nhi	23/05/1988	221226744	412 KP5	lao động giúp việc nhà	phòng răng DENSLEY KP5 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
465	Mai Hồng Phúc	01/01/2000	272638467	412A KP5	Phụ bán hàng	Trà sữa SenCha Kp6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
466	Nguyễn Thuý Vân	19/06/1997	194573470	48/1/11 tổ 3 KP2	Thợ cắt tóc	186 Kp6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
467	Đào Xuân Lai	17/11/1964	270102863	235/17C tổ 3 Kp2	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
468	Thạch Thị Quì	2001	334960725	1111 Kp1	Bảo vệ quân an	Bò Bít tách Only số 111 PVT Kp1	09/07/2021	0	1,500,000	
469	Nguyễn Thị Hồng Khanh	1977	341736359	49 Dương Từ Giang, Tổ 2 Kp2	Phụ bán hu tiếu	49 Dương Từ Giang, Tổ 2 Kp2	09/07/2021	0	1,500,000	
470	Nguyễn Cẩm Thi	1989	381574099	235/93E tổ 3 Kp2	lao động giúp việc gia đình (giữ trẻ) tại nhà	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
471	Nguyễn Văn Thanh	1979	271422259	235/71 tổ 1 Kp2	Thợ sửa điện tử, điện tử	tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
472	Nguyễn Minh Vương	1994	341752246	31/54 tổ 3 Kp2	Thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
473	Phạm Thị Ngọc	1990	245244374	42A Dương Từ Giang, Tổ 3 Kp2	Phụ ăn ăn (cơm chiến)	Quán Hương Ký 4 p. Tân Mai	09/07/2021	0	1,500,000	
474	Võ Thị Mai	1963	385056375	29/142B tổ 1 Kp2	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
475	Trần Thị Nhóc	1970	351133268	238/25 tổ 2 Kp2	Phụ hồ	P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
476	Đặng Thanh Long	1985	341262033	238/25 tổ 2 Kp2	Phụ hồ	P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	
477	Lê Văn Tâm	1988	341555492	238/25 tổ 2 Kp2	Thợ hồ	P. Thống Nhất	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
478	Thái Hùng	1989	077089001599	29/142 tổ 1 KP2	Bán vé số	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
479	Nguyễn Trung Tín	1964	272378243	1881 KP3	Phụ rửa và vá xe	62 KP3 p. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
480	Thạch Soi	1958	334520390	B6 Tổ 10 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
481	Lê Văn Thành	1970	330896868	144/11D tổ 9 KP6	Chăm sóc cây cảnh thuê	tổ 9 KP6 P. Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
482	Nguyễn Huỳnh Thùy Quyên	1978	276008340	144B KP6	Phụ bán rau củ	Chợ nhỏ Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
483	Nguyễn Thị Vang	1955	272377142	142/45 KP6	lao động giúp việc gia đình (theo giờ)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
484	Nguyễn Thị Miên	1974	271292842	144A tổ 9 KP6	Đan lát giỏ	Tại nhà	09/07/2021	0	1,500,000	
485	Nguyễn Chí Hào	1987	362153432	KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
486	Lê Mỹ Trang	1980	385655805	KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
487	Trần Văn Sáu	1942	385039565	120/45/9, kp 6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
488	Trịnh Thị Hà	1973	240449171	120/74/30, tổ 5, kp 6	Bán hàng rong (sữa đậu nành)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
489	Bùi Thị Kiều Xuân	1992	331661490	142/35A KP6	Bán hàng rong (rau củ)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
490	Dương Hữu Chế	1984	341499047	1163 tổ 6 KP6	Phụ hồ	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
491	Nguyễn Thị Liên	1957	350032832	142/29B tổ 8 KP6	lao động giúp việc nhà (theo giờ)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
492	Phạm Đức Huy	1978	331127814	142/27A tổ 8 KP6	thợ hồ	Biên Hòa	09/07/2021	0	1,500,000	
493	Hoàng Thị Thu Nguyệt	1966	270641509	142/31B tổ 8 KP6	bán nước giải khát nhỏ lẻ (không có giấy phép kinh doanh)	chợ Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
494	Trần Thị Tuyên	1980	361761905	142A/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	p.Tam Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
495	Nguyễn Chí Nguyễn	1978	385212686	142A/29 tổ 8 KP6	thợ hồ	p.Tam Hiệp	09/07/2021	0	1,500,000	
496	Trần Thị Ánh Tuyết	1959	270081993	120/1, tổ 6, kp 6	Bán hàng rong (rau)	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
497	La Mộng Điệp	1973	272831032	120/30, tổ 3, kp 6	Sửa xe máy	Tự do	09/07/2021	0	1,500,000	
498	Lê Minh Quân	1979	271311381	142/31 KP6	Phụ hồ	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
499	Phạm Thị Kim Loan	1972	370611085	287/A KP7	Phục vụ quán nước	Quán cà phê Milano KP7	09/07/2021	0	1,500,000	
500	Trần Kim Hoa	1969	385635856	356/5 KP7	Phụ quán cơm	cơm 230 Phan Trung KP7 p.Tân Tiến	09/07/2021	0	1,500,000	
501	Nguyễn Thị Kim Thoa	1987	364146927	48/4B tổ 3 KP 2	bánh hàng rong (bánh tiêu)	Lưu động	09/07/2021	0	1,500,000	
Tổng II									751,500,000	
III. Phương Tam Hiệp										
1	Biện Anh Tuấn	17/4/1993	272266212	số 7 tổ 10 KP6	Lái xe ôm công nghệ 2 bánh	Địa bàn thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
2	Bùi Hoài Thanh	18/05/1987	272203415	64A KP5	Bốc vác	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
3	Bùi Ngọc Hà	10/8/2001	241943849	19/1 tổ 10 KP6	Phụ quán	Quán cơm 79 hẻm số 1 Đồng Khởi Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
4	Bùi Thành Ngọc	23/05/1989	271940322	128/55/20 Tổ 5 KP5 (TT)	lái xe tải chở hàng thuê	821 Phạm Văn Thuận, P.tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
5	Bùi Thị Hải	09/06/1965	270661582	17/1 KP5	Thu gom rác, phế liệu	Khu vực P.Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
6	Bùi Thị Hiền	10/02/1990	186777832	42/21 Tổ 12 KP6	Kỹ thuật viên Massage	Massage Trị liệu Roomasa B10 KP4 phường Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
7	Bùi Thị Hóa	02/05/2000	187727571	16/5 tổ 9 KP6	Cắt tóc, làm đẹp	Tiệm phun xăm Maria Tiên, Hẻm 96, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
8	Bùi Thị Minh Nguyệt	12/08/1961	272428864	13/2B KP5	Thợ may gia đình	13/2B KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
9	Bùi Thị Ngọc Hằng	03/03/1964	270105522	141/32 tổ 6 kp1	Thợ may gia đình	141/32 tổ 6 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
10	Bùi Thị Tuấn Anh	16/9/1979	271416615	17/6 KP6 tổ 10	Phục vụ bàn	17 Ngẫu KP6 phường Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
11	Bùi Tiến Dũng	28/10/1982	019082000497	16/32 tổ 9	Xe ôm	16/32 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
12	Bùi Văn Quân	03/4/1985	113283972	tt 5/25 tổ 7 kp7	Bốc xếp	Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
13	Bùi Văn Tùng	01/08/1971	271059024	282/45 kp1	Thợ xây	P Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
14	Cao Đức Vượng	02/09/1973	271362680	154/13 tổ 5 kp 9	thợ hồ	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
15	Cao Thanh Châu	13/02/1964	270107110	154/13 tổ 5 kp 9	thợ hồ	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
16	Cao Văn Huê	1/11/1976	311541722	G22 tổ 18 KP6	Xe ôm	Địa bàn thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
17	Cao Viết Vỹ	20/04/1975	271289247	70/2/1/17 kp 9	thợ hồ	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
18	Châu Ngọc Dạn	18/5/1985	381381752	C8 tổ 17 KP6	Phụ hồ (không có HDLE)	Chủ xây dựng Nguyễn Ngọc Sơn, số 276/34/24a KP4 phường Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
19	Chu Hoàng Anh Dũng Kiệt	12/08/1989	272189401	208/17b tổ 63 kp 9	xe ôm	khu vực p. tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
20	Đàm Thanh Huy	21/07/1999	025883457	526/150/10 kp 9	cắt tóc nam, nữ	526/150/10 kp 9 tại nhà	01/05/2021	0	1,500,000	
21	Đặng Minh Đại	31/10/1991	272122904	25/23 tổ 5 kp8	Hớt tóc tại nhà	25/23 tổ 5 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
22	Đặng Minh Tứ	26/10/1988	272122116	25/23 tổ 5 kp8	Điện cơ	25/23 tổ 5 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
23	Đặng Phước	13/7/1964	270105571	25/23 tổ 4, kp8	Điện cơ	25/23 tổ 5 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
24	Đặng Thanh Thảo	28/11/1997	272739014	279/69 KP6	Dạy Erobic (không có HDLE)	Trường Mầm Non Bửu Long	01/05/2021	0	1,500,000	
25	Đặng Thị Huệ	24/7/1964	270126068	tt 4/35E kp7	Thợ may gia đình	tt 4/35E kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
26	Đặng Thị Kim Yên	21/8/1965	272019658	26/33B tổ 6 kp8	Bán xôi rong	Khu vực chợ Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
27	Đặng Thị Thoa	08/10/1988	272122146	26/58 tổ 6 kp8	Bán xôi rong	Đường Phạm Văn Thuận	01/05/2021	0	1,500,000	
28	Đặng Thị Vinh	03/01/1952	270661463	498/3-kp4	may gối mền	24/4 tổ 17,P tam hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
29	Đặng Văn Bình	14/02/1994	034094009694	TT 16/42 tổ 5 KP6	Phụ bàn	Nhà hàng Đồng Quê 338 đường Võ Thị sáu phường Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
30	Đào Ngọc Thiên Kim	19/3/1989	271966596	C2/11 tổ 10 KP6	Thợ may gia đình	C2/11 tổ 10 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
31	Đào Thị Hậu	27/11/1959	270048729	297/2-kp4	bán hàng chè chuối	297/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
32	Đào Thị Kim Thu	19/12/1965	270661476	377/3 -kp4	may gia công	377/3 -kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
33	Đào Thị Mỹ Lanh	27/11/2000	272765182	570/10/7/2/5 Tổ 1 Kp5	Phụ làm tóc	Tiệm tóc Thùy Dung - Tổ 3 Kp8, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
34	Đào Thị Việt Hà	18/05/1983	034183002568	TT. 531/10 kp 2	phụ quán ốc	Quán ốc nóng 531/10 kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
35	Đoàn Thị Kim Phượng	11/03/1972	271240782	518/3-kp4	may nhỏ tại nhà may quần áo	518/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
36	Dìn Ngô Minh Phong	28/01/1975	276070239	B20/5 Tổ 13, KP5	Thợ may gia công tại nhà	B20/5 Tổ 13, KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
37	Dìn Thị Cường	07/09/1966	271971974	B20/5 Tổ 13, KP5	Thợ may gia công tại nhà	B20/5 Tổ 13, KP5, P.Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
38	Đinh Đăng Thủy Linh	06/08/1972	270962010	498/3-kp4	may gia công tại	24/4 tổ 7, P tam hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
39	Đinh Đức Tuyên	12/02/1967	270696403	147A/1 KP5	Thợ xây	KP4, P. Tân Biên	05/01/2021	0	1,500,000	
40	Đinh Kim Tiến	24/01/1995	272533941	128/46/78/2 KP5	Xe ôm	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
41	Đinh Nguyễn Thị Tuyết Nhi	12/10/1998	272683760	43/5b tổ 3 kp 2	thợ phụ cắt tóc	tiệm tóc Hoàng Phụng hẻm 86 kp 8 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
42	Đinh Quang Thiện	31/5/1993	272266176	436a/3 -kp4	thợ cắt tóc	salon phục tân mai	01/05/2021	0	1,500,000	
43	Đinh Thị Bằng	19/05/1971	271298160	865/6 tổ 10 kp 3	thợ may tại nhà	865/6 tổ 10 kp 3	01/05/2021	0	1,500,000	
44	Đinh Thị Bích Ngân	28/09/1988	271960694	142/3 KP5	Bán nước giải khát	142/3 KP5, P.Tam Hiệp tại nhà 70/70 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
45	Đinh Thị Mai	19/11/1984	272583806	70/70 kp 9	Làm Nail		01/05/2021	0	1,500,000	
46	Đinh Thị Thu Mai	22/1/1977	271328801	436a/3 -kp4	làm nail	158.P phạm ngũ lão dĩ an bình dương	01/05/2021	0	1,500,000	
47	Đinh Thị Tươi	17/7/1967	301519749	128/46/1/14 Tổ 9 KP5 (TT)	Bán vé số dạo	Khu vực chợ Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
48	Đinh Thị Tuyết Loan	23/03/1964	270934378	27/1 tổ 7 kp8	Giúp việc nhà	2/6C kp5, Phường Hòa Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
49	Đinh Trung Đông	03/08/1969	300668702	128/46/1/14 Tổ 9 KP5 (TT)	Thợ hồ	70/2/4 KP9, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
50	Đinh Xuân Hồng Nam	02/10/1984	023747078	TT 738/104 Tổ 6 kp8	Phụ xe	Nhà xe Minh Anh, 121 Nguyễn Thành Phương, Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
51	Đinh Xuân Thụy	02/01/1974	271143364	498/3-kp4	sửa chữa quạt	24/4 tổ 17, kp2 tam hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
52	Đỗ Lương Tâm	05/02/1960	270724038	TT.545/4 tổ 2 kp 3	thợ hồ	khv vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
53	Đỗ Thị Ngọc	07/7/1949	270692056	55/36 tổ 13 KP6	Giúp việc nhà	49 Nguyễn Bảo Đức KP6 Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
54	Đỗ Thị Thu Hồng	23/9/1969	270951398	127 tổ 9 KP6 (3/6)	Bán cà phê, nước ép	tại số nhà 127 đường Đồng Khởi	01/05/2021	0	1,500,000	
55	Đỗ Tiến Anh	09/10/1995	272545539	736/204-kp4	ân viên phục	bụi Bistro P.Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
56	Đỗ Tiến Hoàng	23/8/1981	271668404	738/100/12/66 tổ 7 kp8	Hớt tóc	738/100/12/66 tổ 7 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
57	Đoàn Thanh Bình	12/07/1978	385395392	TT.721 kp 2	thợ hồ	khv vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
58	Đoàn Thị Ngát	26/12/1977	272436846	906C/6 TỔ 12 KP 3	thu gom phế liệu	215A tổ 2 kp 2 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
59	Đoàn Thị Nhi	13/3/1973	271537541	279/69 KP6	bán cà phê	279/69 Tổ 1 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
60	Đoàn Văn Hiếu	16/6/1976	271854689	70/28 tổ 15 KP6	Bán bún	70/28 tổ 15 KP6	01/05/2021	0	1,500,000	
61	Đoàn Văn Lợi	02/02/1968	271800333	Tổ 1 KP5	Xe ôm	KP5, P.Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
62	Đoàn Văn Tâm	07/11/1988	271854622	505a/3-kp4	sửa xe	46 dăng dúc thuật, kp 6 P tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
63	Đoàn Văn Tập	10/02/1977	272399562	906C/6 TỎ 12 KP 3	thu gom phế liệu	cơ sở phế liệu tổ 5 kp 2 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
64	Đoàn Văn Thắng	05/03/1992	272918889	203/17 kp 9	sửa xe máy	203/17 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
65	Đoàn Viết Hồng	02/01/1983	271904938	228/17 kp 9	sửa xe máy	203/17 tổ 5 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
66	Đồng Văn Hữu	01/8/1972	270962298	25/51 tổ 5 kp8	Thợ hồ	Tổ 2 , Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
67	Đường Thanh Tùng	28/12/1988	272122198	N5 tổ 18 KP6	Lái xe tải chở hàng thuê	17D tổ 15B KP2 phường Bình Đa	01/05/2021	0	1,500,000	
68	Dương Trần Nhân Nghĩa	20/6/1990	272199463	516/3-kp4	đầu bếp	hamburger việt-167 p trung dũng	01/05/2021	0	1,500,000	
69	Hà Công Nghiệp	15/09/1968	270650718	332b/50 kp 9	buôn bán bánh kẹo nhỏ lẻ	bán rong tại chợ Tân hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
70	Hà Ngọc Dung	28/05/1980	271522583	703/83/11 tổ 10 kp 2	thợ hồ	Khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
71	Hà Thị Huệ	06/3/1991	173481273	TT 31/7 Tổ 13 KP6	Thu gom phế liệu	Khu phố 6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
72	Hà Thị Thanh Luân	11/02/1980	271356846	11/4 tổ 9 KP5	Thợ may gia đình	11/4 tổ 9 KP5 P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
73	Hà Thiện Chí	08/10/1980	271471440	333/50 tổ 9 kp1	Chạy xe ôm	p An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
74	Hà Thụy Phương Khanh	15/04/1996	272557569	332b/50 kp 9	làm Nail	43b Nguyễn Ai Quốc p. Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	
75	Hồ Ngọc Phát	10/6/2000	272798673	G14 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Công Linh 686/23 KP3 phường Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
76	Hồ Ngọc Tiến	1/1/1968	272118503	G14 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Công Linh 686/23 KP3 phường Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
77	Hồ Thị Mai Loan	28/01/1999	241697238	TT 18/15A Tổ 5 KP6	Bán nước mía	tại công phụ bệnh viện đa khoa Đồng Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
78	Hồ Thị Hậu	20/5/1976	271236142	334b/4-kp4	bán bánh mì	Đường vũ hồng phố. P bình đa	01/05/2021	0	1,500,000	
79	Hoàng Thị Hồng Sen	11/12/1985	271786451	30/44 tổ 10 KP6	Phụ quán com	Quán com đường Đặng Đức Thuật ,kp6, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
80	Hoàng Minh Đức	02/5/1989	272178683	36/18 Tổ 1 KP6	Phụ bán bánh mì	Lò Bánh mì Tám Chương KP2 phường Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
81	Hoàng Minh Dũng	14/10/1967	080067014366	TT 1/10C tổ 2 KP6	Sửa xe tại nhà	1/10C tổ 2 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
82	Hoàng Minh Phương	14/12/1980	271356756	17/4A KP6	Chạy xe ôm	Chạy xe ôm tại Đồng Nai	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
83	Hoàng Mỹ Vy	23/6/2001	272768407	22/18A tổ 4 kp8	phục vụ quán ăn	169 Nguyễn Ái Quốc, kp1, Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
84	Hoàng Ngọc Minh	15/10/1983	271513925	472/3-kp4	làm tóc - nail	421, kp2 đường hùng vương, trảng bom	01/05/2021	0	1,500,000	
85	Hoàng Thị Kim Nga	29/03/1994	272399864	332/50 kp 9	trang điểm, làm đẹp	72 kp 6 p. Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
86	Hoàng Thị Minh Tâm	01/01/1962	271560455	703/16/3 kp 2	giúp việc nhà theo giờ	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
87	Hoàng Văn Chương	06/8/1968	272597194	5/2c tổ 17 KP6	Sửa chữa điện gia dụng	5/2c tổ 17 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
88	Hoàng Việt Hùng	16/02/1987	271844708	24/24 tổ 2 kp8	Coi tiệm nét	Tiệm game Winner C, 24/24A kp9	01/05/2021	0	1,500,000	
89	Hồng Kim Quyên	01/6/1986	271730781	26/11 kp8	Thợ Nail	Tiệm Như Nail, 58 Nguyễn Ái Quốc, Quảng Trương Tỉnh	01/05/2021	0	1,500,000	
90	Hồng Thê Thu	08/03/1964	270104865	570/10/12 KP5	Bán vé số đạo	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
91	Hồng Thị Như Quỳnh	09/04/1997	272530511	B120/8 KP5	Bán hàng rau củ quả	B120/8 KP5, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
92	Hồng Xuân Tùng	06/06/1999	272678433	570/10/12 KP5	Lái xe công nghệ 02	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
93	Huỳnh Chí Dũng	03/01/1962	290543897	17/1 tổ 9 KP6	Bán bánh mì	17/1 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
94	Huỳnh Công Minh	29/10/1992	060092013108	16/5 tổ 9 KP6	Bốc vác	phường An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
95	Huỳnh Kim Uyên	26/02/1977	271356675	222/40 kp1	Thợ may gia đình	222/40 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
96	Huỳnh Mai Ngọc Hằng	20/02/1987	075187001220	TT.57/6B tổ 3 kp 2	phụ quán cơm	tại chợ nhỏ, cây chàm p. Quang Vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
97	Huỳnh Phước Hậu	17/4/1989	272112458	3/45B kp7	Thợ nhô m kính	Kp4 phường Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
98	Huỳnh Tấn Tài	16/11/1997	272679263	451/22/22 tổ 12 kp3	bán Mi xào	bán hàng rong khu Vực Chợ Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
99	Huỳnh Tấn Tới	16/01/1972	270962456	451/22/22 tổ 12 kp 3	bán bún	bên hông công nhà thờ Bùi Vĩnh khu vực kp4.p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
100	Huỳnh Thị Thu Mai	13/8/1970	270843495	13/15 KP6	Phụ giúp việc nhà	13/9 tổ 4 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
101	Huỳnh Văn Đệ	10/2/1998	381886655	C8 tổ 17 KP6	Thợ hồ (không có HDLD)	Chủ xây dựng Nguyễn Ngọc Sơn, số 276/34/24a KP4 phường Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
102	Huỳnh Văn Nghĩa	1/1/1975	334949063	G15A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Trần Đình Cường 256 tổ 6 KP5A, phường Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
103	Huỳnh Văn Tam	10/08/1995	225554983	TT 4/10 tổ 20 KP6	Làm bánh mì, bán bánh mì	4/10 Tổ 20 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
104	Huỳnh Văn Toàn	01/01/1965	271342403	423b/3-kp4	phụ hồ	khv vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
105	Khương Minh Quang	12/02/1973	365636761	385/56B kp1	Sửa chữa điện tử	385/56B kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
106	Kim Thị Thu Hà	03/10/1990	272151398	24/24 tổ 2 kp8	Coi tiệm nét	Tiệm game Winner C, 24/24A kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
107	La Thị Kim Huệ	15/4/1974	272433794	3/36 tổ 7 kp7	Thợ may tại nhà	3/36 tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
108	Lâm Kiều Ngân	08/11/1993	272265554	141/32 tổ 6 kp1	Thợ cắt tóc	526/41 kp9	01/05/2021	0	1,500,000	
109	Lâm Nhựt Tùng	10/05/1985	272966665	TT.57/6B tổ 3 kp 2	thu gom rác	tại chợ Bui Vĩnh p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
110	Lâm Thanh Hùng	01/01/1979	385282299	TT.nhà không số tổ 3 kp 2	thợ hồ	khv vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
111	Lê Gia Mộng Chi	01/7/1977	271356085	4/33B tổ 7 kp7	Thợ may giầy da tại nhà	4/33B tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
112	Lê Hữu Quyết	20/12/1983	172821306	TT 10/3 Tổ 1 KP6	Thu gom phế liệu	10/3 Tổ 1 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
113	Lê Minh Châu	05/04/1977	271247253	272/27A kp 2	thợ hồ	khv vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
114	Lê Minh Nhựt	01/05/1996	272546388	325/50 kp1	Lái xe ôm	Đường Phạm Văn Thuận	01/05/2021	0	1,500,000	
115	Lê Oanh Dũng	14/12/1965	270660953	199/38 kp1	Sửa quần áo	199/38 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
116	Lê Quang Trí	13/7/1985	273430365	19/1 tổ 10 KP6	Phục vụ	Quán gà Cao nguyên 19/1 tổ 10 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
117	Lê Thị Bích Hà	06/12/1971	331009310	B12/1 KP5	Phụ hồ	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
118	Lê Thị Cẩm	08/05/1990	183793712	B12/1 KP5	Phụ hồ	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
119	Lê Thị Cẩm Ghi	01/04/2000	352634996	TT38/23 KP6	Phụ quán	Quán ốc 13 Kp8, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
120	Lê Thị Cườm	12/05/1999	197410355	TT 9/9 đường Lý Văn Sâm tổ 20 KP6	Cắt, uốn tóc nữ	Tiệm tóc Quỳnh Như 9/9 Tổ 20 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
121	Lê Thị Đạt	15/10/1972	270985938	451/22/22 tổ 12 kp 3	Giúp Việc Nhà	số 773 kp 3 phường Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
122	Lê Thị Đẹp	06/11/1956	270056192	4/32D tổ 7 kp7	Giúp việc nhà theo giờ	Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
123	Lê Thị Ân	20/9/1982	272203622	121/8 KP5	Phụ bán hàng quán cà phê	204/17 KP9 P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
124	Lê Thị Hoa	01/01/1957	272259936	B122/7 KP5	Tạp vụ Nhà hàng	Nhà hàng Long Phụng Cát Tường - KP2, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
125	Lê Thị Hồng Loan	06/6/1972	310925634	TT 24/20 tổ 13 KP6	Bán hũ tiếu	113 phường Trung Dũng	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
126	Lê Thị Huyền	12/10/1986	272010068	379/54 tổ 4 kp1	Giúp việc nhà	Tổ 12 kp2, P Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
127	Lê Thị Kiều	27/10/1991	272584747	TT 16/5 tổ 9 KP6	Phụ quán cơm	Quán cơm ngon đường Nguyễn Bào Đức, kp6	01/05/2021	0	1,500,000	
128	Lê Thị Mỹ Chi	15/7/1978	271408935	16/2 KP5	bán quán cà	148B KP2, P. Tân Biên	01/05/2021	0	1,500,000	
129	Lê Thị Quý Mùi	21/09/2003	197418960	TT 9/9 đường Lý Văn Sâm tổ 20 KP6	Cắt, uốn tóc nữ	Quỳnh Như 9/9 Tổ 20 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
130	Lê Thị Quỳnh Như	06/09/2001	197414850	TT 9/9 đường Lý Văn Sâm tổ 20 KP6	Cắt, uốn tóc nữ	Quỳnh Như 9/9 Tổ 20 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
131	Lê Thị Tuyết Thu	10/03/1992	272856041	263b/2-kp4	uốn tóc-nail	tiệm tóc nhi nhi- 72/3 kp4 bình đa	01/05/2021	0	1,500,000	
132	Lê Thị Vui	21/9/1986	365651856	TT 4/67 tổ 4 KP6	Phụ quán	Quán ăn 414, kp6, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
133	Lê Văn Danh	29/10/1971	271105600	570/10/7/2/6 Tổ 1 KP5	Thu gom phế liệu	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
134	Lê Văn Duy	20/10/1984	276097256	Tổ 11 KP5 (TT)	Phụ quán cà phê	Tổ 11 KP5, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
135	Lê Văn Hiếu	11/09/1972	271622761	381/55 kp1	Thợ hồ	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
136	Lê Văn Hùng	17/8/1953	270041565	111/29 tổ 2 kp1	Thợ hồ	P Tam Hòa, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
137	Lê Văn Phúc	24/8/1967	27096188	381/55 kp1	Thợ hồ	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
138	Lê Xuân Vũ	27/04/1979	260989564	TT.921/6 KP 3	Hớt tóc	Tiệm tóc Men 91/4A kp 2 P. Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
139	Liêu Ngọc Hồng	25/6/1996	312274810	Tổ 9 KP6	Bán trà sữa, cá viên chiên rong	KP6 P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
140	Lương Hoàng Đế Huynh	04/02/1991	272237119	128/55/12 KP5	Thợ xây	Khu vực P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
141	Lương Minh Trung Hưng	08/03/1969	270781191	774/5-kp4	bán nước đá lạnh	354/8-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
142	Lương Nguyễn Thanh Thư	09/10/1992	272304702	tt28/28B tổ 8 kp9	Lái xe công nghệ 2 bánh	Khu vực Tam Hiệp - Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
143	Lương Thị Cẩm Loan	01/9/1988	271919635	220/3 kp8	Bán cafe nước ngọt vỉa hè	220/3 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
144	Lương Thị Lá	01/01/1957	270107498	nhà không số tổ 10 kp 2	bán cơm vỉa hè	trước cổng trường Nguyễn Đình Chiểu kp 13 p. Hồ Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
145	Lưu Danh	12/08/1983	271589663	142/7 Phạm Văn Thuận, KP5	Bốc vác	Cửa hàng vật liệu xây dựng Quốc Cường - 143/3 Tổ 3 KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
146	Lưu Thị Tuyết	08/4/1974	2712890032	5/23 tổ 7 kp7	Bán cafe Sáng	5/23 tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
147	Lý Thị Lan	10/8/1979	231211814	22 tổ 10 Đặng Đức Thuật KP6	Tập vụ nhà hàng	Nhà hàng Thiết Mộc Lan 38 đường Đồng Khởi phường Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
148	Lý Thị Phương Bắc	13/4/1961	270048536	490/3 -kp4	giúp việc nhà	b9/12/02 P Tân hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
149	Mai Bá Phước	15/07/1971	270872733	209/17 kp 9	thợ hồ	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
150	Mai Bảo Thịnh	06/01/1992	272266372	79/25 kp1	Bóc vác	Chợ Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
151	Mai Hồng Tuấn	20/10/1996	272545112	210/10 kp8	Phụ hồ	Hố Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
152	Mai Khải Tú	21/8/1987	271761233	738/48 kp7	Bán bánh mì vỉa hè	Khu vực phường Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
153	Mai Thanh Phước	16/01/1970	270872509	19b tổ 1 kp 9	thợ sửa điện cơ	19b tổ 1 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
154	Mai Thanh Thêm	15/02/1976	271240580	79/25 kp1	Sửa điện tử	79/25 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
155	Mai Thị Kim Ánh	27/2/1976	272179888	369/3 -kp4	ph vụ nhà hàng	nhà hàng DIMSUM P.Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
156	Mai Thị Ngọc Ánh	04/10/1963	270105377	25/39 tổ 5 kp8	Giúp việc Tập vụ	Quán ốc 13 Tổ 5 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
157	Mai Tuyết Trang	07/10/1988	271761231	738/48 kp7	Bán nước vỉa hè	Khu vực phường Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
158	Mai Xuân Nhật	20/3/1987	271761496	86/24 tổ 4 kp8	Phụ làm sắt	86/24 tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
159	Nghiêm Thị Ngọc Phương	06/3/1981	183257308	3A/4 tổ 9 KP6	Bán com trưa	3A/9 Đồng Khởi KP6, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
160	Ngô Đình Phước	23/4/1995	272444565	383/3-kp4	cắt-uốn tóc	383/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
161	Ngô Đức Hòa	14/7/1996	272444382	383/3-kp4	làm tóc-trang điểm	383/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
162	Ngô Hoàng Đình Quyền	27/11/1980	271356909	31/3 kp 9	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
163	Ngô Hoàng Long	12/02/1982	077082002648	143/32 tổ 6 kp 9	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
164	Ngô Minh Toàn	18/03/1997	092097001153	TT.49/6D tổ 10 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
165	Ngô Tấn Toàn	02/01/1994	381703968	TT. Nhà không số tổ 13 kp 2	thợ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
166	Ngô Thị Bích Thủy	08/10/1973	271086039	128/55/2/10 KP5	Phụ bán quán phở	P.Hố Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
167	Ngô Thị Hằng	01/01/1966	272222592	nhà không số tổ 6 kp 2	nhân viên phục vụ	quán bánh canh cá lóc tổ 6 kp 3 p. Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
168	Ngô Thị Ngọc Bích	22/12/1960	272797116	505a-kp4	bán bánh tự làm	505a-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
169	Nguyễn Bích Nga	30/6/1972	270985856	146/2-kp4	thợ may gia đình	146/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
170	Nguyễn Bích Nhà Uyên	11/07/1992	272339816	134/7 KP5	Thợ may gia đình	134/7 KP5, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
171	Nguyễn Cao Văn Nhi	22/9/1995	272433218	706/5 -kp4	làm tóc	706/5-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
172	Nguyễn Công Chính	10/06/1970	270872642	432/3 -kp4	thợ xây	khu vực tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
173	Nguyễn Công Hiệp	22/8/1961	270133172	TT 4/1/10 Tổ 20 KP6	Bán nước mía	Khu vực Công ty Changshin, Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
174	Nguyễn Đình Quân	04/05/1983	272026802	A8 Tổ 7 KP5	Phụ hồ	Khu vực phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
175	Nguyễn Đức Dũng	04/01/1964	270107040	98/9 kp 9	thợ xây	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
176	Nguyễn Đức Hòa	01/01/1974	271240691	98/9 tổ 5 kp 9	thợ sửa điện điện tử vận chuyển hàng hóa(xe 02 bánh)	tại nhà 98/9 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
177	Nguyễn Đức Huy	15/10/1996	272480098	128/46/48 KP5	Cửa hàng xe đạp	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
178	Nguyễn Đức Huy	27/6/1986	271802876	M37 tổ 14 KP6	Sửa xe đạp	Cửa hàng xe đạp Tiến Đạt 929 Phạm Văn Thuận KP4 phường Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
179	Nguyễn Đức Phúc	01/02/1969	270872399	98/9c tổ 5 kp 9	thợ xây	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
180	Nguyễn Đức Thành	28/08/1987	271870578	354/31 kp 3	chạy xe công nghệ 2 bánh	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
181	Nguyễn Đức Thọ	29/04/1974	211942353	600/16 KP5 (TT)	Bán vé số dạo	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
182	Nguyễn Dũng Kỳ	16/11/1982	272101999	TT.703/105 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
183	Nguyễn Dương Thùy Trang	05/03/1992	272334522	385/8/6 kp4	Nhân viên massage	massage Pro đường D10 P thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
184	Nguyễn Duy Phong	18/4/1988	271891886	364/53 kp1	Xe ôm	Đường Phạm Văn Thuận P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
185	Nguyễn Hoài Đông	05/7/1983	271517566	738/60 tổ 7 kp7	Kỹ thuật sửa chữa điện tử	Tự do tại nhà, p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
186	Nguyễn Hoàng Huy	31/7/2003	352744178	TT 18/15A Tổ 5 KP6	Phục vụ	Quán ốc Hiếu Long, kp8, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
187	Nguyễn Hoàng Minh Tân	08/11/1976	271267358	738/100/12/66 tổ 7 kp8	Phụ hồ	tổ 2 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
188	Nguyễn Hoàng Toán	14/9/1976	271241140	115/29B kp1	Lái xe ôm	Vòng xoay Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
189	Nguyễn Hồng Vân	18/3/1966	270661624	210/8 tổ 9 kp8	Thợ may gia đình	210/8 tổ 9 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
190	Nguyễn Hữu Đức	07/10/1972	270962247	309/48 kp1	Cơ khí xây dựng	Cơ sở Nguyễn Hữu Đức 309/48 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
191	Nguyễn Hữu Lộc	22/02/1988	075088019991	526/140 kp 9	xe ôm	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
192	Nguyễn Hữu Phước	10/06/1984	271913298	136/6 kp 3	chạy xe ôm	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
193	Nguyễn Hữu Phương	01/07/1993	272266626	464/3-kp4	sửa chữa điện tử	464/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
194	Nguyễn Huy Hùng	13/5/1997	272566751	378/55A kp1	Xe ôm	Đường Võ Thị Sáu P. Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
195	Nguyễn Huy Phong	08/06/1972	271059415	nhà không số tổ 6 kp 2	thợ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
196	Nguyễn Khắc Hải	04/01/1986	271881850	120/5 Tổ 6 KP5	Thợ sắt (cơ khí)	KP4b, P. Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
197	Nguyễn Khắc Khang	27/6/1967	272112812	120/5 Tổ 6 KP5	Lái xe tải chở hàng thuê	Tổ 3 KP4, P. Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
198	Nguyễn Kim Hiên	29/05/1967	270709725	221/17 tổ 5 kp 9	thợ xây	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
199	Nguyễn Lê Thúy	19/05/1970	272597652	147A/1 KP5	Thợ may gia đình	147A/1 KP5, P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
200	Nguyễn Minh Đức	04/06/1988	271960401	413a/3-kp4	bán bún đậu	413a/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
201	Nguyễn Minh Hải	30/07/1962	270104371	146/6 KP5	Bốc vác	Cửa hàng vật liệu xây dựng Quốc Cường - 143/3 Tổ 3 KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
202	Nguyễn Minh Kha	06/05/1986	271737028	297/2 -kp4	cắt tóc	297/2 -kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
203	Nguyễn Minh Kha	03/6/1990	365836096	tt 738/55/7 kp7	Thợ hồ	Phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
204	Nguyễn Minh Nhật	01/09/1992	272201316	402/9/24 kp1	Xe ôm	Đường Phạm Văn Thuận P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
205	Nguyễn Minh Tâm	24/9/1972	271040192	219/2 -kp4	rửa xe tại nhà	219/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
206	Nguyễn Minh Trí	01/01/1983	341226422	43/3/5/1 KP5	Bán chả lụi	328 Tổ 3 KP3, P.Long Bình Tân	01/05/2021	0	1,500,000	
207	Nguyễn Minh Tuấn	17/03/1987	271730900	703/1/1 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
208	Nguyễn Mỹ Hạnh	29/7/1998	272757235	371/54 kp1	rửa chén thuê	387/56 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
209	Nguyễn Ngọc Đoàn	15/05/1970	271143826	142/3 Tổ 3, KP5	Chở hàng xe 3 bánh	142/3 Tổ 3, KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
210	Nguyễn Ngọc Đông	18/8/1977	233926680	TT 13/15 tổ 4 KP6	Phụ bán bánh mì	Lò bánh mì Hoàng Anh 7 4/30 tổ 4 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
211	Nguyễn Ngọc Giàu	25/08/2004	321797109	TT.631/7 tổ 3 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
212	Nguyễn Ngọc Mít	19/06/1987	272011489	570/10/15 Tổ 1 KP5	Thợ hồ	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
213	Nguyễn Ngọc Phương Trang	30/05/2002	276048438	128/46/48 KP5	Phụ quán trà sữa	368 Tổ 7 Kp3, P. Tam Phước	01/05/2021	0	1,500,000	
214	Nguyễn Ngọc Phương Uyên	24/05/2001	276029885	128/55/1/22 KP5	Nhân viên phục vụ	Quán Trà sữa - 52 Phan Trung, P. Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
215	Nguyễn Ngọc Tân	3/11/1981	271416686	9/2C KP6	Lái xe chở khách	Lê Thị Xuân Mai số 72 Hưng Đạo Vương phường Thanh Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
216	Nguyễn Ngọc Tuyền	15/6/1960	272298518	22/6 tổ 4 kp8	Bốc xếp, chờ hàng hóa	TDĐT Lan Nhì, Đường Đồng Khởi Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
217	Nguyễn Ngọc Yên	13/7/1976	271240637	22/18A tổ 4 kp8	giúp việc gia đình	50/1 kp3	01/05/2021	0	1,500,000	
218	Nguyễn Nguyệt Diễm My	29/6/1989	272122903	378/3 -kp4	làm nail	378/3 -kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
219	Nguyễn Nhân Hòa	18/12/1967	270696109	351B tổ 6 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
220	Nguyễn Phú Cường	12/11/1997	341841476	Số 9 KP6	Phụ quán bún Thu Liên	Số 9 Nguyễn Bảo Đức, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
221	Nguyễn Phước Thuận	26/7/1998	341906175	G15 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chù đầu Trần Đình Cường 256 tổ 6 KP5A, phường Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
222	Nguyễn Quang Cường	22/3/1975	271289281	227/40 kp1	Phụ hồ	P Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
223	Nguyễn Quốc Bảo	28/12/1993	272266671	570/10/12 KP5	Nhân viên phòng Game	Siêu thị BigC Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
224	Nguyễn Quốc Dũng	07/03/1972	270962217	279/45 kp1	Phụ hồ	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
225	Nguyễn Quốc Dũng	24/4/1996	272642970	439/3-kp4	sửa điện thoại thuê	cửa hàng di động việt P tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
226	Nguyễn Quý Hương	10/09/1973	271860446	243/42 tổ 3 kp1	Thợ hồ	p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
227	Nguyễn Tấn Đạt	1/1/1994	381678019	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Nguyễn Thanh Điện, ngã 3 Cây Dương, ấp Thái Sơn, huyện Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
228	Nguyễn Thanh Bình	31/7/1961	270088840	369/3-kp4	thợ xây	trong TP biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
229	Nguyễn Thanh Cường	05/01/1973	271105607	454/3-kp4	phụ sửa điện cơ	197/37 tổ 7, kp1, P tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
230	Nguyễn Thanh Đàm	01/01/1984	381281279	TT.272/27 tổ 6 kp 2	thợ xây	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
231	Nguyễn Thanh Hải	15/4/1989	271989872	4/33B kp7	Thợ xây	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
232	Nguyễn Thanh Huy	28/5/1997	75097000847	526/12/11 kp1	Xe ôm	Đường Phạm Văn Thuận	01/05/2021	0	1,500,000	
233	Nguyễn Thanh Minh	02/01/1964	270108667	667/4 tổ 12 kp 3	bốc vắc phẩ liệu	cơ sở phẩ liệu tổ 5 kp 2 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
234	Nguyễn Thanh Phong	23/07/1990	272993700	nhà không số tổ 13 kp 3	chạy xe ôm	cổng bệnh viện đa khoa Đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
235	Nguyễn Thanh Phong	08/02/1997	272698469	387/56 kp1	Thợ điện lạnh	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
236	Nguyễn Thanh Phong	13/5/1966	270753034	266/2-kp4	thợ hàn	266/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
237	Nguyễn Thành Sang	05/09/1977	271263802	169/35 kp1	Sửa chữa điện cơ	156/33 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
238	Nguyễn Thành Thiện	15/10/1993	272448307	13/15 KP6	Phụ bán bánh mì	Lò bánh mì Hoàng Anh 7 4/30 tổ 4 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
239	Nguyễn Thanh Tuấn	01/12/1984	272122785	46 Tổ 12 KP5	Thợ xây	Khu vực P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
240	Nguyễn Thế Dũng	29/11/1959	270034849	702/11/15 kp 9	thợ xây	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
241	Nguyễn Thế Văn	04/09/1973	271143483	184/2-kp4	thợ xây	khu vực tam hiệp biên hòa đồng nai	01/05/2021	0	1,500,000	
242	Nguyễn Thế Võ	03/01/1978	271289066	184/2 -kp4	thợ xây	khu vực tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
243	Nguyễn Thị Anh Trâm	09/12/1993	273543135	TT 279/37 KP6	bán bánh cuốn nóng	279/37 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
244	Nguyễn Thị Bảy	28/4/1969	270812554	22/21 kp8	Sửa quần áo	22/21 tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
245	Nguyễn Thị Bích Ngọc	01/8/1967	270727740	4/33B tổ 7 kp7	Bán trái cây và rau xanh	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
246	Nguyễn Thị Diệu	15/8/2003	272991659	Tổ 13 KP5	Phụ bếp quán Mì trộn Thiên Hương	KP6, P. Tân Tiến	05/01/2021	0	1,500,000	
247	Nguyễn Thị Doanh	01/01/1962	270108577	333/50B tổ 9 kp1	Bán bánh kẹp rong	Khu vực Bùi Vĩnh, Bùi Thường	01/05/2021	0	1,500,000	
248	Nguyễn Thị Dung	17/12/1961	270105543	134/7 Tổ 4 KP5	Phụ rửa chén	Nhà hàng Tuấn Tài - KP5, P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
249	Nguyễn Thị Gấm	21/10/1967	270696411	134/7B KP5	Phụ bếp nhà hàng	Nhà hàng Long Phụng Cát Tường - KP2, P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
250	Nguyễn Thị Hà	29/11/1965	272122841	26/66 tổ 6 kp8	Bán xôi	Bán xôi rong ở chợ Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	
251	Nguyễn Thị Hải Lục	16/02/1974	271712930	38/17 tổ 11 KP6	Phụ quán cơm	38/17 tổ 11 khu phố 6	01/05/2021	0	1,500,000	
252	Nguyễn Thị Hằng	04/02/1961	75161001020	424/3a-kp4	bán rau	cổng nhà thờ bụi vịnh	01/05/2021	0	1,500,000	
253	Nguyễn Thị Hằng	10/3/1963	270084622	51 Tổ 12 KP6	Bán bánh mì	51 tổ 12 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
254	Nguyễn Thị Hiền	15/8/2003	272991660	Tổ 13 KP5	Bán hàng cà phê mang đi	KP6, P. Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
255	Nguyễn Thị Hoàng Oanh	25/06/1967	270730110	703/10 kp 2	giúp việc nhà	36/52 khu dân cư P. An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
256	Nguyễn Thị Hồng	28/10/1957	020734135	TT 4/1/10 Tổ 20 KP6	Phụ bán bánh mì tảo đồ	228 Phan Đình Phùng phường Quang Vinh	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
257	Nguyễn Thị Hồng Gấm	21/10/1989	272067994	738/2/2 tổ 5 kp7	May hàng gia công	Cờ sớ may gia công Bảo Chương, P An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
258	Nguyễn Thị Hồng Vân	25/12/1981	271393958	205/38 kp1	May gia đình	205/38 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
259	Nguyễn Thị Huế	01/01/1972	272536115	128/38 tổ 6 KP5	Làm nghề Nhôm kính	380 Trần Quốc Toán, KPI, P. An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
260	Nguyễn Thị Kim Hằng	21/3/1989	272049282	736/205-kp4	bán bánh mì	736/205-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
261	Nguyễn Thị Kim Loan	04/3/1967	270720585	21/4C tổ 4 kp8	Thợ may gia đình	21/4C tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
262	Nguyễn Thị Kim Nga	01/01/1963	272646205	338/51C kp1	Bán cá dạo	KP8, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
263	Nguyễn Thị Kim Ngọc	05/4/1974	271143302	738/101 kp7	Thợ may tại nhà	738/101 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
264	Nguyễn Thị Kim Trang	02/12/1988	271789076	75 Tổ 13 KP6	Làm nail	Tiệm Nail Kim Tuyến 7/75 KP3 phường Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
265	Nguyễn Thị Lan	07/10/1958	270089438	378/55 kp1	Bán quạt	P Tam Hòa, Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
266	Nguyễn Thị Linh Phi	10/07/1989	321419328	434/3-kp4	phụ bán quán	nhà hàng lan rừng 46/3 võ thị sáu, P thống nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
267	Nguyễn Thị Loan	10/11/1973	271240735	128/46/48 KP5	Giúp việc gia đình	Tổ 13B KP2, P.Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
268	Nguyễn Thị Minh Tâm	20/11/1976	272735937	261/43 kp1	Bán bánh tiêu rong	Khu vực p Hòa An	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
269	Nguyễn Thị Nga	09/01/1980	036180003610	Tổ 5 KP5 (TT)	Phụ hồ	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
270	Nguyễn Thị Nga	09/06/1973	272489229	134/7 Tổ 4 KP5	Thợ sửa quần áo	134/7 Tổ 4 KP5 P. tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
271	Nguyễn Thị Ngộ	22/5/1962	270554878	22/22A tổ 4 kp8	Thợ may gia đình	Tại nhà 22/22A tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
272	Nguyễn Thị Ngọc Bích	22/11/1974	271105587	158/2-kp4	bán bún riêu	326 phạm văn thuận kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
273	Nguyễn Thị Ngọc Giao	30/03/1989	271981991	272/27c tổ 6 kp 2	thợ may gia đình tại nhà	272/27c kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
274	Nguyễn Thị Ngọc Khánh	23/12/1981	271471594	6/25 kp7	Thợ may	37 Lý Văn Sâm, kp6	01/05/2021	0	1,500,000	
275	Nguyễn Thị Ngọc Lan	18/12/1961	270104106	466/3b-kp4	máy gia công tại	466/3b-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
276	Nguyễn Thị Ngọc Yên	07/01/1967	270730248	16/2C Tổ 8 KP5	Thợ may gia đình	16/2C Tổ 8 KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
277	Nguyễn Thị Ninh	09/04/1958	207041663	361/3-kp4	giúp việc nhà	62 đình công trảng P tân đình-quận 1, Tp HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
278	Nguyễn Thị Phần	25/9/1974	271105834	296/2-kp4	bán bánh kẹo	cổng bụi vịnh	01/05/2021	0	1,500,000	
279	Nguyễn Thị Phúc	25/06/1964	020971798	108/14A Tổ 8 KP5	Bán vé số dạo	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
280	Nguyễn Thị Phương	06/8/1967	270689854	28/8 Tổ 7 kp8	Giúp việc gia đình	82/12/2 tổ 2 kp6, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
281	Nguyễn Thị Phương	19/09/1985	352137481	TT.272/27 tổ 6 kp 2	phụ hồ	Khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
282	Nguyễn Thị Phương	20/7/1950	270104989	125/3C Kp5	Thu gom phế liệu	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
283	Nguyễn Thị Quyết	27/7/1953	270089384	243/42 kp1	Bán nón rong	Khu vực Tân Mai, Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
284	Nguyễn Thị Rân	09/10/1959	270034711	361B/53 kp1	Giúp việc nhà	15/1 kp3, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
285	Nguyễn Thị Tám	03/02/1972	271073723	16/2A Tổ 8 KP5	Giúp việc gia đình	93/12 Tổ 40 KP8, P.Tân Phong	01/05/2021	0	1,500,000	
286	Nguyễn Thị Thanh	10/08/1961	270108642	619/4 kp 3	Giúp Việc Nhà	59/55/14 kp 1 p. Quang Vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
287	Nguyễn Thị Thanh Mai	15/09/1959	270107043	99/9 kp 9	thợ may gia đình	99/9 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
288	Nguyễn Thị Thanh Thảo	28/10/1972	270962479	570/87 Tổ 5 KP5	Thợ may tại nhà	570/87 Tổ 5 KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
289	Nguyễn Thị Thanh Vân	28/2/1972	272119164	K20 tổ 15 KP6	Thợ may gia đình	K20 tổ 15 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
290	Nguyễn Thị Thanh Xuân	01/06/1967	270727474	619/4 kp 3	bán bún, phở ăn sáng	tại nhà 619/4 kp 3	01/05/2021	0	1,500,000	
291	Nguyễn Thị Thi	10/4/1988	271910234	279/45 Tổ 1 (5/10) KP6	Uốc tóc nữ	279/45 Tổ 1 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
292	Nguyễn Thị Tho	12/02/1967	270701354	144/11 KP5	thợ may tại nhà	144/11 KP5, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
293	Nguyễn Thị Thu	14/6/1989	264520052	tt21/1B tổ 4 kp8	Bán vé số	Chợ Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
294	Nguyễn Thị Thu	10/02/1959	272011598	56 Tổ 12 KP5	Bán vé số dạo	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
295	Nguyễn Thị Thu Hà	07/01/1978	271263009	23/2 Tổ 9 KP5	Bán hàng thức uống cacao	23/2 Tổ 9 KP5, P.tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
296	Nguyễn Thị Thu Hằng	19/03/1996	272538955	451/22/24 kp 3	thợ may tại nhà	22/24 kp 3	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
297	Nguyễn Thị Thu Hiền	05/03/1968	272409616	13/2 KP5	Thợ may gia đình	13/2 Kp5	05/01/2021	0	1,500,000	
298	Nguyễn Thị Thương Huyền	19/11/1993	272419983	128/55/129 Tổ 5, KP5	Nhân viên massage	D11-12 Phạm Văn Thuận, P.Tân Mai	05/01/2021	0	1,500,000	
299	Nguyễn Thị Thủy	14/01/1964	270658440	378/55A kp1	Bán bánh mì dạo	Đường Phạm Văn Thuận P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
300	Nguyễn Thị Thủy	12/06/1967	272266182	439a/3-kp4	thợ may tại nhà	439a/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
301	Nguyễn Thị Thủy Hương	26/11/1991	151827638	127/1 KP5	Nhân viên bán hàng cửa hàng Điện thoại	Cửa hàng Hiếu Store - 501 Phạm Văn Thuận, KP2, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
302	Nguyễn Thị Thủy Ngân	19/09/1979	075179001503	526/33/14 kp 9	giúp việc nhà	28A/ 55 kp 9 P. Hồ Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
303	Nguyễn Thị Thùy Trang	06/02/1990	272070306	458/4 kp1	Làm tóc nữ	40/1 kp3, P Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
304	Nguyễn Thị Tốt	07/5/1968	270709913	25/23 tổ 5 kp8	Thợ may gia đình	25/23 tổ 5 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
305	Nguyễn Thị Tường Vi	09/11/1993	272500890	22/18A kp8	Thợ Nail	22/18A kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
306	Nguyễn Thị Vui	22/2/1956	270088898	352/3-kp4	thợ may gia đình	352/3-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
307	Nguyễn Thị Xuân Hương	13/05/1984	271730551	142/3 KP5	Lao động giúp việc nhà	379 KP1, P.An Bình	05/01/2021	0	1,500,000	
308	Nguyễn Thị Xuân Mai	13/9/1991	341633556	tt 4/49 tổ 7 kp7	Bán xe bánh mì	phường Bình Đa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
309	Nguyễn Thị Xuân Mai	06/06/2001	272885959	143/2 Tổ 3 KP5	Làm việc tại quán ăn uống	Lava Food - 4A Đường Trương Định, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
310	Nguyễn Thị Xuân Thu	07/04/1979	271356687	43/3/3 Tổ 13 KP5	Thợ may gia đình	43/3/3 Tổ 13 KP5, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
311	Nguyễn Thị Xuyến	03/6/1952	270104625	22/3 kp8	Bán quần áo	16 Nguyễn Trãi, chung cư Thanh Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
312	Nguyễn Thị Yến	14/9/1969	270781155	394/3-kp4	phụ việc nhà, trả theo giờ	khu vực kp3 và kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
313	Nguyễn Thu Thắm	01/01/1975	272378045	80 Tổ 1 KP5	Lao động giúp việc nhà	P.Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
314	Nguyễn Thùy Diên Thanh	30/08/1972	270970011	221/17 tổ 5 kp9	thợ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
315	Nguyễn Thủy Hồng	31/10/1960	272637756	L36 tổ 4 KP6	bán giải khát, trà sữa, nước ép trái cây	Trước cổng trường Trần Biên	01/05/2021	0	1,500,000	
316	Nguyễn Thủy Kiều Vân	31/5/1996	272615489	208 -kp4	Làm nail	208-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
317	Nguyễn Trần Minh Hiếu	27/01/1992	272207976	402/9/11/11 kp1	Bán túi xách dạo	Khu vực Giáo xứ Bùi Hiệp Khu phố 1, p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
318	Nguyễn Trung Thành	05/11/1965	270872868	23/10 Tổ 4 kp8	Bốc vác vận chuyển phế liệu	Bốc vác vận chuyển phế liệu sắt, Amata Đồng khởi	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
319	Nguyễn Trương Hồng Đào	08/07/1992	272039458	570/20 Tổ 1 KP5	Thợ làm nail	570/20 Tổ 1 KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
320	Nguyễn Trường Sơn	11/07/1976	271240855	572/4 kp 3	chạy xe ôm	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
321	Nguyễn Trương Thúy Vy	26/5/1996	272548541	16/4 Tổ 1 KP5	Bán hàng trà sữa	570/22 KP5, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
322	Nguyễn Tuấn Xuyên	30/04/1985	381365669	TT.272/27 tổ 6 kp 2	thợ xây	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
323	Nguyễn Văn Bùi	18/06/1958	271003617	565/4B kp 3	thợ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
324	Nguyễn Văn Đô	12/5/1994	341660473	TT 17/4 Tổ 5 KP6	Bóc vác	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
325	Nguyễn Văn Đức	19/12/1990	122052830	70/38 kp 9	thợ sơn nước	hẻm 211 Hoàng Tam Kỳ p.. Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
326	Nguyễn Văn Dũng	01/11/1969	270985998	252/12/2-kp4	huấn luyện viên gym	phòng tập gym như ngọc, P long bình	01/05/2021	0	1,500,000	
327	Nguyễn Văn Dũng	03/12/1969	023705871	TT.635/4 kp 3	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
328	Nguyễn Văn Dũng	01/01/1975	351565399	141/32 tổ 6 kp1	Thợ hồ	Khu vực Chợ Búi Thái, p Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
329	Nguyễn Văn Hăng	01/01/1970	270862038	4/32D tổ 7 kp7	Thợ xây	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
330	Nguyễn Văn Hào	28/08/1968	001068025866	70/40/45 tổ 18 KP6	Sửa chữa điện cơ	70/40/45 tổ 18 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
331	Nguyễn Văn Hậu	28/02/1953	272679087	TT. nhà không số tổ 10 kp 2	phụ hồ	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
332	Nguyễn Văn Hiền	04/06/1973	271143344	700b/5-kp4	thợ hồ	khu vực tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
333	Nguyễn Văn Hiệp	18/06/1963	270189554	327/50 tổ 6 kp 9	sửa xe đạp	tại nhà 327/50 tổ 6 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
334	Nguyễn Văn Hóa	06/10/1958	270234957	783 Phạm Văn Thuận Tổ 3, KP5	Xe ôm	783 Phạm Văn Thuận Tổ 3, KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
335	Nguyễn Văn Hòa	02/12/2004	276051633	56 Tổ 12 KP5	Bán vé số dạo	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
336	Nguyễn Văn Hoài	06/7/1996	341824220	TT 17/4 Tổ 5 KP6	Bốc vác	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
337	Nguyễn Văn Hồng	25/05/1963	037063004011	653/4 tổ 4 kp 3	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
338	Nguyễn Văn Hùng	07/5/1957	272151806	21/10 tổ 4 kp8	Bốc xếp, chở hàng hóa	747 Đường Phạm Văn Thuận, Kp5	01/05/2021	0	1,500,000	
339	Nguyễn Văn Hùng	23/11/1991	272173065	tt 5/52 tổ 7 kp7	Phụ hồ	Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
340	Nguyễn Văn Hữu	18/2/1980	271356852	153/2-kp4	bán cơm trưa- gói cuốn	153/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
341	Nguyễn Văn Huy	13/05/1980	271707480	54/6A TỔ 10 KP 2	chạy xe công nghệ 2 bánh	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
342	Nguyễn Văn Khiêm	10/10/1964	270661080	371/54 kp1	Phụ nấu ăn	Thảo Ngươn Tổ 5 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
343	Nguyễn Văn Lập	10/07/1964	272139536	nhà không số tổ 3 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
344	Nguyễn Văn Lịch	02/01/1968	270727664	219/2 -kp4	thợ xây	khu vực kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
345	Nguyễn Văn Linh	11/06/1974	272112625	703/83/4 tổ 10 kp 2	thợ sơn	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (BVT đồng)	Số tiền hỗ trợ (BVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
346	Nguyễn Văn Mừng	10/04/1967	270696215	310/31kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
347	Nguyễn Văn Nam	01/01/1978	351376133	Tổ 13 KP6	Xe ôm	Tam Hiệp Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
348	Nguyễn Văn Phước	01/5/1975	083075000561	3A/4 tổ 9 KP6	Bán cơm trưa	3A/9 Đồng Khởi KP6, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
349	Nguyễn Văn Sơn	09/12/1970	270872217	487/3-kp4	xe ôm	khu vực tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
350	Nguyễn Văn Sơn Thương	11/11/1969	270781188	86/11 tổ 4 kp8	Bán cháo lòng	86/11 tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
351	Nguyễn Văn Tân	10/10/1960	272642879	264/44 kp1	Phụ hồ	Nghĩa Trang GX Bui Hiệp, P Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
352	Nguyễn Văn Thành	15/9/2001	272896562	128/55/12 KP5 (TT)	Phụ quán cơm	Quán cơm 480 - 145/2A KP5, P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
353	Nguyễn Viết Long	21/10/1976	075076001672	148/13 kp 9	thợ may gia đình	254 kp 4 P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
354	Nguyễn Xuân Cường	23/10/1993	272234877	tt 738/71 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
355	Nhò Thị Mỹ Hạnh	26/10/1983	271630724	16/232 Tổ 9 KP6	Phụ quán bán bún phở	Xã Bắc Sơn, Trảng Bom	01/05/2021	0	1,500,000	
356	Ninh Lại Quốc Vương	21/11/1982	271698884	290/46B kp1	Phụ hồ	P Hồ Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
357	Ninh Thị Thêm	04/10/1964	270110074	738/111 tổ 7 kp7	Thợ may tại nhà	738/111 tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
358	Phạm Chí Công	30/11/1999	272699408	342/51C kp1	Phụ hồ	Nghĩa Trang GX Bùi Hiệp, p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
359	Phạm Công Tuấn	20/8/1983	271730649	79A Tô 1 KP5	Phụ quán bún	Quán Bún Cây Xoài - Tô 7, KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
360	Phạm Đình Căn	27/07/1964	270088715	368/54 kp1	Phụ hồ	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
361	Phạm Đình Tuyển	23/11/1971	271744977	22/38 kp8	Chạy xe ôm	Khu vực phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
362	Phạm Duy Thái	20/02/2000	272748126	42/21 Tô 12 đường Đặng Đức Thuật	Xe ôm	Biên Hòa Đồng Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
363	Phạm Lê Thái Hòa	01/01/1976	272601109	143/1C KP5	Thợ xây	Khu vực P.Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
364	Phạm Mai Thảo	09/12/1975	271234779	22/38 kp8	Thợ may gia đình	22/38 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
365	Phạm Minh Hoàng	25/12/1994	272266126	596/6 KP5	Bán hàng nước ép trái cây	1372 Phạm Văn Thuận, KP2, P. Tân Tiến	05/01/2021	0	1,500,000	
366	Phạm Minh Mẫn	09/07/1989	272123307	152/2-kp4	sửa điện lạnh - cơ khí	152/2-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
367	Phạm Ngọc Phi	01/06/2003	272970615	570/43 KP5	Nhân viên phục vụ	Nhà hàng EROS PALACE P. Tân Tiến	05/01/2021	0	1,500,000	
368	Phạm Ngọc Toàn	04/01/1991	272061710	TT 16/5 tổ 9 KP6	Xe ôm	Đầu đường Nguyễn Bảo Đức	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
369	Phạm Nguyễn Phương Thảo	10/10/1978	271471937	P2 tổ 14 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà P2 tổ 14 KP6 hường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
370	Phạm Phong Lưu	22/5/1990	272169495	21/51 tổ 3 kp8	Coi tiệm nét	26 Trương Quyền, Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
371	Phạm Thái Bình	21/3/2000	272781344	22/38 kp8	Phụ quán nước	Phụ quán nước Zentea 384 Phạm Văn Thuận, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
372	Phạm Thanh Hùng	7/6/1976	271240772	139 tổ 9 KP6	Xe ôm	Đầu đường Nguyễn Bảo Đức, kp6 P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
373	Phạm Thị Bảy	01/01/1981	381359047	TT 197B tổ 12 KP6	Phụ quán cơm	263A đường Đồng Khởi phường Tam Hòa Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
374	Phạm Thị Cúc	10/07/1958	270144728	703/78/2 kp 2	giúp việc nhà theo giờ	khv vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
375	Phạm Thị Cúc	18/9/1960	270105370	86/77 kp8	Thợ may gia đình	86/77 KP8	01/05/2021	0	1,500,000	
376	Phạm Thị Hiền	24/11/1987	271703006	TT.531/12 kp 2	bán cafe tại nhà	531/12 kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
377	Phạm Thị Hoài Linh	09/03/1983	271517781	703/78/10 tổ 10 kp 2	phụ hồ	khv vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
378	Phạm Thị Kim Cương	15/10/1963	270108262	52/36-kp4	thợ may gia đình	52/36-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
379	Phạm Thị Lan Hương	16/8/1982	271444745	TT279/37 KP6	Phụ quán cà phê	Quán tại 279/37 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
380	Phạm Thị Lợi	03/11/1964	272095490	tt27/1C tổ 7 kp8	giúp việc gia đình theo giờ	kp8 P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
381	Phạm Thị Mai	21/05/1963	270774392	703/78/8 tổ 10 kp 2	giúp việc phụ quán	quán ăn gia đình 72B/2/360 tổ 12 kp 1 p. Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
382	Phạm Thị Mới	15/02/1989	371164930	TT 279/33 Tổ 1 KP6	Cắt uốn tóc	TT 279/33 Tổ 1 KP6	01/05/2021	0	1,500,000	
383	Phạm Thị Mỹ Hạnh	30/3/1976	194022213	L5 tổ 15 KP6	Thợ may gia đình	Tại nhà L5 tổ 15 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
384	Phạm Thị Thu Hà	07/08/1980	271358007	332/50 kp 9	thợ may gia đình	332/50 tổ 6 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
385	Phạm Thị Thu Hồng	18/7/1963	270105242	22/24 tổ 4 kp8	Làm may tại nhà	22/24 tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
386	Phạm Thị Tuyết Trinh	04/09/1962	270893398	76b/15-kp4	bán thạch chè	khv vực bụi thải tam hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
387	Phạm Thị Yến Nhi	03/01/2001	272805649	206/63-kp4	thợ may gia đình	206/63-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
388	Phạm Văn Dũng	24/6/1993	215204658	14/3 tổ 10 KP6	Giữ xe	Quán Karaoke 559 đường Đồng Khởi Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
389	Phạm Văn Khiêm	02/12/1965	271946468	133/1 KP5	Tài xế xe taxi công nghệ	133/1 KP5 P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
390	Phạm Văn Nghi	15/10/1984	342021220	tt 738/55/5 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tràng dài	01/05/2021	0	1,500,000	
391	Phạm Văn Tuấn	10/10/1966	271817576	655/2/11 tổ 2 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
392	Phạm Việt Quế	15/5/1986	272508782	70/40/39A tổ 18 KP6	Thợ Sửa chữa điện cơ	70/40/39A tổ 18 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
393	Phan Bá Dũng	05/10/1964	205426555	TT 14/5 tổ 4 KP6	Giúp việc nhà	Phường Tân Hiệp Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
394	Phan Doãn Dương	28/07/1973	271241293	128/55/3 KP5	Chở hàng xe 3 bánh	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
395	Phan Huỳnh Ngọc Hoàng	16/4/2000	272891815	17/1 KP6	Bóc vác	Phường Bình Đa Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
396	Phan Khánh Ly	20/10/1976	272191379	09 Nguyễn Bảo Đức KP6	Thợ tóc	09 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
397	Phan Minh Tú	20/3/2003	352643708	16/42 Tổ 5 KP6	Phụ bàn	Nhà hàng Đồng Quê 338 đường Võ Thị sáu phường Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
398	Phan Tiến Dũng	06/01/1967	270696294	736/211-kp4	sửa đồng hồ	245 kp1, P bình đa	01/05/2021	0	1,500,000	
399	Phan Trần Phước Sơn	27/8/1972	271105705	23/2 kp8	Thu gom ve chai phế liệu	23/2 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
400	Phan Văn Đức	13/12/2000	241842983	19/1 tổ 10 KP6	Phụ quán cơm	Quán cơm tấm 126 Đồng Khởi Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
401	Phan Văn Tú	04/05/1993	272379442	655/2/11 tổ 2 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
402	Tạ Bảo Khang	28/8/1995	352322272	16/19 Tổ 5 KP6	Bốc vác	Khu phố 9 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
403	Tạ Thị Thanh Huyền	22/09/1986	271711076	56 kp 9	giúp việc nhà	tổ 5 kp 9 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
404	Tạ Vũ Hoàng Giang	20/8/2002	272920415	86/41 kp8	Nhân viên phục vụ quán	86/41 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
405	Tăng Anh Bình	04/10/1989	272199113	11/9 tổ 9 kp8	Lái xe chở khách (không có HDLĐ)	Nhà xe Thái Loan, 134 Hà Huy Giáp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
406	Tăng Bích Thy	23/4/1988	276049305	505a-kp4	làm bánh bô môi	505a-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
407	Tăng Gia Bảo	26/8/2002	272915691	738/104 kp8	Bưng bê phục vụ	Tự do cafe 117 Phan Trung Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
408	Tăng Văn Quang	28/9/1978	271289264	738/104 tổ 9 kp8	Bốc vác vật liệu xây dựng	Cửa hàng vật liệu xây dựng 210 Lý Văn Sâm, Kp6, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
409	Thạch Mến	19/02/1995	334910397	TT.272/27 tổ 6 kp 2	thợ xây	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
410	Thạch Rít Tha	14/8/1998	334954963	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Nguyễn Thanh Đạt 272/27 tổ 6 KP2 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
411	Thị Mỹ Trang	28/4/2003	285940947	KP6	Bán vé số	Khu phố 6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
412	Thống Hưng Minh	10/03/1981	272726009	B125/3 Tổ 11 KP5	Thợ Nhôm kính	380 Trần Quốc Toản, KP1, P. An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
413	Tô Mộng Nhi	30/6/1985	276098024	119 tổ 9 KP6	Bán nước ép, sinh tố trái cây	119 tổ 9 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
414	Tổng Thị Luyện	05/08/1954	272150924	570/20/2 KP5	Bán hàng nước giải khát	570/20/2 KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
415	Trần Bảo Quốc	09/11/1978	271416589	703/78/2 kp 2	thợ xây	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
416	Trần Đăng Dũng	01/01/1963	270088010	766/5-kp4	thợ xây	khu vực khu phố 4- P tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
417	Trần Đăng Quang	31/03/1995	272417100	451/52 kp 3	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
418	Trần Đăng Thục	25/9/1988	271999159	766/5-kp4	thợ sửa điện tử	766/5-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
419	Trần Đình Bình	20/9/1970	270872695	24/10 Tổ 13 KP6	xe ôm	Khu vực Nhà trẻ Hoa Sen phường Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
420	Trần Đức Nhã	03/04/1981	271416576	56/6 tổ 10 kp 2	phụ hồ	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
421	Trần Duy Minh	20/11/1984	271724865	22/33 tổ 4 kp8	Thợ nhôm kính	220/3 tổ 9 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
422	Trần Duy Quang	21/8/1992	276058153	3/34E kp7	Lái xe Công nghệ 2 bánh	Khu vực phường Bình Đa	02/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
423	Trần Duy Quang	29/07/1981	271473409	535/4 kp 3	sửa chữa điện lạnh	tại nhà 535/4 kp 3	01/05/2021	0	1,500,000	
424	Trần Duy Sơn	30/12/1975	271240960	86/47 kp8	Bán nước uống tinh khiết	86/47 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
425	Trần Hải Bằng	02/03/1970	036070009521	128/38 tổ 6 KP5	Làm nghề Nhôm kính	380 Trần Quốc Toản, KP1, P. An Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
426	Trần Hùng	01/01/1962	225036227	u33/4 tổ 7 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
427	Trần Hữu Hiền	06/4/1969	310821767	tr 738/71 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
428	Trần Huy Hoàng	20/12/1992	272897259	nhà không số tổ 10 kp 2	xe ôm	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
429	Trần Linh Đa	01/06/1992	272140340	703/83/9 tổ 10 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
430	Trần Long Trọng	22/02/1989	079089020601	TT 223/17 KP 9	thợ sơn xe máy	tại nhà 223/17 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	
431	Trần Minh Tường Vy	31/12/1980	271356833	417b/3-kp4	gia dụng nh	417b/3 -kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
432	Trần Minh Vàng	1/1/1970	380829202	G22 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Nguyễn Mộc Long 440/2 KP6, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
433	Trần Nghĩa Hiệp	14/02/1991	272222342	37/4 tổ 3 kp 2	phụ bếp	dịch vụ nấu ăn nga bảo ngân,kp 2 p. Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
434	Trần Ngọc Diệu	30/8/1996	272486217	4/35C kp7	Bản trà sữa nhỏ lẻ	4/35C kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
435	Trần Ngọc Hiệp	01/4/1954	270146976	220/3 tổ 9 kp8(hkt 48/5B kp2 Tam Hiệp	Rửa chén thuê	16/12 tổ 6 kp5 Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
436	Trần Ngọc Sang	12/10/1977	079077005745	G8 tổ 18 KP6	Thợ may gia đình	3/2E KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
437	Trần Phương Anh	08/01/1982	271471166	86/77 kp8	Thợ may gia đình	86/77 KP8	01/05/2021	0	1,500,000	
438	Trần Quang Tuấn	09/04/1974	271200250	600/17 KP5	Phụ hồ	Khu vực P.Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
439	Trần Quốc Hùng	25/10/1986	272337204	B12/1 KP5	Phụ hồ	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
440	Trần Quốc Huy	07/03/1978	271356300	379/54 tổ 4 kp1	Bốc vác	Kp13, p Tân Biên	01/05/2021	0	1,500,000	
441	Trần Tám	15/02/1973	272027538	771 Tổ 3, KP5	Thợ cắt tóc	771 Tổ 3, KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
442	Trần Thanh Phương	29/11/1992	272266440	126/13 kp 2	phụ hồ	khu vực biên hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
443	Trần Thị Anh Thư	08/09/2001	272875812	600/17 KP5	Nhân viên phục vụ	Quán Trà sữa - 28 Trần Công An, P. Trung Dũng	01/05/2021	0	1,500,000	
444	Trần Thị Bích	01/01/1968	271003309	199/38 kp1	Phụ ủi đồ, cắt chỉ	199/38 kp1	01/05/2021	0	1,500,000	
445	Trần Thị Hoài Thương	08/10/1997	272528254	tt28/28B tổ 8 kp8	Làm nail, spa	24/30 tổ 2 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
446	Trần Thị Kim Liên	10/10/1964	270437297	124/112 kp 9	bán đồ ăn sáng phở	tổ 5 kp 9 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
447	Trần Thị Lam Trang	21/10/1988	271971873	592/4 kp1	Dọn dẹp Phòng Yoga	Số 5 đường Nguyễn Ái Quốc P.Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
448	Trần Thị Lan	15/4/1969	270871929	58/36-kp4	hành thuê tại	58/36 tổ 15-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
449	Trần Thị Ngọc Bích	19/08/1981	271471659	526/4 kp 3	bán cà phê tại nhà	526/4 kp 3	01/05/2021	0	1,500,000	
450	Trần Thị Ngọc Hiếu	01/09/1992	056192001089	TT 4/10 tổ 20 KP6	Bán bánh mì	4/10 Tổ 20 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
451	Trần Thị Ngọc Thi	20/1/2000	272926425	233/2-kp4	spa, massage	179 Phan Đình Phùng P. quang trung	01/05/2021	0	1,500,000	
452	Trần Thị Quỳnh Ngân	08/10/1992	261278566	921A/6 kp 3	hót tóc	tiệm tóc Thành Dũng 015/1 kp 3 Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
453	Trần Thị Sáng	16/11/1969	271872785	109/10 kp 9	giúp việc nhà	kh. vực phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
454	Trần Thị Thanh Tâm	08/12/1997	272709717	22/23 kp8	Bán bánh mì vỉa hè	Áp 5, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
455	Trần Thị Thanh Thảo	30/10/1982	271437976	6/25 kp7	Bán cút chiên dạo	Đường 5 Võ Thị Sáu, p Thống Nhất	01/05/2021	0	1,500,000	
456	Trần Thị Thanh Tuyền	12/8/1984	082184001797	KP6 Tổ 9 phường Tam Hiệp	Bán trà sữa, cá viên chiên	Số 9 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
457	Trần Thị Thanh Xuân	01/01/1971	271426745	22/33 kp8	Bán bánh mì vỉa hè	Áp 5, xã Thanh Phú, huyện Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
458	Trần Thị Thu Hương	15/2/1971	270920051	L17 KP6	Thợ may gia đình	L17 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
459	Trần Thị Trang Thanh Dạ Thảo	30/01/1974	271356075	24/8 KP6	Lao động giúp việc nhà	46/86 KP7 phường Hồ Nai	01/05/2021	0	1,500,000	
460	Trần Thị Vân Anh	30/8/2001	371926063	TT 17/4 Tổ 5 KP6	thu gom rác	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
461	Trần Thị Xuân Lan	29/9/1965	270658722	516/3-kp4	nấu cơm cho trẻ (không có HDLĐ)	trường tư thực mai nguyên kp4-P tân hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
462	Trần Trọng Hậu	30/09/1988	271999985	226/26A kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
463	Trần Văn Dũng	27/11/1974	272913617	570/10/7/9 Tổ 1 KP5	Phụ hồ	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
464	Trần Văn Hiếu	17/06/1974	271290181	N11 tổ 18 KP6	Xe ôm	Địa bàn thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
465	Trần Văn Huân	03/01/1960	272309432	125/1 Tổ 9 KP5	Bán hàng thịt heo	125/1 Tổ 9 KP5	01/05/2021	0	1,500,000	
466	Trần Văn Mạnh	24/01/1985	272535317	6/25 kp7	Thợ may	37 Lý Văn Sâm, kp6	01/05/2021	0	1,500,000	
467	Trần Văn Tuấn Khanh	15/5/1990	312016549	Tổ 9 KP6, Nguyễn Bảo Đức	Bán trà sữa, cá viên chiên	KP6 Nguyễn Bảo Đức phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
468	Trần Văn Vinh	06/05/1958	272783601	nhà không số tổ 10 kp 2	xe ôm	khu vực P. Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
469	Trần Vinh Hiền	14/10/1997	82097000048	tt 738/71 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
470	Trần Vũ Phương Nhung	21/7/1994	272326360	127B/30 kp1	Phụ bán thịt bò	Chợ Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
471	Trịnh Công Thanh	10/09/1969	270872805	353/52 kp1	Thợ xây	P Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
472	Trịnh Hoàng Linh	15/08/1985	276069153	57/6c kp 2 tổ 10 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
473	Trịnh Thị Nam	02/02/1955	270288665	353B/53 kp1	Bán bún riêu	Khu vực Giáo xứ Bùi Hiệp Khu phố 1, p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
474	Trịnh Vũ Thu Hương	21/09/1998	272769240	321/48 kp 9	Nhân viên Spa	Spa Trinh beauty, B6 Đường Yết Kiêu p. Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
475	Trịnh Xuân Thành	03/7/2001	241778696	19/1 tổ 10 KP6	Phụ quán cơm tấm	Quán cơm tấm 126 Đồng Khởi Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
476	Trương Minh Dũng	16/4/1995	230988384	65 Tổ 13 KP6	Giữ xe	Quán Bông Lúa 16-17 đường Đồng Khởi Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
477	Trương Minh Sang	01/02/1994	272536770	738/71 kp7	Phụ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
478	Trương Minh Tuấn	25/12/1944	271802238	738/83/10 kp7	Thợ may gia đình	738/83/10 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
479	Trương Mộng Trang	27/05/1982	271471477	23 Tổ 1 KP5	Thợ cắt tóc	570/33 KP5, P.Tam Hiệp	05/01/2021	0	1,500,000	
480	Trương Thị Châu	11/10/1964	240538425	75 Tổ 1 KP5	Bán vé số dạo	Khu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
481	Trương Thị Kim Oanh	18/11/1969	270781264	143/3 KP5	Giúp việc gia đình	A1 Tổ 1 KP2, P. Bình Đa	05/01/2021	0	1,500,000	
482	Trương Thị Mộng Tuyền	14/12/1995	272457614	B122/7 KP5	Tạp vụ Nhà hàng	Nhà hàng Long Phụng Cát Tường - KP2, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
483	Trương Thị Năm	05/01/1967	270727491	272/27c tổ 6 kp 2	thợ may tại nhà	272/27c kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
484	Trương Thị Thanh	06/04/1975	205800302	tt86/15 tổ 4 kp8	Bán giải khát	Tổ 4, kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
485	Từ Thị Ba	18/09/1967	272436277	B124/40 KP5	Bán hàng cháo lòng dạo	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
486	Võ Minh Quang	21/7/1997	079097005256	G17 tổ 18 KP6	Lái xe tải chở hàng thuê	128/12 Cách Mạng Tháng Tám phường Quang Vinh	01/05/2021	0	1,500,000	
487	Võ Ngọc Lê Phương	6/6/1986	272139045	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLB)	Chủ thầu Tăng Phước Việt Hùng 12 tổ 26 KP2 phường Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
488	Võ Ngọc Phú	15/03/1982	341053421	592/4 tổ 9 kp1	Thợ xây	Giáo xứ Bùi Vĩnh, Bùi Hưng, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
489	Võ Nguyễn Thanh Trúc	13/4/1997	272666626	736/200-kp4	phụ bán hàng	cửa hàng mỹ phẩm Joli 441 Ng ái quốc, hồ nai	01/05/2021	0	1,500,000	
490	Võ Phi Long	01/01/1982	212717030	600/14 KP5 (TT)	Bán hủ tiếu gõ	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
491	Võ Quốc Việt	04/11/1971	024764818	tổ 9 KP6	Bán bò kho, mì xào	03 KP6, Nguyễn Bảo Đức, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
492	Võ Tấn Thành	03/05/1957	270629801	736/200 -kp4	bán hàng bánh kẹo, đồ chơi trẻ em	nu vực P.Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
493	Võ Thanh Bình	01/01/1957	272019874	375/24 -kp4	thợ xây	khu vực tam hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
494	Võ Thành Đạt	07/03/2003	272974541	526/12/7 tổ 2 kp1	Phụ gia công sắt	10/123A kp3, Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
495	Võ Thanh Đông	01/01/1981	381266758	T.T.nhà không số tổ 6 kp 2	thợ xây	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
496	Võ Thị Bé Đào	23/10/1990	331586586	TT 16/42 tổ 5 KP6	Làm nail, cắt tóc	Tiệm tóc 16/42 tổ 5 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
497	Võ Thị Hằng	27/4/1977	312172926	G22 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Nguyễn Mộc Long 440/2 KP6, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
498	Võ Thị Hồng Hoa	30/11/1985	271730771	703/81/2 tổ 10 kp 2	bán rau củ	tại nhà 703/81/2 kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
499	Võ Thị Mỹ Thịnh	15/3/1976	272219180	705/5a-kp4	bán nước vỉa hè 90/1 kp1	90/1 -kp1- P Bình đa	01/05/2021	0	1,500,000	
500	Võ Thị Thanh	05/10/1974	271241142	113/29 kp1	Phụ bán cơm	Khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
501	Võ Thị Thanh Trâm	27/3/1978	272648269	C8 KP5	Bán hàng cơm chiên rong	Gần khu vực Bệnh viện ĐK Đồng Nai	01/05/2021	0	1,500,000	



TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
502	Võ Thị Xuân Hương	19/8/1969	270781682	4/32D tổ 7 kp7	Thợ may tại nhà	4/32D tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	
503	Võ Văn Đức	22/01/1958	271452078	128/55/12 Tổ 5 KP5 (TT)	Phụ hồ	Khu vực phường Bình Đà	01/05/2021	0	1,500,000	
504	Võ Văn Năm	02/09/1965	215035638	G11 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Văn Như Hoa 704 Đại lộ Bình Dương phường Hiệp Thanh, Thủ Dầu Một cơ sở	01/05/2021	0	1,500,000	
505	Vũ Đình Hòa	04/07/1962	270104150	530/4 tổ 1 kp 3	thợ hàn	Hạnh,Lộc, Phát Kp 3 p. Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
506	Vũ Đình Khoát	06/12/1962	270089041	402/9/56 kp1	Phụ bán thịt	Chợ Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
507	Vũ Đức Hoàng Phong	19/7/1982	271471224	23/8 tổ 4 kp8	Tài xế - Phụ xe	23/8 tổ 4 kp8	01/05/2021	0	1,500,000	
508	Vũ Đức Túy	04/09/1973	271241130	120/30 kp1	Phụ xe tải thuê	7/33 kp3, Tân Mai	01/05/2021	0	1,500,000	
509	Vũ Duy Tân	25/6/1968	270727651	127/30 kp1	Giao thịt bò	Chợ Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
510	Vũ Hoàng Ngọc Mỹ	07/06/2001	272797395	31/3 kp 9	phục vụ quán ăn	quán Restaurant p. Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
511	Vũ Hùng	17/01/1970	270872538	354/22 kp4	Bán nước mía	354/22 kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
512	Vũ Kim Khôi	19/7/1975	271521655	tt 81/14 kp7	thợ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
513	Vũ Mạnh Hiệp	12/07/1963	270088529	354/20-kp4	dầu bếp quán	354/20-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
514	Vũ Minh Tuấn	19/8/1993	272326365	354/20 kp4	Phụ bán cơm	354/20 kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
515	Vũ Quốc Bảo	27/8/1994	272326274	354/22 kp4	phụ cắt tóc	c. 204/17A kp9,	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
516	Vũ Quốc Đạt	04/02/1990	272079320	645/4 kp 3	tài xế xe 16 chỗ lái thuê (không có HĐLĐ)	TMDV Hiếu Minh Phụng 17/9 kp 6 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
517	Vũ Thắng Lợi	01/7/1983	370914182	28/1 tổ 8 kp8	Lái xe chờ khách thuê	Bến xe Tam Hiệp - Bến xe rạch giá	01/05/2021	0	1,500,000	
518	Vũ Thanh Minh	13/09/1967	270696120	186/15 kp 9	phụ hồ	khu vực huyện Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
519	Vũ Thế Minh Thư	10/10/1993	371519945	758/5-kp4	sửa điện từ-in ấn-photocopy	758/5-kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
520	Vũ Thị Thanh	26/01/1966	290543896	17/1 tổ 9 KP6	Bán bánh mì	17/1 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
521	Vũ Thị Ánh Nguyệt	20/03/1968	270727342	133/11A KP5	Thợ may gia đình	133/11A KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
522	Vũ Thị Bích Huyền	12/05/1972	271468579	375/55 kp1	Bán cháo	Khu vực Chợ nhỏ Tân Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
523	Vũ Thị Hợi	04/02/1947	270143679	108/8 Tổ 8 KP5	Nhân viên tạp vụ	Quán Bánh cuốn Thiên Hương, P.Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
524	Vũ Thị Hồng	09/04/1956	270088713	361-kp4	bán bún ăn sáng	361/3 -kp4	01/05/2021	0	1,500,000	
525	Vũ Thị Lan	14/07/1966	270701691	321/49 kp 9	bán quần áo vỉa hè	47/9d kp 2p. Tam Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
526	Vũ Thị Mơ	05/05/1973	272798318	243/42 tổ 3 kp1	Bán nón rong	p Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
527	Vũ Thị Nhài	17/08/1969	270784499	340/50 kp 9	bán giá đỗ	tại nhà 340/ 50 kp 9	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
528	Vũ Thị Thu Hà	05/08/1970	272988911	526/150/10 kp 9	giúp việc nhà	giúp việc theo giờ khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
529	Vũ Văn Sơn	21/12/1954	270088059	758/5-kp4	thor xây	khu vực kp4 và kp3	01/05/2021	0	1,500,000	
530	Vương Thị Diễm	20/5/1980	271356448	43/17/28 Tổ 10 KP5	Bán hàng phở vỉa hè	KP1, P. Tân Mai	05/01/2021	0	1,500,000	
531	Vương Thị Thúy Kiều	27/06/1972	271191145	771 Phạm Văn Thuận, Tổ 3, KP5	Bán hàng nước giải khát	771 Phạm Văn Thuận, Tổ 3, KP5	05/01/2021	0	1,500,000	
532	Vy Thị Ngọc Tuyết	06/07/1990	241082361	128/155/20 Tổ 5 KP5	Bán quần áo trẻ em đạo	Khu vực TP Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
533	Ỡ Sám Muối	10/12/1991	250756233	25/51 tổ 5 kp8	Uốn tóc	25/51 kp8 Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
534	Bùi Văn Nhiên	1980	381292168	tt 738/55 kp7	Phụ hồ	Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
535	Chiu Lục Mùi	1974	271120308	272/27d kp 2	giúp việc nhà	giúp việc nhà theo giờ khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
536	Đinh Thị Sen	1959	272011492	21 Tổ 1 KP5	ku gom phế l	Khu vực P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
537	Huỳnh Thị Nữ	1952	271746121	TT. nhà không số tổ 2 kp 3	bán vé số đạo	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
538	Huỳnh Văn Giàu	1956	272026365	16/4 tổ 5 KP6	Chạy xe ôm	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
539	Lâm Thị Linh	1945	365651104	tt 3/34D tổ 7 kp7	Bán vé số	Khu vực phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
540	Lê Thanh Diệp	1977	334024076	TT 16/37 KP6	Bán vé số	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
541	Lê Văn Chín	1987	334747704	TT.64/7 tổ 3 kp 2	bốc vác	bỏ đá 102/80A tổ 20 kp 5 p. Long Bình	01/05/2021	0	1,500,000	
542	Lý Chênh	1980	365143712	tt 3/34 kp7	Thợ hồ	Khu vực phường tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
543	Man Hồ Đặng	1981	271417887	TT.150/13 kp 9	bốc vác	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
544	Ngô Thị Linh	1987	381564588	TT.272/27 tổ 6 kp 2	phụ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
545	Nguyễn Bé Hồng	1977	385291781	tt 5/52 tổ 7 kp7	Phụ hồ	Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
546	Nguyễn Hoàng Lâm	1957	380933908	G19 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Tăng Phước Việt Hùng 12 tổ 26 KP2 phường Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
547	Nguyễn Ly Băng	1986	381322347	G19 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ Thầu Nguyễn Ngọc Sơn 276/34/24a KP4 phường Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
548	Nguyễn Ngọc Bá	1964	385506632	TT.721 tổ 1 kp 2	thợ hồ	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
549	Nguyễn Phước Nhân	1993	365926624	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Nguyễn Văn Nghĩa ấp Chợ, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP.HCM	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
550	Nguyễn Phước Thiện	1972	365031412	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Nguyễn Văn Nghĩa ấp Chợ, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP.HCM	01/05/2021	0	1,500,000	
551	Nguyễn Tấn Thành	1975	271143555	703/74/13 kp 2	thợ xây	khuvực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
552	Nguyễn Thanh Diện	1989	381509859	C8 tổ 17 KP6	Thợ hồ (không có HDLD)	Chủ xây dựng Nguyễn Ngọc Sơn, số 276/34/24a KP4 phường Tân Tiến	01/05/2021	0	1,500,000	
553	Nguyễn Thành Tâm	1989	341432280	TT 17/4 Tổ 5 KP6	Bốc Vác	Khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
554	Nguyễn Thị Hiền	1982	272011673	21/1B tổ 4 kp8	Giúp việc nhà theo giờ	Khu phố 8, Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
555	Nguyễn Thị Lan	1976	385797373	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Lê Đút Bút số 50 tổ 6 KP5 phường Trảng Dài	01/05/2021	0	1,500,000	
556	Nguyễn Thị Liên	1972	366304071	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Nguyễn Văn Nghĩa ấp Chợ, xã Trung An, huyện Củ Chi, TP.HCM	01/05/2021	0	1,500,000	

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	CMND/ CCCD	Địa chỉ Thường trú/tạm trú	Công việc trước khi mất việc	Địa điểm làm việc	Thời điểm mất việc	Thu nhập hiện tại (ĐVT: đồng)	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Ký nhận và ghi rõ họ tên
557	Nguyễn Thị Thanh	1959	272470914	16/2A Tổ 8 KP5	Giúp việc gia đình	128/3 Tổ 8 KP5, P. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
558	Nguyễn Văn Hải	1964	270107770	361/35 kp 2	thợ sửa máy nông nghiệp	tại nhà 361/35 kp 2	01/05/2021	0	1,500,000	
559	Nguyễn Văn Hiệp	1966	270682324	tt 5/52 tổ 7 kp7	Thợ hồ	Tam Hiệp, Biên Hòa	01/05/2021	0	1,500,000	
560	Nguyễn Văn Hòa	1956	142780406	933A/6 tổ 11 kp 3	bán vé số dạo	khu vực p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
561	Nguyễn Văn Hương	1968	271489249	43/5b tổ 3 kp 2	chạy xe ôm	khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
562	Nguyễn Văn Khương	1983	385656749	G22A tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Nguyễn Minh Hoàng, ngã 3 Cây Dương, ấp Thái Sơn, huyện Vĩnh Cửu	01/05/2021	0	1,500,000	
563	Nguyễn Việt Hùng	1957	363786579	G11 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLĐ)	Chủ thầu Văn Như Hoa 704 Đại lộ Bình Dương phường Hiệp Thanh, Thủ Dầu Một	01/05/2021	0	1,500,000	
564	Phan Thị Gái	1952	270108902	606/4 kp 3	bán bánh cuốn nông	công nhà thờ Bùi Vĩnh khu vực kp 4 p. Tam Hiệp	01/05/2021	0	1,500,000	
565	Tạ Chí Thuật	1982	371096088	tt 81/14 kp7 tổ 7	Thợ may tại nhà	81/14 tổ 7 kp7	01/05/2021	0	1,500,000	

566	Tạ Thị Thùy	1983	381165575	TT.272/27 tờ 6 kp 2	phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000	
567	Tạ Vĩnh Thọ	1986	351647568	30/45 tờ 10 KP6	Giữ xe Billards	số 6 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000	
568	Thạch Thị Sovayal	1957	334568590	Tổ 14 KP6	Tập vụ trong khách sạn	Khách sạn Sài Gòn Central Hotel 241/8 Phạm Ngũ Lão Quận 1 TP.HCM	01/05/2021	0	1.500.000	
569	Thạch Vi Sal	1990	334641157	E1 tờ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Nguyễn Mộc Long 440/2 KP6, phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000	
570	Trần Văn Tỏi	1976	347822193	G11 tờ 18 KP6	Phụ hồ (không có HDLD)	Chủ thầu Văn Như Hoa 704 Đại lộ Bình Dương phường Hiệp Thanh, Thủ Dầu Một	01/05/2021	0	1.500.000	
571	Trần Văn Tuấn	1977	271481977	61/16 Tờ 7 KP6	Chạy xe tải Thuê (không hợp đồng lao động)	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Allyl	01/05/2021	0	1.500.000	
572	Trần Văn Vy	1973	162259449	128/55/17 Tờ 5 KP5 (TT)	Phụ hồ	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000	

573	Trịnh Thị Hệ	1979	351264598	G11 tổ 18 KP6	Phụ hồ (không có HĐLĐ)	Chủ thầu Văn Như Hoa 704 Đại lộ Bình Dương phường Hiệp Thanh, Thủ Dầu Một	01/05/2021	0	1.500.000	
574	Trương Văn Bảo	1987	385447670	TT.272/27 tổ 6 kp 2	thợ xây	khu vực Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000	
575	Trương Văn Đầu	1963	270661023	272/27 kp 2	thợ xây	khu vực thành phố Biên Hòa	01/05/2021	0	1.500.000	
576	Võ Ngọc Anh	1975	340904146	TT 16/42 tổ 5 KP6	Hớt tóc	16/42 tổ 5 KP6 phường Tam Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000	
577	Võ Văn Đức	1981	341005376	tt 25/18 tổ 5 kp8,	Thợ sửa điện gia dụng	Khu vực Tam Hiệp	01/05/2021	0	1.500.000	
Tổng III										865.500.000
Tổng cộng (I+II+III)										2.364.000.000

Tổng kinh phí hỗ trợ: 2.364.000.000 đồng
(Hai tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Signature)
Nguyễn Sơn Hùng